



QUỐC HỘ

HỘ QUỐC



QUỐC HỘ

# LỜI GIỚI THIỆU

**QUẤT TRUNG BÍ** là quyển sách cờ Tướng nổi tiếng nhất trong lịch sử cờ Tướng từ cổ chí kim.

Từ 400 năm trước người ta đã say mê đọc, nghiên cứu và cho tới hôm nay người ta vẫn tìm đọc và tiếp tục nghiên cứu.

Trước tiên QUẤT TRUNG BÍ giải đáp được những những vấn đề mà bất cứ người chơi cờ nào cũng sẽ gặp phải : đâu là những nước đi chính xác, đâu là những nước đi sai lầm, đi tiên có thắng không, chấp tiên có thắng không, chấp một Mã có thắng không, thậm chí chấp hai Mã có thắng không, những thế cờ tàn nào thì thắng, thế nào thì hoà ?...

QUẤT TRUNG BÍ trình bày hàng loạt thế trận quan trọng nhất trong cờ Tướng mà ai chơi cờ cũng sẽ gặp phải.

Từ khi ra đời (1632) cho tới nay, QUẤT TRUNG BÍ đã được tái bản rất nhiều lần.

Sách được chia làm 2 tập :

Tập 1 gồm : 20 cục đắc tiên và 13 cục nhượng tiên.

Tập 2 gồm : 10 cục chấp 1 mã, 8 cục chấp 2 Mã và 135 thế tàn cục cơ bản nhất.

# CÁCH GHI CHÉP CỜ TƯỚNG

Để giúp các bạn biết chơi cờ nhưng chưa biết cách ghi chép nước đi của cờ Tướng trên sách báo, chúng tôi xin đăng lại cách ghi chép nước đi trong cờ Tướng.

Bản cờ Tướng được vẽ như ở hình bên. Các cột của bên Trắng được đánh số từ 9 đến 1, các cột bên Đen được đánh số 1 đến 9 (ngược lại).

## Ký hiệu và cách ghi nước đi :

Dấu chấm(.) là tiến

Dấu gạch (-) là đi ngang (bình)

Dấu gạch chéo (/) là lùi (thoái)

Mỗi nước đi được ghi theo thứ tự :

- Số thứ tự nước đi

- Tên quân cờ

- Vị trí và sự dịch chuyển quân cờ

Ví dụ : Nước đầu, Trắng đi Pháo 2

bình 5 (vào Pháo đầu), bên Đen

Mã 8 tiến 7 thì ghi :

1.P2-5 M8.7 (xem hình)

Nước thứ hai :

2.P8/1 B7.1

Trắng đưa Pháo ở cột 8 lùi 1 bước

(đếm 1 ô về phía mình), Đen đưa

Tốt cột 7 lên một bước (đếm 1 ô về

phía đối phương)

Trường hợp 2 Pháo(Mã, Xe)

nằm trên một đường thì ghi Pt là

Pháo trước, Ps là Pháo sau.

Nếu có 3 Tốt nằm trên cùng một cột thì

ký hiệu Bt (Binh trước), Bg (Binh giữa), Bs (Binh sau)

Ký hiệu các quân cờ :

Tướng = Tg

Sĩ = S

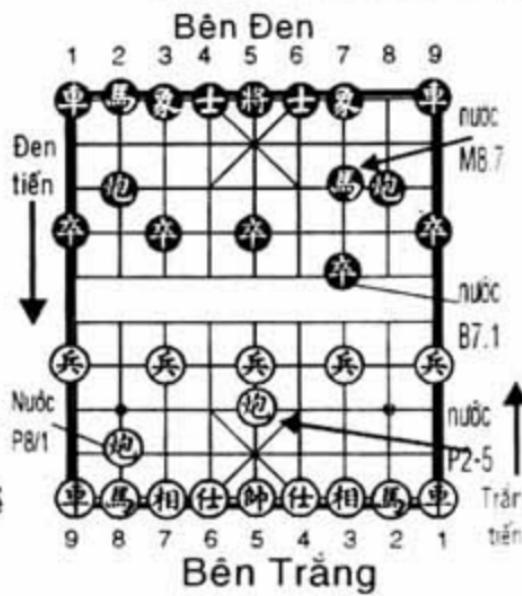
Tượng = T

Xe = X

Pháo = P

Mã = M

Tốt = B (bình)



## GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Quất trung bí là quyển sách dùng ngôn ngữ chuyên môn của cờ Tướng, mà đa phần ngôn ngữ cờ Tướng là dưới dạng âm Hán-Việt, vì vậy những bạn trẻ ngày nay chưa làm quen được với ngôn ngữ này thường hay gặp trở ngại trong việc nghiên cứu. Nay cả một số bạn trước đây chơi cờ theo kiểu dân gian, nay muốn đi sâu tìm hiểu các thế cờ cơ bản, khi đọc sách gặp ngôn ngữ Hán-Việt cũng có chỗ thấy khó hiểu. Đó là vì bị hàng rào ngôn ngữ ngăn cách.

Nhằm giúp bạn đọc giải tỏa bối những khó khăn đó, chúng tôi cung cấp những giải thích về ngôn ngữ bằng cách Việt hoá các từ ngữ cờ cũng như giải thích bằng tiến Việt tên những thê trận để các bạn có thể hiểu một cách dễ dàng hơn !

**hoành** = đi ngang

**trực** = đi dọc

**trung** = giữa

**tuần hà Xa** = Xe lén đường sông bên mình

**quá hà Xa** = Xe lén đường sông bên kia

**ngũ lục Pháo** = Pháo vào cột 5 và cột 6

**tiến tam Bình** = tiến Tốt ở cột 3

**quá cung** = đi qua cung Tướng và nằm ở góc cung

**Khai Xa** = mở đường cho Xe

**thuận Pháo** = 2 bên vào Pháo cùng bên

**lìệt Pháo** = nghịch Pháo = vào Pháo ngược bên nhau

**bàn đầu Mã** = Mã lên cột giữa

**cục** = thế cờ, thế trận

**phản cung Mã** = Đưa Pháo đi ngang tới góc cung Tướng rồi

Mã mới lên tiếp

**gọng Sĩ** = góc phía trên của cung Tướng

**đơn đế Mã** = Mã ra biên (Cột 8 sang cột 9 hay cột 2 sang cột 1)

**quy bối Pháo** = Lùi Pháo về phía sau một nước rồi sang

ngang nằm sau một quân khác

**Pháo trùng**= 2 pháo cung trên một đương nhầm vào Tướng

**Tiên nhân chỉ lộ** =nước đầu tiên lên Tốt cột 3 hay Tốt cột 7

**quải glác Mã** = Mã nằm ở góc cung Tướng

**sát chiêu** = đòn bắt Tướng

**lưỡng chiêu** = Tướng cung lúc bị 2 quân chiếu

**tam tử quy bén** = 3 quân cung dồn về một bên

**hợp công** = cùng phối hợp để tấn công

**hồi cung** = đưa quân trở về cung của mình

**tiến Mã hậu Pháo** = Mã trước Pháo sau

**tranh tiên** = tranh giành thế chủ động

**phản tiên** = giành thế chủ động từ tay đối phương

**Sĩ Tượng toàn** = còn đủ 2 Sĩ và 2 Tượng

**bên tiên** = bên đi trước

**bên hậu** = bên đi sau

**khí Mã, khí Xa** = bỏ Mã, bỏ Xe

**Mã ngoại tào** = Mã nằm ngoài nhầm vào cung đối phương

**lộ** = cột (hay đường)

**Song Mã ẩm tuyển**=cả 2 Mã đều nhầm vào một vị trí tấn công

**Nhượng** = nhuộm, chấp

**Bất thực** = không ăn quân thí của đối phương

**Glác Pháo** = Pháo nằm ở góc (glác = góc)

**Pháo ngoại tâm** = Pháo giữa lùi về nằm chính giữa cung

**Tả** = bên trái

**Hữu** = bên phải

**Tríền giác Mã** = Mã quỳ = là M2.4 hay M8.6

**Liém Pháo** = Pháo vào cột 3 hay cột 7

**Bình phong Mã** = 2 Mã của một bên lên cột 3 và cột 7 để

cùng giữ tốt giữa, như hình thành một bức bình phong

**Đương đầu Pháo** = 2 bên cùng vào Pháo giữa đối địch nhau

# VỀ QUYẾN QUẤT TRUNG BÍ

Trước khi Quất Trung Bí xuất hiện (năm 1632) người ta đã thấy lưu hành trong làng cờ một số quyển kỳ phổ. Đó là các quyển *Mộng nhập Thần cơ* ra đời khoảng giữa thế kỷ 14, *Bách biến Tượng kỳ phổ* ra đời năm 1522, *Kim bẳng bí quyết* khoảng đầu thế kỷ 16 và *Thích tình nhā thú* của Từ Chi xuất bản năm 1570. Trong các quyển trên, hầu hết đều thiên về cờ tàn và cờ thế, chỉ có *Kim bẳng bí quyết* có nói về cờ bàn mà chủ yếu là trận Thuận Pháo. Nhưng rất tiếc là quyển này ngày nay vẫn chưa ai tìm được nguyên bản nên không rõ tác giả là ai và nội dung như thế nào để thẩm định giá trị. Còn quyển "*Thích tình nhā thú*" của Từ Chi gồm mươi tập, với 8 tập đầu trình bày cờ tàn và cờ thế, hai tập sau trình bày trận Thuận Pháo nhưng ghi rõ sao chép từ "*Kim bẳng bí quyết*". Chính nhờ đó mà ngày nay người ta biết được phần nào nội dung của cuốn "kỳ phổ vô danh" này.

Sau Quất Trung Bí, từ cuối thế kỷ 17 đến đầu thế kỷ 20 người ta thấy có hơn 10 cuốn kỳ phổ lần lượt ra đời. Một số sách này cũng thiên về cờ thế và cờ tàn như: *Thao lược huyền cơ* (1707), *Tâm vũ tàn biền* (1800), *Bách cuộc tượng kỳ phổ* (1801), *Trúc hương trai* (1817), *Lạn kha thần cơ* (1843), *Tiêu song dật phẩm* (1879). Một số sách khác có đề cập đến cờ bàn nhưng chủ yếu nghiên cứu trận Pháo đấu đối Bình phong Mā. Có một số quyển đề cập đến trận Thuận Pháo nhưng hầu hết đều sao chép từ Quất Trung Bí mà ra. Như *Mai Hoa tuyến* của Đồng Thánh Công biên soạn năm 1800 do Tiết Bình hiệu định, *Tự xuất động lai vô địch thủ* của Thuần Dương đạo nhân, ra đời cũng khoảng đầu thế kỷ 19. Ngay quyển *Mai Hoa Phổ* của Vương Tái Việt xuất bản khoảng 1690 là một quyển kỳ phổ lừng danh thời đó về

trận Bình Phong Mā phá Pháo đầu, khi viết về trận Thuận Pháo cũng chỉ sao chép lại từ "Quất phổ". Nếu có sáng tạo thì đáng chú ý nhất là quyển *Phản Mai Hoa* của Ba Kiết Nhân (dân tộc Mān) biên soạn vào khoảng cuối thế kỷ 19. Rất tiếc quyển này trước kia chỉ là bản chép tay nên không lưu hành rộng rãi. Cho đến khi Dương Kiếm Hồng đem "tàng bản" của mình ra phổ biến trên Tạp chí *Tượng kỳ chiến* xuất bản tại Hồng Kông năm 1950 và năm 1962. Tạp chí "*Tượng kỳ nguyệt san*" ở Quảng Châu phổ biến thêm nhiều ván cờ và các nước biến thì người ta mới biết rõ hơn về tác phẩm này. Chính những sáng tạo của Ba Kiết Nhân đã tác động mạnh để làng cờ hiện đại tìm tòi, sáng tạo thêm nhiều cái mới khiến cho trận Thuận Pháo càng phát triển mạnh mẽ.

Đi sâu tìm hiểu kho tàng sách cổ là để thẩm định giá trị của từng quyển, đặc biệt là phần nghiên cứu trận Thuận Pháo để cuối cùng có thể khẳng định là : "Quất Trung Bí" xứng đáng là quyển kỳ phổ tiêu biểu nhất của trường phái cổ điển trong thế trận Thuận Pháo.

Vì sao vậy ?

Trước hết xin giới thiệu đôi điều về tác phẩm này.

Quất Trung Bí được in ra năm 1632 do Đông Hải Chu Tân Trinh biên soạn và sau này các cháu chắt là Chu Nhī Nghiệp và Chu Cảnh Tiêu hiệu đính, bổ sung. Sách gồm 4 tập, hai tập đầu trình bày cờ bàn, hai tập sau nói về cờ tàn và cờ thế. Phần cờ bàn có nhiều thế trận như : Pháo đầu phá Đơn đế Mā - Pháo đầu phá Triển Giác Mā - Bình phong Mā phá Pháo đầu - Trận Liệt Pháo - Cách chấp một nước tiên - Cách chấp 2 nước tiên - Cách chấp 1 Mā và 2 mā, nhưng nổi bật và phong phú nhất là trận Thuận Pháo, chia ra phần "Đắc tiên" tức là đi tiên thắng và phần "Nhiêu tiên" chấp một tiên và đi hậu thắng. Nếu tính chung thì có 18 ván Thuận Pháo với 185 thế biến ! So với các quyển kỳ phổ thời trước thi chỉ riêng phần này đã là một công trình khá quy mô, không quyển nào sánh kịp.

Xét về trình độ, phải nhìn nhận Chu Tân Trinh đã xây dựng rõ các chiến lược đúng đắn, với tư tưởng chủ đạo là tấn công

liên tục, khai thác triệt để mọi sai lầm của đối phương để giành chiến thắng nhanh nhất. Rõ ràng ngay trong bố trí quân, mục tiêu được đề ra là bằng mọi giá phải "chém đầu Tướng địch" càng nhanh càng tốt, bất chấp các tổn thất có thể xảy ra. Chính với tư tưởng này họ Chu đã tạo cho thế trận Thuận Pháo kiểu chơi đối công rất cảng thẳng, quyết liệt. Quan niệm về "quân" và "thế" của Chu rất rõ ràng : "Bỏ quân thì cần giành được nước tiên. Bất quân chờ để bị thất thế" (Khi tử tu yếu đắc tiên. Tróc tử mạc giáo lạc hậu). Quan niệm này cho đến tận ngày nay vẫn được các cao thủ đồng tình.

Điều độc đáo nổi bật của Quất Trung Bí là kỹ thuật điều binh thần tốc và nghệ thuật chơi đòn phối hợp, kết thúc cuộc chiến rất ngoạn mục và đầy ấn tượng. Cho đến tận bây giờ ai xem đoạn kết thúc cũng đều phải khen phục óc thông minh tuyệt vời của một danh tài cách đây gần 400 năm ! Tất nhiên trong một số chỗ tác giả không tránh khỏi nhầm lẫn hoặc sai sót.

Ngay kiểu chơi nhảy Mã trong mà ngày nay coi là một đặc trưng của trường phái hiện đại thì Chu Tấn Trinh cũng đã đề cập rồi và sau này Ba Kiết Nhân phát triển thêm. Rất tiếc, thời đó các tay cờ còn chưa sử dụng nhiều nên Chu Tấn Trinh trình bày rất sơ lược.

Xây dựng tư tưởng tấn công là đúng nhưng luôn đi những nước đối công, bất chấp nguy hiểm thì cần xét lại. Vì điều này không còn phù hợp với lối chơi ngày nay là "*tấn công chắc chắn, phòng thủ vững vàng*".

Mặc dù có một số hạn chế như vậy nhưng đánh giá chung thì đây vẫn là một tác phẩm rất quý, rất đáng trân trọng. Bởi vì ảnh hưởng của nó rất to lớn từ khi nó xuất hiện đến nay. Cách đây 50 năm nó là một trong những quyển kỵ thủ được các cao thủ "gối đầu giường" vì nó có rất nhiều điều cần nghiên ngâm học tập. Nếu nói *Mai hoa phổ* của Vương Tái Việt là một tài liệu tổng kết xuất sắc trận Bình phong Mã phá Pháo đầu từ thế kỷ 14 đến thế kỷ 17 thì *Quất Trung Bí* của Chu Tấn Trinh là một tài liệu tổng kết tài tình trận Thuận Pháo từ thế kỷ 12 đến thế kỷ 16. Chính hai tác phẩm này đã góp phần to lớn phổ biến cờ

Tưởng rỗng khắp nhiều quốc gia châu Á và nâng cao trình độ người chơi lên một đỉnh đáng kể.

Với những đặc điểm và lý do trên, Quất Trung Bí được coi là một quyển kinh phổ chủ yếu dạy chơi Thuận pháo, rất xứng đáng là tác phẩm tiêu biểu của trường phái cổ điển.

Cuối cùng cần nói rõ thêm về tên sách : Quất trung bí có nghĩa là "bí quyết hoặc bí mật trong trái quýt" lấy từ điển tích một người mê cờ mong muốn tìm người tài giỏi để thụ giáo. Ngày nọ anh ta bắt gặp một trái quýt lạ, bóc ra xem thì thấy hai ông tiên đang ngồi đánh cờ ở trong. Từ đó người ta dùng điển tích này để nói về chuyện chơi cờ. Chu Tần Trinh đặt tên sách như vậy có ngụ ý : đây là bí quyết của cờ tiên !

Theo cách hệ thống hóa, trận Thuận Pháo được chia làm 4 phần chính :

- 1 - Chiến lược hoành Xa phá trực Xa : là phần đầu tiên.
- 2 - Chiến lược hoành Xa bị trực Xa phá.
- 3 - Chiến lược trực Xa phá hoành Xa.
- 4 - Chiến lược trực Xa bị hoành Xa phá

Sách Quất trung bí có các phần "Phàm lệ" "Ca quyết" và "Toàn chí" tức là lời tựa và khái quát các bài học kinh nghiệm của từng thế trận cho người đọc dễ nhớ. Xin trích đoạn trong "ca quyết" dạy cách đánh Pháo đầu.

## ĐƯƠNG ĐẦU PHÁO QUYẾT

*Khởi Pháo tại trung cung  
Tỷ chư cuộc giảo hùng  
Mã thường thủ Trung Tối  
Sĩ thượng Tưởng phòng không.  
Tượng yên Xa tương hộ,  
Tốt nghỉ tả, hữu công.  
Nhược tướng Pháo lâm địch*

*Mã xuất đố hả tùng*

Xin tạm dịch :  
**BÍ QUYẾT ĐÁNH PHÁO ĐẦU**

*Trước tiên Pháo vào cung*

*So ra mạnh vô cùng*

*Mã luôn giữ Tốt giữa,*

Sĩ lén che Tượng trung.  
Tượng cần Xe yểm trợ  
Tốt hai cánh nên bung.  
Nếu đem Pháo lâm trận  
Mã sang sông theo cùng.

## SĨ GIÁC PHÁO QUYẾT

Pháo hướng Sĩ giặc an  
Xa hành nhị lộ tiến  
Quá hà xa pháo thượng  
Pháo hụt mã tướng liên  
Xe tiên đồ sỹ tương  
Mã tướng pháo hướng tiến  
Địch nhân khinh bất thủ  
Tróc tướng hữu hà nan

Dịch :

## BÍ QUYẾT TRẬN SĨ GIÁC PHÁO

Góc Sĩ, Pháo nằm yên  
Hai Xe xuất trận tiến  
Quá hà Xe Pháo thượng  
Pháo và Mã kết liên  
Xe đánh tung Sĩ Tượng  
Mã Pháo cùng xông lên  
Địch quân không lo thủ  
Tướng tất bị bắt liền

## PHI PHÁO QUYẾT

Pháo khôi biến tái thương  
Phiên tốt thế như phi  
Hoàng tịch đương thủ diệu  
Xung tiền lạc giác nghi  
Thứa hư sĩ khả đắc  
Hữu khích Tượng tiên đồ  
Hiệp phụ tu xa lực  
Tung hoành mã địch kỳ

Dịch :

## BÍ QUYẾT CHƠI PHI PHÁO

Pháo đánh phá ngoài biển

Nhầm Tốt tiêu diệt liền  
Pháo công vào chính diện  
Rối Pháo giác góc biên  
Nhầm vào Sĩ chờ sẵn  
Thừa cơ diệt Tượng liền  
Nhờ vào Xe yểm trợ  
Mã tung hoành ngang nhiên

## TƯỢNG CUỘC QUYẾT

Tượng cuộc thế thường an  
Trung cung sỉ tất uyên  
Xa liên hà thượng lập  
Mã tại hậu giá lan  
Tượng nhân thâm phòng bế  
Trung tâm Tốt mạc tiên  
Thế thành phương động Pháo  
Phá địch luồng bằng biên

Dịch :

## BÍ QUYẾT TRẬN PHI TƯỢNG

Cuộc Tượng thường bình yên  
Trung cung Sĩ kết liên  
Xe lên hà giữ vững  
Mã sau che chắn liền  
Để phòng mất Tượng tắc  
Tốt trung tâm khó lên  
Vững thế mới dùng Pháo  
Phá địch nhầm hai bên

## PHÁ TƯỢNG CUỘC QUYẾT

Nhất pháo tại trung cung  
Uyên ương mã khứ công  
Nhất xa hà thượng lập  
Trung tốt hướng tiến xung  
Dẫn xa bế tượng nhân  
Pháo tại hậu tướng tung  
Nhất mã hoán nhị tượng  
Kỳ thế tất anh hùng

Dịch :

# **BÍ QUYẾT PHÁ TRẬN PHI TƯỢNG**

*Pháo nằm ở trung cung  
Mã cả đối cùng công  
Một Xe tuần hà trước  
Tốt giữa cứ xung phong  
Thọc Xe cản mắt Tượng*

## **Ghi chú:**

Chu Tấn Trinh là một danh thủ thời Minh Sùng Trinh, tự là Tiến Chi. Gia cảnh thế nào không rõ, chỉ biết ông có người anh là Chu Dực Duy hiệu là "vô trú cư sĩ" từng làm tổng đốc tỉnh Vân Nam.

...Sau khi Quất trung bí xuất hiện, suốt các thế kỷ 17, 18 và 19 không thấy một quyển kỵ phổ nào viết về trận Thuận Pháo đầy đủ, sâu sắc hơn. Sở dĩ có tình trạng này là do nhiều nguyên nhân mà chủ yếu là vì từ những thập niên đầu thế kỷ 14, trận Bình phong Mã đã định hình và bắt đầu phát triển. Đến khoảng 1690, Vương Tài Việt xuất bản quyển *Mai hoa phổ* gây chấn động trong làng cờ các giới, vì Vương khẳng định : Bình phong Mã mạnh hơn Pháo đầu !

Việc này đã gây nên nhiều cuộc tranh luận sôi nổi về lý thuyết và cả trong thực tiễn thi đấu. Hầu hết danh thủ cờ các nước đều say sưa nghiên cứu và hình thành hai "trường phái" phản bắc nhau với một đẳng bênh vực Pháo đầu và một đẳng bênh vựa Bình Phong Mã. Do đó quyển Quất Trung Bí nêu ra trận Thuận Pháo được đông đảo kỳ thủ các nơi hoan nghênh và hầu như chấp nhận hoàn toàn lý thuyết của Chu Tấn Trinh để ra. Các cao thủ tập trung nghiên cứu trận Pháo đầu đối Bình phong Mã, không có điều kiện xem lại trận Thuận Pháo để sáng tạo, bổ sung thêm.

Thế nhưng từ đầu thế kỷ 20, cờ Tướng phát triển ở nhiều

nước châu Á, trận Thuận Pháo được nhiều kỳ thủ trẻ tuổi ưa thích và các cao thủ cũng quan tâm hơn nên nó bộc phát trở lại mạnh mẽ. Những phương án được trình bày trong Quất phổ trước kia được người ta hoan nghênh tiếp nhận nhưng bây giờ người ta không thỏa mãn. Tất cả những chỗ sai lầm được nêu ra, những nước đi thiếu tích cực được sửa đổi lại và bổ sung nhiều phương án mới mẻ, chính xác hơn. Nhờ đó trận Thuận Pháo trong 60 năm qua đã phát triển mạnh mẽ, so với thời trước thì nó phong phú, phức tạp hơn nhiều.

Trong thực tế, cho tới tận thời nay, hầu hết các kỳ thủ mới học chơi hay mắc phải những lỗi đã được Chu Tấn Trinh chỉ ra từ 400 năm trước. Vì vậy, việc học tập cổ thư QUẤT TRUNG Bí là hết sức cần thiết cho những người chơi cờ.

Để giúp các bạn dễ làm quen, các nhà nghiên cứu Trung Quốc đã nhiều lần biên tập lại Quất trung bí với những bình chú kỹ càng nhằm giúp mọi người dễ tiếp thu. Dưới đây chúng tôi xin giới thiệu QUẤT TRUNG Bí theo tác phẩm cải biên của Lý Cang và Dương Điển trong tủ sách "Tượng kỳ cổ phổ tân biên" do NXB Đại học Thể dục Bắc Kinh ấn hành.

Quất trung bí (do Lý, Dương cải biên) gồm 4 chương: chương I Đắc tiên loại 20 cục; chương II Nhuợng tiên loại 13 cục; chương III Nhuợng tả Mã loại 10 cục; chương IV Nhuợng song Mã loại 8 cục. Tổng cộng 51 cục. Phần Hạ biên: "Tàn cục phổ" có 135 cục cờ tàn.

So với nguyên bản, Quất trung bí cải biên của Lý, Dương sắp xếp lại và đưa vào các bình chú khi cần, đã giới thiệu được tinh hoa của nguyên bản dưới dạng dễ học nhất và rất ngắn gọn. Mở đầu sách là 5 bài ca quyết: Dương đầu pháo quyết, Sĩ giác pháo quyết, Phi Pháo quyết, Tượng cục quyết, Phá tượng cục quyết tóm tắt yếu lĩnh chơi. Sau đó là phần Thượng biên (51 cục) và Hạ biên (135 cục cờ tàn mà một số bản Quất Trung Bí khác đã bỏ qua phần tàn cuộc khá quan trọng này).

# TẬP THƯỢNG

## Chương I ĐẶC TIÊN (ĐI TRƯỚC GIÀNH PHẦN THẮNG) GỒM 20 CỤC

### CỤC 1

#### THUẬN PHÁO HOÀNH XA PHÁ TRỰC XA KHI MÃ CỤC

1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7 3.X1.1 X9-8

Ở nước thứ 3 nếu đi X1-2, X9.1 thì hình thành "Thuận Pháo trực xa đối hoành xa"

**4.X1-6 X8.6**

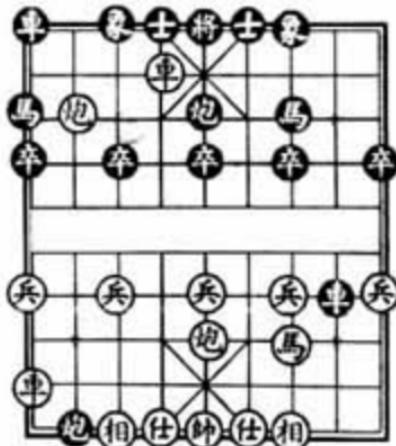
Bên Đen tiến Xe nhanh qua hà, chuẩn bị ăn Tốt đè Mã, gọi là đánh một bên. Đây là biện pháp chủ yếu của nguyên phồ. Hiện nay, biện pháp của bên Đen là: S6.5, M2.1 và X8.4, nước X8.4 có nhiều biến, lưu hành rộng những năm 80.

**5.X6.7**

Tiến Xe cản Tượng là biện pháp công gấp chủ yếu của bối cục hoành xa, phục nước X6-8 thành hình thê "đơn biên phong" (phong tỏa một bên). Nay phần đông hay đi M8.7 hoặc B7.1.

**5...M2.1 6.X9.1 P2.7**

**7.P8.5 (hình vẽ)**



Đến đây bên Đen có các phương án sau: M7/8, P2/2, X8/4, X8-7 và S6.5, phân giải như dưới đây:

Thứ nhất: M7/8 (gồm biến 1-4)

7...M7/8 8.P5.4 S6.5 9.X9-6 Tg5-6 10.Xt.1

Đến đây bên Đen có thể đi Tg.1 hoặc S5/4

Một là: **Tg6.1**

Bên đó có hai cách tấn công:

(1) X6/1, P5-6, (nếu P5-7 thì Xs-4, P7-6, P8-5, X8/4, X6-5, Tg6/1, Ps-4!, P6.6, P5-4! (biến 3), P8-5, Tg6/1, Ps-4, P6-8, Xt-5, T3.5, X6-4(\*), P2/7, P4.1 Trắng thắng (biến 2)

Chú giải: (\*) Nguyên phổ cho rằng X6.7, thi M8.7, X5-4, Tg6-5, P4-5, T5.7, X4-3, T7.9, X6-5, lại X3/1 thắng. Không bằng X6-4 thắng nhanh.

(2) X6.7, P5-7, Xt-5, P7/1, P8.1, Tg6.1, X6-5, P7-6, P8/1 lại X5/1 thắng (biến 4).

Hai là: **S5/4**.

10...S5/4 11.X6-4 P5-6 12.X4.6 Tg6-5 13.P8-5 (Trắng thắng) (biến 1).

Thứ hai: P2/2 (gồm biến 5)

7...P2/2 8.P8-3 P2-7 9.P5.4 S6.5 10.X9-6 Tg5-6 11.Xt.1 S5/4 12.X6-4 P5-6 13.X4.6 Tg6-5 14.X4.1

Chờ nước P3-5 dùng Pháo chiếu hết (biến 5)

Thứ ba: X8/4 (gồm biến 6-17)

7..X8/4

Bên Trắng có hai cách đi: X6-3 và P5.4

Một là: **X6-3**

8.X6-3 X1-2 9.P8-3 T7.9 10.P5.4 S4.5

Đổi lại, nếu bên Đen đi X6.5, thi P3-1, X8/2 (như Tg5-6, X9-4, Đen cũng khó đối phó được). X9-2, X8-6, X3-2, X2.4, P1.2, X6-9, Xt.1 sát cục (biến 9)

**11.X9-6 P2/6**

Theo nguyên phổ đến đây Đen có hai biến:

(1) B3.1, X6.7, M1.3, P3-1!, M3/4, P1.2, X8/2, X3-5, Tg5-4, X5.1, sát cục (biến 8)

(2) X2.4, X6.7, X2-5, (nếu X8/2, thi X3-2, X8-9, X2/4, X2-

5. X2-5, đổi Xe xong Trắng cung ưu), P3-1! X8/2 (nếu X5/1 thi P1.2, lại X3-5, sát cục, (biến 6)), X3/1, X5/1, P1-5, S5/4, P5-8, X8.7, P8/6 (cũng có thể đi P8/3), X5-6 (nếu X8-7 thì P7-5, X7/1, X6-8, P2-1, X8/7 hoặc X3-9, Trắng ưu), X3.2, S4.5, P8-5, X6/2, X3/2, X8-7, X3-7, Trắng thắng (biến 7)

**12.P5/2 B3.1 13.X6.5 P2/2 14.P3-9 X8.3 15.X6.2 X8-5 16.P9-1 X5-8 17.S4.5 X8/5 18.B3.1 P2.8 19.X3/2 P2-1**

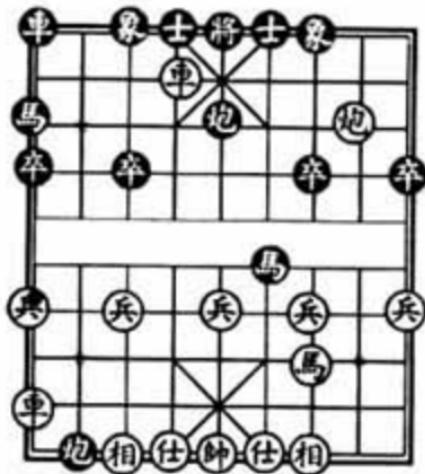
Bên Trắng nhiều Tốt tuy ưu thế nhưng bên Đen có thể công "Thiên địa Pháo" có cơ hội đổi công.

Hai là: P5.4

**8.P5.4 M7.5**

Nếu Đen đi: S6.5, thì X9-4, X1-2, (nếu M7.5, P8-2, M5.6, S4.5, M6.7, P2.2, T7.9, X4.1, M7/9, X4-2, Trắng ưu) P8-3, X8-7, X6/3, P2/6, P5/2, Trắng ưu.

**9.P8-2 M5.6**



Đến đây, để đổi phó lại bên Trắng có 2 cách đi: S4.5 và T3.5

(1) S4.5

**10.S4.5 M6.7 11.P2/3...**

Bên Đen có 2 biến ứng phó: X1-2 và M7/5  
Biến 1: X1-2

**11...X1-2 12.P2-5 P5.4(!)**

Theo nguyên phỗ thi: S6.5(?), X9-6, Tg5-6, P5.4, S4.5  
X6-5 bắt Sī, Trắng thắng (biển 15)

### 13. T3.5

Nếu đi S5.4 (S5.6, P2/1 hoặc X2.5, Đen ưu), X2.7, Tg5.1, X2-6, Tg5-6, X6.1, S6.5, P5-9, Tg6.1, P9-8, X6-2, M7.5, Tg6-5, M5/3, X9.1, X6/3, Đen thắng.

**13...P2/1 14.X6/3 Tg5.1 15.P5-3 M7/9 16.X6-5 T7.5 17.X5/2 M9/7 18.B3.1 Tg5/1**, cân bằng.

Biển 2: M7/5

**11...M7/5 12.P2-5 S6.5 13.X6/5 M5.7**

Đổi lại Đen đi: Tg5-6, X9.1, Tg6.1, X9-4, S5.6, X6.5, P5/1, P5-4, M5/6, Tg5-4, lại X6/3, Trắng thắng (biển 16)

**14.X9-6 Tg5-6 15.X6-4 P5-6 16.X6.5 X1-2**

Nếu P2/6, thì X6.2, X1-2, P5-8, lại bình 3 bắt Mã, Trắng ưu

**17.X6-3 T3.5 18.X3.1 P2/7 19.X4/1 M7/9 20.X4-2 B9.1**

**21.X2.6 P2/1 22.X2-4(!) Tg6.1 23.P5-4**, Trắng thắng (biển 17)

(2) T3.5

### 10.T3.5 M6.5

Nếu Đen đi M6.7 thì X9-4, sau đó bên Đen có 2 biển:

Biển 1: X1-2, X4.1, M7.9, P2.2, S4.5, X4.6, P5.5, Tg5.1 bắt chết Pháo, lại phục nước X6-5 bắt cục, Trắng thắng (biển 10).

Biển 2: M7/5, P2.2, S4.5, X4.7, M5/6, S4.5, M6/7, X6-5, Tg5-4, (nếu như M7/5, X4.1, sát cục (biển 11)), X5-6, Tg4-5, X4-3, X1-2, X6-4 (cũng có thể X3/1, X2.2, X3-4, Trắng thắng (biển 12)), lại X4.1 bắt Sī, Trắng thắng.

### 11.S4.5 X1-2

Nếu Đen đi M5.7 thì Tg5-4, P5-6, X6-8, X1-2, X8.1, M1/2, X9-8, Trắng được quân thắng (biển 14).

### 12.X6-4 X2.4 13.P2/3 M5/3

Cũng có thể đi M5/7. Nguyên phỗ cho là: M5.7 (?) thi Tg5-4, S4.5, X9-6, P5-6, P2-5, X2-5, X4/1, X5.1, X4.2, S5/6, B5.1, Trắng ưu (biển 13).

**14.X9-7 P5-3 15.P2-7 P3.3 16.X7.2 P3/1**

Thực lực hai bên tương đương.

### Thứ tư. X8-7 (gồm biến 18)

#### **7.....X8-7 8.P8-3 X7-6 9.X9-8(!)**

Nguyên phổ (biến 18) nêu: X6-3, T7.9, P5.4, S6.5, (đổi lại: S4.5, X9-6, P2/6(!), P5/1, X6/4, Đen có thể giải vây), X9-2, X6/6, P3-2, P2/6, P5/2, P5.1, P2.2, X6.2, P2-1 (nếu như X3.1, X6/2, X2-4 thắng), T3.5, X3.1, X6/2, X2.7, T5/7, X2-4, Trắng thắng.

#### **9.....P2-1 10.X8/1**

Bên Trắng có thể bắt chết Pháo Đen, nhiều quân hơn nhất định thắng.

#### Thứ năm: S6-5 (gồm biến 19~21, thêm biến 1~2)

#### **7.....S6.5 8.X9-4(?!)**

Bên Trắng nên đi P8-3 bắt Mã được quân, xem ra hay hơn nguyên phổ.

Dưới đây bên Đen có 2 cách đi **X1-2** và **X8/4**

#### **Một là: X1-2**

#### **8.....X1-2 9.P8-3 P2/6 10.X4.7 X8/4 11.X4-3 T7.9 12.B3.1**

**B1.1 13.M3.4 P5.4 14.P5.4 P2-5 15.M4.5 X2.8 16.P3-1 X8/2**

Nếu Đen đi X8-9 thì X3.1, S5/6, X3-4, Tg5-6, X6.1, Trắng thắng.

#### **17.M5.3 M1.2**

Nếu như Đen đi: S5/6, X3-4, X8-7, M3.1, X7-8, P1-5 Trắng thắng (thêm biến 1)

#### **18.X3-5 (!)**

Bỏ Xe bắt Sĩ là nước có sức mạnh . Nguyên phổ ghi: M3.5, P5/4, (nếu M2.3 thì P1-5, Tg5-6, X6.1, sát cục (biến 21)). X3.1, X8-7, M5.3, X2-8, P1.2, X8/8, M3/4, lưỡng chiếu Trắng thắng (thêm biến 2).

#### **18.....S4.5 19.X6-5 Tg5-4 20.M3.2, Trắng thắng.**

#### **Hai là: X8/4**

#### **8.....X8/4 9.X4.7 X1-2 10.P8-3 X8-7 11.P5.4 X2.4 12.S4.5 X2-5 1.X4/2 T7.9 14.Tg5-4 X7/2 15.X6/4**

Nguyên phổ (biến 19), "chỉ có thể được quân, thắng trông

thấy" (nguyên chủ)

15.....P2/6(!) 16.P5-8 X5-2

Bắt chết Pháo Trắng, Đen nhiều quân dễ thắng.

Bình luận và phân tích:

Tử nước thứ 7 bên Đen có 5 cách đi:

Thứ nhất: M7/8, nước sai lầm lạo thành đòn "khí mã thập tam trước" sát cục.

Thứ hai: P2/2, kết quả cũng như trên

Thứ ba: X8/4, bên Trắng đi X6-3 phục nước P5.4

Thứ tư: X8-7, cũng vẫn là nước kém, Trắng ưu thế.

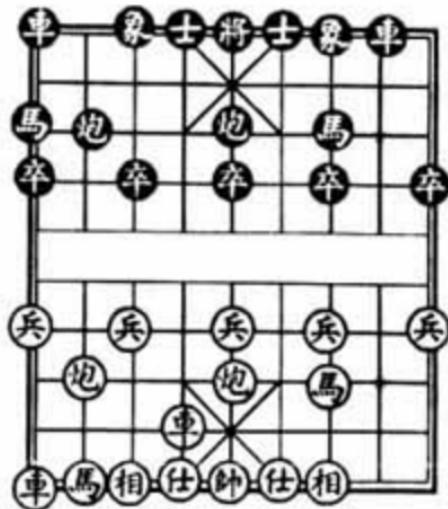
Thứ năm: S6.5, Trắng P8-3 bắt Mã, nhiều quân chiếm ưu, tiến cảnh lạc quan.

## CỤC 2

# THUẬN PHÁO HOÀNH XA PHÁ TRỰC XA TIỀN THƯỢNG MÃ KHÍ MÃ CỤC

(nguyên phổ gồm 14 biến)

1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7 3.X1.1 X9-8 4.X1-6 M2.1



Ở cục 1 bên Đen đi X8.6, cục này cho Mã phải lên biên.

Nếu như đổi lại đi X8.4 thì M8.7, B3.1 (hiện nay thường đi S6.5 hoặc M2.3, ổn định và nhiều biến hóa), X6.7, M2.3, B3.1, M3.4? P8.3! Được quân thắng (biển 14). Nước này do nguyên phổ thiết kế, kỳ thực nước đi chính xác không phải là M3.4 mà là B7.1 hoặc T3.1.

Như hình vẽ, bên Trắng có 2 phương án X6.7 và X6.6

Phương án một: X6.7 (gồm biển 1)

**5.X6.7...**

Bên Đen có 2 cách đi B1.1 và S6.5

**(1) B1.1**

**5.....B1.1 6.B9.1 B1.1 7.X9.4 P2.7?**

Bên Đen ăn Mã, giống cục 1. Nên đổi lại S6.5, M8.9, X8.4  
**8.P8.5 X8.2 9.X6-3 X1-2 10.P8-3 T7.9 11.P5.4 S4.5 12.X9-  
6 X2.4 13.X6.4 X2-5 14.P3-1 X8/2 15.X3/1 X5/1 16.P1-5 S5/  
4 17.B3.1 M1.2 18.M3.4 X5.3 19.T3.5 M2.4**

Hoặc đổi X8.7 phục X5.1 bắt Tượng.

Nguyên phổ cho bên Đen đi: M2.3, P5/1, X5/3, M4.5, M3.5, M5.7, S6.5, Tg5.1 bắt chết Mã, Trắng thua.

**20.X6/4 T3.5 21.X6-8 P2-1 22.X8/4 P1/7 23.X3/1 X5/1**

**24.X3-4 S6.5**

Trắng tuy ưu nhược Đen có thể chiến đấu được.

**(2) S6.5**

**5.....S6.5 6.B9.1**

Cũng có thể đi X6-8.

**6.....X8.4 7.M8.9**

Nếu đổi lại X6-8, thi P2.2, B3.1, X1-2!, X8.1, P2-3, M8.9, M1/2, B7.1, P3-6, Đen trước bỗ sau lấy.

**7.....B1.1 8.X6-8 P2-3 9.M9.8 B1.1 10.X9.4 P3.4 11.B3.1**

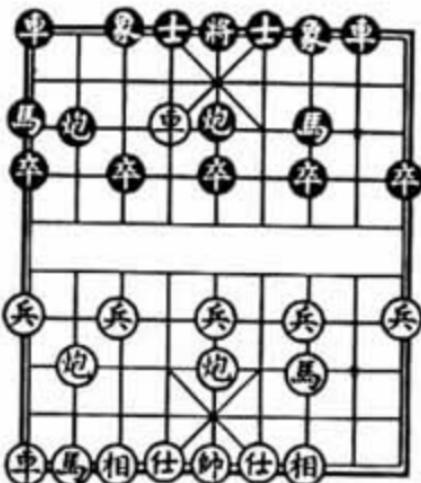
Bên Trắng chiếm tiên

Phương án hai: X6.6 (gồm biển 2-14)

**5.X6.6**

Tiến Xe bắt Pháo là nước tranh tiên hay, khá thông dụng.

Bên Đen có 2 cách đi P2.4 và P2.2 (hình vẽ)



(1) P2.4

5.....P2.4 6.M8.7 P2/2

Nếu X8.6 thì X6-8, X8-7, P5/1, P2-5, M7.5, P5.4, M3.5, X7-5, P8-5 bắt chết Xe, Trắng thắng (biến 13)

7.X6/2 P2-3 8.P8.5 P3.3 9.P8-3 P3-7 10.P5.4 S6.5 11.X9.2

X8.2 12.X9-4 T7.9 13.S4.5 X8-7 14.Tg5-4 X7/2 15.X4-6

Trắng thắng (biến 12)

(2) P2.2

5.....P2.2 6.X6/2

Đến đây Đen có hai cách đi: P2/2 và B1.1

(Một là) P2/2

6.....P2/2 7.M8.7 P2-3 8.X6.2 P3.4 9.X6/4 P3/2 10.P8.5

X8.2!

Nếu như Đen đổi lại P3-7, thì X9.1, X1-2 (P7.3, P8-3, P7-3, P5.4, S6.5, X9-6, Tg5-6, Xt.6, Tg6.1, Xt/1, P5-6, Xs.6, P3/3, Xs-5, P3-5, S4.5, P5/2, P5-4, Sát cục (biến 10)), P8-3, P7/2, P5.4, S6.5, X9-6, Tg5-6, Xt.6, S5/4, X6-4, P5-6, X4.6, Tg6-5, X4-3, X8.7, M3/5 (có thể đổi là M7.6, X8-7, M6.4, Trắng thắng), B1.1 (nên X8-4), M7.6, M1.2, M6.4, M2.3, X3-5 (nên M4.5!), Tg5-6, X5-4, Tg6-5, M4.3 Trắng thắng (biến 11).

11.X9.1 X1-2 12.P8-3 P3.5 13.S6.5 X8-7 14.P5.4 S6.5

Đối công, Đen có thể giữ cân bằng.

(Hai là): B1.1

### 6.....B1.1

Đến đây bên Trắng lại có 2 cách đi: M8.7 và B9.1

#### (1)M8.7

7.M8.7 P2-3 8.P8.5 P3.3 9.P8-3 P3-7 10.P5.4 S6.5 11.X9.2

#### P7-8

Nếu Đen đổi lại: X8.2, thì X9.4, T7.9, X6-4 (cũng có thể P3.2, X8/2, P3-6, bắt đôi Xe thắng (biến 5)), X8/2, S4.5, lại Tg5-4 vào cục (biến 4).

12.X9-6 Tg5-6 13.X6.4 S5/4

Nếu Đen đi Tg6.1, Xt/1, P5-6, P5-4, P6-5, S6.5, P8.2, P4/5, Tg6/1, X6-5, Trắng thắng (biến 3).

14.X6-4 P5-6 15.X4.5 Tg6-5 16.X4.1 P8/4 17.P5/1 B7.1

18.P5.1, lại P3-5 chiếu hết (biến 2)

#### (2) B9.1

7.B9.1 B1.1 8.X9.4 P2.5 9.P8.5

Hình thành "khí mā cục". Bên Đen có 3 cách đi X8.2, M7/9, P5/1:

A. X8.2

9.....X8.2 10.X9-4 P2/6!

Thoái Pháo giữ Tốt là nước đi ổn thỏa. Nguyên phổ ghi: X1-2, P8-3, X8-7, P5.4, S6.5, X6-4, Trắng thắng (biến 6).

11. X4.4

Nếu như đi X4.3 thì X1-2, X4-3, X8.4, P5-8, X8-7, T7.5, M1.2!, X6-8, P2.4, X8/3, X7.1, bên Đen vừa ý.

11.....X1-2 12.P5-8 M1.2! 13.X6-8 P2.4 14.X8/3 B5.1

15.S4.5 B5.1 16.B5.1 M7.5, cân bằng.

B. M7/9

9.....M7/9 10.P5.4 S6.5 11.X9-6 Tg5-6 12.Xt.4 Tg6.1 13.Xt/1

Nếu như đi Xs-4 thì P5-6, X6/1, T7.9, P8-5, M7/9, X4.2, X8.7, X4-3, X8-7, X3.2, Tg6/1, X6-5, Trắng thắng (biến 8)

13.....P5-4 14.X6-4 P4-6 15. P8-5 P2/7 16.X6-5 Tg6/1

17.P5-4! P6.3 18.P5-4

Pháo chiếu hết (biến 7)

C. P5/1

9.....P5/1 10.X9-6 T3.5!

Bay bỏ Tượng lấy lại Mã, hình thế ổn định vững vàng. Nguyên phổ ghi: P5-9, X6.4, Tg5.1, P8.1! P9-2, X6.4, Tg5.1, X6/1, Tg5/1, Xt/1, Tg5/1, Xs-3, S6.5, P5.4, T7.5, X6-8, X1-2, X8-5, Tg5-4, X3.1, Trắng thắng (biến 9)

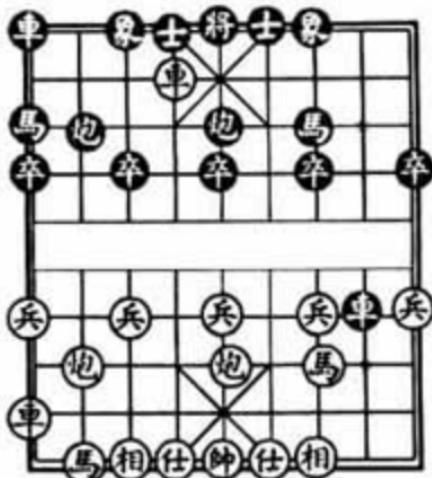
11.P8-3 T5.3 12.B7.1 X8.2, cân bằng

### CỤC 3

## THUẬN PHÁO HÀNH XA PHÁ TRỰC XA BẤT THỰC KHI MÃ CỤC

(Nguyên phổ gồm 12 biến)

1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7 3.X1.1 X9-8 4.X1-6 X8.6 5.X6.7  
M2.1 6.X9.1(\*)



Như hình vẽ, bên Đen không đi P2.7, có hai phương án là S6.5 và X8-7.

Phương án một: S6.5 (gồm biến 1~4)

6...S6.5 7.X9-4 P2-4 8.X4.7 X1-2 9.P8.6 B3.1

Tới đây bên Trắng có hai cách đi P8-5 và P5-8:

(Một là) P8-5

10.P8-5 S4.5 11.P5-6 P4-3

Nếu Đen P4.7 thì Tg5-6, X2.9, P6-5, P5-4, P5.4, Trắng

thắng (biến 3)

12.M8.7 X8-7 13.M3/5 P5.4 14.M5.6 X2.8!

Theo nguyên phồ bên Đen đi: P3-4, P6.5, P5/1, M6/4, X7-5, M7/5, S5.4, M4.5, X5/1, X4-3 (cũng có thể X6/1!), T7.5, X3/1, M1.3, X6-4, Trắng thắng (biến 4).

Đen phục nước P5/1 hoặc X7.2 sát cục, bên Trắng khó lòng ứng phó.

(Hai là) **P5-8**

10.P5-8 M1.3 11.P8.7 M3/4 12.Ps-7 X8-7 13.M3/1 P5.4?

Đen có thể đổi lại đi X7.2 bắt Mã, chờ nước X7-2, chiếm ưu.

14.P8/2 P4.2 15.Tg5.1 X7.2 16.Tg5.1 X7-9

Đen có thể đổi là P4-5, Tg5-4, S5.6!, P8-3, X7-9, Đen ưu 17.P8-7 S5.4!

Theo nguyên phồ bên Đen đi: T3.1, Pt-8, S5.4, X4-6, P4/3 (nếu như X9-2, P7.2, S4.5, P7-9, X2/7, X6-8, Trắng thắng (biến 2)), P7.2, S4.5, P8.1, Pháo chiếu hết (biến 1).

18. M8.7 P5/1

Đối công, Đen ưu

**Phương án hai: X8-7** (gồm biến 5~12)

6...X8-7 7.X9-4

Đến đây bên Đen có các cách đi là: P2-3, P2.7 và S6.5: (Một là): **P2-3**

7...P2-3 8.X6/1 X1-2!

Nguyên phồ cho bên Đen đi: P3.4, X4.6, S4.5, P5.4, X7.1, S6.5, M1/2, P8.6 lại Tg5-6, sát cục (biến 5)

9.X6-7

Nếu đổi lại X4.6 thì P5.4 lại P3-6 bắt xe, Trắng bất lợi

9...X2.7 10.X4.6 X7.1 (Đen nhiều quân ưu)

(Hai là): **P2.7**

7...P2.7 8.X4.6 X1-2

Nếu Đen đi S6.5 thì P5.4, X7.1, X4-3, Tg5-6, X6.1! Tg6.1, X3.1, Tg6.1, X3-5, Trắng thắng (biến 7)

9.P5.4 S4.5 10.P8-5 X7.1 11.X4-3 X7-6 12.X3.2 X6/6

13.X3/2 X2.2 14.Ps-2 X6-8 15.X6-5! Trắng thắng (biến 6)

(Ba là): S6.5

7...S6.5

Bên Trắng có hai cách đi: X4.7 và P5-6:

(1) X4.7

8.X4.7 P2.7 9.P8.5 M7/6 10.P5.4 P2/6

Theo nguyên phồ thi: X7.1, Tg5.1, P2/2, Tg5-6, P2-4, X6/6 (P8/5! chặt chẽ), X7-4, Tg6.1, X1-2, Tg6-5, X2.2, Tg5-4. Trắng thắng (biến 10)

11.P5/2 X7/2

Đến đây, bên Đen phục chờ nước X7-5 hoặc X1-2, đủ sức đổi phò.

(2) P5-6

8.P5-6 P2-4

Nếu như Đen: P2.7 thi P6.7, S5/4, X6-3, S4.5, X3/1, Tg5-4 (có thể đổi là P5-6), X4.7, X1.1, X3.2, Tg4.1, X4-5!, Tg4-5. X3/1, Tg5/1, P8.7, chiếu hết (biến 8)

9.X4.7 X1-2 10.P8.6 X7.1 11.T3.5 P5.4 12.S6.5 X2.1

Bỏ xe lấy Pháo, tránh nước bên Trắng vật Pháo lên Tốt đầu bắt hết. Nếu bên Đen đi X7/1 thì P8-5, S4.5, X4-5, M7/5, X6.1, sát cục (biến 9).

13.X6-8 X7/1 14.B1.1 B1.1

Đen nhiều Tốt có ưu thế.

Chú giải:

(\*) Ở nước thứ 6 bên Trắng ngoài nước X9.1 ra, theo nguyên phồ còn có nước đi như sau: B7.1, X8-7, M8.7, S6.5, M7.6, B7.1, X9.1, P2-4, X9-4, X1-2, P8.6, X7.1, M6.4, M7.6, X4.4. X7/1 (Nếu như P5.4 thi P5.4, P4-5, Tg5.1, rồi lại Tg5-4, thắng (biến 12). Bên Đen có thể đổi lại là X7-5 bắt Pháo, cục thế thoáng, P8-5, X7-5, Pt-1, X5-8, P1.1, X8/6, P5.5, X8-9, X4.3, rồi X6-5 sát cục (biến 11).

Bình chú và phân tích:

Ở nước thứ 6 bên Đen đi S6.5 là chính xác.

CỤC 4

**THUẬN PHÁO HOÀNH XA**

# PHÁ TRỰC XA DỤNG MÃ CỤC

(Nguyên phổ gồm 9 biến)

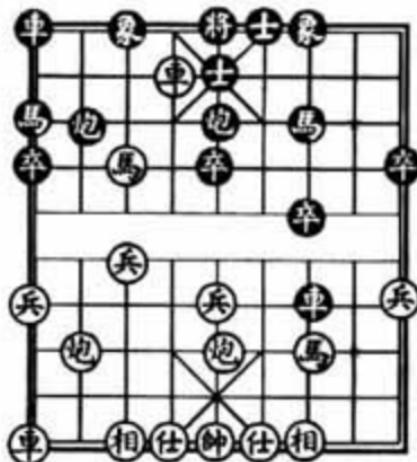
**1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7 3.X1.1 X9-8 4.X1-6 S4.5**

Đen lén Sĩ làm cho Xe hoành phong tỏa cửa Tướng, như là mở cửa đón kẻ trộm. Trong cục Thuận Pháo hiện đại cũng có cách đi S4.5 này nhưng không quá sớm.

**5.X6.7 M2.1 6.B7.1 X8.6 7.M8.7 X8-7**

Nếu như Đen đổi lại đi: P2-3 thì M7.8, B3.1 (nên X8-7), M8.9 (có thể đi B7.1), X1-2, P8.6, P3/1, X9-8, B3.1, S6.5, B3-2, P8-9, P3.6, M9.7, X2.2 (nếu như X2-1, thì X8.4, P3-7, X8-6, P5-4, P5-6, Trắng cũng ưu), P9.1, M1/2, P5-6, P3-7 (nếu như X2-3 thì X8.4, S5/4, P6.7, S6.5, P6-8, S5/4, X6.1, Tg5.1, X8.4, Trắng thắng (biến 9)), X6.1!, S5/4, P9-7, S4.5, P6.7, sát cục (biến 8).

**8.M7.6 B7.1 9.M6.7**



Như hình vẽ, bên Đen có 3 phương án: P2-4, P2-3 và B7.1, phân giải như sau:

**Phương án một: P2-4 (gồm biến 1-3)**

**9...P2-4**

Bên Trắng có hai cách đáp lại: M7.5 và M7.8.

(Một là) **M7.5**

**10.M7.5 T7.5 11.P8.5 X7.1**

Theo nguyên phổ thì bên Đen đi: M7.6, P5.4, X7.1, P5.3,

X7-2, P8-5, M6/5, P3.3 chiếu bí (biến 1).

12.P8-5 S5/4 13.X6/1 M1.3 14.X6/1 T3.5 15.X6-7 S4.5

Đen tuy hậu thủ nhưng có thể chống đỡ được.

(Hai là) **M7.8**

10.M7.8 P4-2 11.X9.1 B7.1 12.X9-2 B7-6 13.X6.1! s5/4

14.M8/6 Tg5.1 15.X2.7 Trắng thắng (biến 3).

**Phương án hai: P2-3** (gồm biến 2)

9...P2-3 10.M7.5 T7.5 11.P8.5 M7.6 12.P5.4 X7.1

13.S6.5 X7/2 14.P8-5 M6/5 15.Tg5-6 Trắng thắng (biến 2)

**Phương án ba: B7.1** (gồm biến 4-7)

9...B7.1

Bên Trắng có hai cách đi: M7.8 và X9.1

(Một là) **M7.8**

10.M7.8 X7-6 11.X9.1 X6/2!

Theo nguyên phồ bên Đen đi: B7.1, X9-2, X6/5, S6.5 (nên M8/6!), B7.1 (nên (P2-3), P8-3, T7.9, X2.7!, X6-8, P5.4, M7.5, P3.7 chiếu bí (biến 4)).

12.X9-2 P2-3 13.T7.9 X1.1 14.X2.7 B7.1, đoạt tiên.

(Hai là) **X9.1**

10.X9.1 P2-3!

Nguyên phồ ghi bên Đen đi: X7-8, X9-4, B7.1, M7.8 (cũng có thể đi X4.7!), X8-5 (nếu như B7.1 thì X4.7, X1.1, X6.1, S5/4, M8/6, X1-4, X4-6, S6.5, X6.1! Tg5-4, P5-6, nước Mã hậu Pháo sát cục (biến 5)), X4.5 (nên M8/6!), B7.1 (nên P2-3), P8-3, X8/1, X4.3 (nếu như X4-2 thì T7.9, X2.., M7/8, P5.4, Trắng thắng (biến 6)), X1.1 chiếu hết, nếu như Đen S6.5 thi X6.1, sát cục (biến 7).

11.M7/8

Nếu đổi lại M7.5 thi T7.5, P8.5, P3.7, S6.5, T5/7, M3/1, X1-2, X9-8, P7/1, đoạt tiên.

11...P3.7 12.S6.5 P3-2

Đoạt nước tiên, bên Đen vừa ý.

# THUẬN PHÁO HOÀNH XA

## PHÁ TRỰC XA DỤNG PHÁO CỤC

(Nguyên phổ gồm 6 biến)

1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7 3.X1.1 X9-8 4.X1-6 S4.5 5.X6.7  
**M2.1 6.B7.1 X8.6**

Bên Đen còn biến khác: B1.1, M8.7, P2-4, M7.8, X8.4, S6.5, B3.1 (nên M1.2), B7.1, X8-3, T7.9, X3.2 (nên M1.2!). M8.6, X3-2 (nên X3/2), M6.4, P5-6, P5.4, T7.5 (nếu như P4-5, thì X9-6, Trắng ưu (biến 4)), P8-5, M1.3, Pt-6!, M3.4 (Nếu M3/4 thì P5.5, Tg5-4, P5-3 chiếu bí (biến 5)), P5.5, S5/4, P5/3, X2/2, M4.6, X1.2, X6.1, Tg5.1, X6-5 sát cục (biến 6).

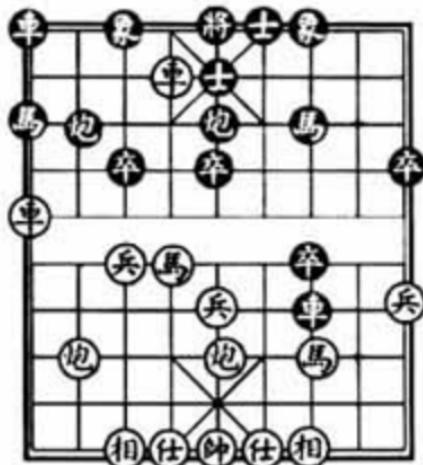
**7.M8.7 X8-7 8.M7.6 B7.1 9.B9.1 B7.1**

Quá vội, nên đổi lại là P2-4

**10.B9.1**

Cũng có thể đi M6.7

**10...B1.1 11.X9.5**



Như hình vẽ, bên Đen có hai phương án là: P2-3 và P2-4

**Phương án một: P2-3** (gồm biến 1-2)

11...P2-3 12.X6-8 B7-6 1.M6.5 M7.5 14.P5.4 X7.1

Nếu đổi lại đi: P3-4 thì X8-6, X7.1, T7.5 (cũng có thể X6/1). X7/3 (nếu như X7/1 thì P8-6, Trắng thắng), P8.4, bên Đen khó đối phó.

15.X9.2! X7-2

Nếu bên Đen đi X1.2 thì X8-5! S6.5, P8.7 bắt cục (biến 1).

16.X9.2 X2-4 17.X9-7 X4/7 18.X8.1, Trắng thắng (biến 2).

**Phương án hai: P2-4 (biến 3)**

11...P2-4 12.M6.4

Theo nguyên phổ bên Trắng đi: M6.5, M7.5 (nên X1-2, P8-6, X2.4, bên Đen thỏa mãn), P5.4, P4-2, X9-6, P2/2, S6.5 lại Tg5-6, sát cục (biến 3).

12...M7.6 13.X9-4 X1-2 14.P5.4 X2.7 15.X6/1 X2/3  
16.S6.5!

Bỏ xe phục nước Tg5-6 hỏi hết, Trắng nhất định thắng.

Bình luận và phân tích:

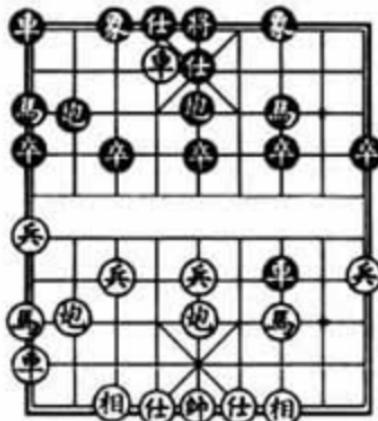
Bên Đen đi nước quá hả Xa, tốc độ đối công không bằng bên Trắng, xem ra hấp tấp quá. Nên đi X8.4 hoặc P2-3 ổn định và nhiều biến hóa hơn.

### CỤC 6

## THUẬN PHÁO HOÀNH XA PHÁ BỐI BỎ SĨ GIÁC PHÁO CỤC

(Nguyên phổ gồm 11 biến)

1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7 3.X1.1 X9-8 4.X1-6 S6.5 5.X6.7  
M2.1 6.B9.1 X8.6 7.M8.9 X8-7 8.X9.1 ...



Như hình vẽ, bên Đen có 3 phương án đối phó là: P2-4, X7-

6.và P2.2:

**Phương án một:** P2-4 (gồm biến 1~5)

**8...P2-4 9.M9.8 X7/1**

Nguyên phồ thiết kế thoái Xe bắt Mā, không bằng đi X7-6. Còn nếu Đen đi X7/2, X9-4, B7.1, B9.1, X7-1, X4.7, B7.1, M3.2, B7.1, M2.3, P5.4, S4.5, X1-7, M8.6!, X7-4, P8.5, M7/8 (nếu M7/9, X4-1, X4-7, X1-3, X1-2, X3.1, S5/6, X3-4, Tg5-6, X6.1, sát cục (biến 5)), M3.2, X1-2, X4.1! S5/6, M2/4, sát cục (biến 4).

**10.M8.6 X1-2**

Nếu Đen đi X7-4, M6.5, T7.5, P8.5, M7/6, X9-2, X1-2, P8-5! M6.5, X2.8, S5/6, P5.4, S4.5 (nếu M5/7, X6-4, Trắng thắng (biến 3) X6-5, sát cục. (biến 2).

**11.M6.4 X7.1 12.M4.3 Tg5-6 13.X9-4 P5-6 14.X6/1!**

Theo nguyên phồ bên Trắng tấn công như sau: P8.6, P6/1, (nên đi P6.4), X6-5! S4.5, X4.7, Tg6-5, X4/3, Tg5-4, P5-6, P4-5, X4-6, sát cục. (biến 1)

**14...Tg6.1 15.X6/5 X7.1 16.X4.5 X2.4 17.P5-4 X7/3**

**18.X6.6! X7-4**

Đen không thể đi X2.3 (nếu như X7-6, X4.1 sát cục), vì bên Trắng có thể P4.5, Trắng thắng.

**19.P4.1!**

Đến đây, bên Trắng phục nước X4.1! lại P8-4 trùng Pháo, nhất định thắng.

**Phương án hai:** X7-6 (gồm biến 6)

**8...X7-6 9.X9-2 B7.1 10.X2.3 X6-7 11.X2-4 B7.1 12.X4.4 X7-8**

Nếu Đen đi B7-8 thì P8-6, chờ nước M9-8, Trắng cũng ưu.

**13.S4.5 X8/2**

Đen thoái Xe lấy thủ làm công! Nguyên phồ nêu: B7.1, M9.8, P2.5, M8.6, P2-7, M6.5, B7-6, (nên M7.6! Đen có khả năng giải nguy) P5-8, X1-2, P8.5! X2.2, M5.7, lại X6-5 sát cục (biến 6)

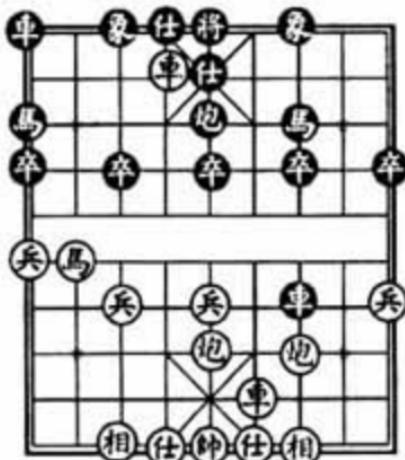
Đến đây, Đen có Tốt 7 qua hà, ưu thế.

**Phương án ba:** P2.2 (gồm biến 7-11)

**8...P2.2**

Chuẩn bị bình lộ 7 bắt Mã, đòn đối công hay gấp.

**9.X9-4 P2-7 10.M9.8 P7.3 11.P8-3**



Bên Trắng còn một cách tấn công mới, đi P8/1 bảo trì thế công ở trung lộ, là đòn công kín đáo. Bạn đọc nào có hứng thú nghiên cứu, xin tìm đọc cuốn "Tượng kỳ chiến thuật cù yếu".

Đến đây, bên Đen có hai cách đi: X7.1 và P5-4:

(Một là): X7.1

**11...X7.1 12.X4.7 P5.4 13.S6.5 X1-2**

Nguyên phổ có nêu cách đi khác: P5-7, S5.4, P7.3, S4.5, X7/2, P5.6, S4.5, Tg5-6, X7-2, X4-5, M7/5, X6.1, sát cục (biến 7)

**14.M8.6 X7-5!**

Bỏ Xe bắt Pháo, hóa giải thế công bên Trắng. Theo nguyên phổ bên Đen đi: P5/2, M6.5, X2.9, Tg5-6, X2-3, Tg6.1, X3/1, Tg6/1, P5-7, X6.1, S5/4, M5.7, lưỡng chiếu hết (biến 8).

**15.T3.5**

Nếu đi gấp M6.4, X5-3, S5/6, X2.8, Đen tiên.

**15...P5/2 16.X4-3 X2.2 17.X3.1 S5/6 18.X6-3 P5-7**

Đen có cơ hội giữ cân bằng.

(Hai là): P5.4

**11...P5.4 12.S6.5 X1-2 13.M8.6 P5/2 14.M6.7 X2.9**

Nếu Đen đi X2.2, X4.6! T7.5, Tg5-6, X7-5, P5.3, B5.1, (X5-3, P5.2, S5.6, X6.1, sát cục (biến 10), X4-5, Tg5-6, X5-3, X5-3, X3.2, Tg6.1, M7.6, Tg6.1, X3/2, Trắng thắng (biến 9).

### 15.Tg5-6 X2-3!

Bắt Tượng là nước giải nguy chính xác! Theo nguyên phổ: X7-3, X4.6, X3.2, P5.4, S5.4, X4-5, Tg5-6, X6-4! Tg6.1, M7.6, Tg6/1, X5-4, Tg6-5, M6/5, S4/5, M5.7, lưỡng chiếu hết. (biến 11).

### 16.Tg6.1 X3/3

Thoái Xe chờ đổi Xe, hai bên mỗi bên đều có chỗ mạnh riêng.

## CỤC 7

### THUẬN PHÁO HOÀNH XA PHÁ TIÊN BỒ SĨ GIÁC PHÁO CỤC

(Nguyên phổ gồm 13 biến)

1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7 3.X1.1 P2-4 4.X1-6

Bên Đen có hai phương án chính S4.5 và S6.5

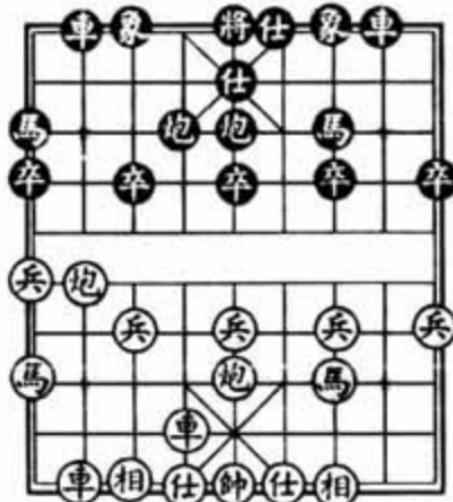
*Phương án một:* S4.5 (gồm biến 10~13)

4...S4.5 5.B9.1

Nếu bên Trắng đổi lại là P8.4, M2.3, P8-5, M7.5, P5.4, P4.7 (ăn Sĩ thất sáu, nên đổi là P4/2, X6.6, X1.2, M8.7, X9-8, T7.5, X8.4, cân bằng), X6.6, P4-2, X9-8, X1.2, Tg5-6, X9-8, X8.9! M3/2, X6.2 (biến 10)

5...M2.1 6.M8.9 X1-2

7.P8.2 X9-8 8.X9-8 X2.4



Như hình vẽ, bên Trắng có hai cách đi: P5-8 và X6.3

Một là: P5-8

**9.P5-8 X2-6 10.Pt.4 X6-2?**

Bên Đen nên đi X6.3 bắt Mã, đổi công.

**11.Pt-9 X8.6**

Đi Xe qua hà gấp quá, nên X8.4

**12.X6.3 X8-7 13.P8-6**

Bên Trắng có thể M9.8 bắt xe, rồi T7.5 cũng chiếm nước tiên.

**13...X2.5 14.M9/8 P4.5?**

Đen có thể đổi lại X7.1 ăn Mã

**15.X6/2 P5-3?**

Bên Đen bình Pháo vào lộ 3 không bằng bình vào lộ 4.

**16.P9.1 T3.5 17.S6.5 M1/3 18.P9-8 B7.1?**

Tiến Tốt 7 gấp quá. Nên đi X7/2, sau đó bình 2 đuổi Pháo, giải trừ nỗi lo tâm phúc mới là chính xác.

**19.X6.6 P3.4 20.M8.9 P3/2 21.M9.8 X7.1 22.T3.5 X7/1**

**23.Tg5-6 S5.6?**

Nên đi S5.4.

**24.M8.6 B5.1?**

Nước cờ thất bại! Nên đổi là M3.2.

**25.M6.7 P3/2 26.X6.1 Tg5.1 27.P8/1 M3/5 28.X6/1 sát cục (biến 13).**

**Hai là: X6.3**

**9.X6.3 X8.6?**

Đen nên X8.4 tuấn hà, ổn định vững vàng.

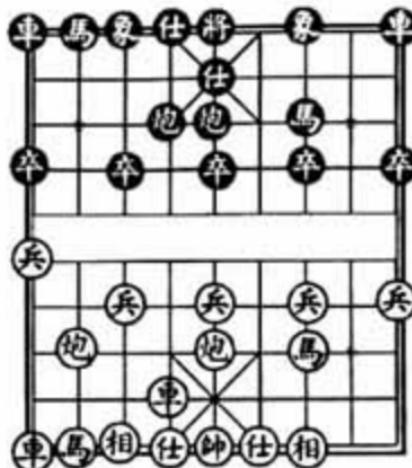
**10.P5-8 X2-6 11.Pt.4 X8-7 12.Pt-9 X7.1**

Nếu bên Đen P4/2, T3.5, B7.1, P8-6, P4.7 (Đen nên đổi lại P5-4 bắt xe, Đỏ khó ứng phó), P9.1, M1/2, X8.9, S5/4, X6.5! Tg5-4, X8/1, sát cục. (biến 12).

**13.X6.3! S5.4 14.P8.7! Tg5.1 15.X8.8 sát cục (biến 11)**

**Phương án hai: S6.5 (gồm biến 1~9)**

**4...S6.5 5.B9.1(Hình vẽ)**



Bên Trắng mở Tốt biên đưa Mã biên ra. Bên Đen có 2 cách đi M2.1 và M2.3, phân giải như sau:

*Một là: M2.1*

**5...M2.1**

Nên đi M2.3, ổn định và nhiều biến hóa.

**6.M8.9 X1-2 7.P8.2 X9-8**

Nếu Đen đi X2.4 thì P5-8, X2-6, Pt-7, X6-3, M9.8, Tg5-6, X6-4, P5-6, M8.9, X3-2, P7.5, Tg6.1, X9-8, X9-8, P8-4, X2-6, X8.5, X6.2, P4.5! X6.2, P4-9, X8.7, S6.5, X8-7, X8-2, Trắng thắng (biến 9).

**8.X9-8 B7.1?**

Nên đi B3.1, tranh tiên.

**9.P8-7 X2-1 10.X8.8 B3.1?**

Đen nên đi Tg5-6, không đến mức mất Xe thất bại.

**11.X8-9 X1-2 12.X6-8**

Xe Đen mất, Trắng nhất định thắng (biến 8)

*Hai là: M2.3*

**5...M2.3 6.M8.9 X1-2?**

Có thể B1.1 đổi Tốt xuất Xe biên.

**7.X9-8**

Nếu bên Trắng đi P8.2, X2.4, X6.5, X9-8, P5-8, X2-6, X6-7, X8.4 (nên T3.1), Pt-7, X6-3, X7/1, X8-3, P8-7, Trắng được quân thắng thế (biến 7)

### **7...X2.6**

Nếu đổi lại Đen đi X2.4 thi Trắng X6.3, B7.1 (nên X2-6), M9.8, X2-6, M8.7, đến đây có 3 biến như sau:

(1) X9-8, P8-7. Nguyên phổ (biến 1) tuy chưa kết luận, nhưng Trắng ưu.

(2) X6-3, B7.1, X3/1 (nên X3-2), P8-7, bắt chết Xe, Trắng thắng (biến 2)

(3) X6-2, P5-7, sau đó nếu Đen X2/2 thì P8.2, X9-8, P7-8 bắt chết Xe, Trắng thắng (biến 3); còn nếu Đen P5-6 thì M7/8, X2-6, M8.9, Trắng được Mã thắng (biến 4).

### **8.X6.3 B7.1 9.X6-8 X2/1**

Nếu Đen đi X2-3, P8.1, X3/2, S4.5, X9-8, P8-7, X8.8, P5-7, bên Trắng được quân thắng thế (biến 5)

### **10.M9.8 B3.1 11.P5-7 T3.1?**

Đen nên đi P5-6, ổn định hơn.

12.B7.1 B3.1 13.M8.7 P4.1 14.M7.9! P5-1 15.P7.5 Tg5-6  
 16.P8.6 S5.6 17.P8.1 S4.5? 18.P8-9 X9-8 19.X8.9 Tg6.1  
 20.P7.1 P4/2 21.P9/1. Đỏ thắng (biến 6).

## **THUẬN PHÁO HOÀNH XA NGỌA TÂM PHÁO PHÁ SĨ GIÁC PHÁO CỤC**

(Nguyên phổ gồm 5 biến)

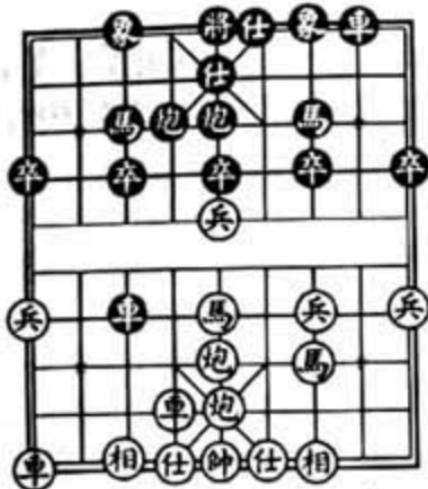
**1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7 3.X1.1 P2-4 4.X1-6 S4.5**

Để chống bên Trắng hoành Xa tấn công, đi S6.5 xem ra ổn hơn.

**5.P5/1 M2.3 6.P8-5 X1-2 7.M8.7 X2.6**

Bên Đen nên đi X8.4

**8.B5.1 X2-3 9.M7.5 X9-8 10.B5.1 (hình vẽ)**



Như hình vẽ, bên Trắng phát động thế công ở trung lộ, bên Đen có hai phương án đối phó như sau:

*Phương án một: B5.1 (gồm biến 1~3)*

**10...B5.1 11.Pt.3 P4/2**

Nếu bên Đen đi Tg5-4, thì X6.5, P5.4 (nên đổi lại là X8.4), M3.5, X3-5, T7.5, X5-7?, Ps-6, Tg4.1, X9-8, Trắng nhất định thắng (biến 3).

**12.X6.6 M3/1**

Nếu Đen M7.5, Pt.2, S4.5, Ps.5, Trắng trùng Pháo sát cục (biến 1)

**13.M5.4 X8.2 14.M4.5 T3.5 15.X6-5! P4.6 16.X5-6 T7.5**

**17.Ps.6, sát cục (biến 2)**

*Phương án hai: P5.2(gồm biến 4~5)*

**10...P5.2 11.Pt.3 B5.1 12.M5.4?**

Bên Trắng đổi lại X6.6 ăn Pháo! Nếu Đen S5.4 ăn Xe thì M5.6, Trắng được quân thắng cuộc (biến 5)

**12...T3.5?**

Nước dẫn đến thất bại. Nên đi P4-6, M4.3, X8.2 bắt Mã. Đen có thể giữ cân bằng.

**13.M4.5 T7.5 14.P5.6 Tg5-4 15.P5-7 X3-6 16.P7-3 B5.1**

**17.X9-8 B5.1 18.X8.9 Tg4.1 19.P3.1 X6/5 20.X8/1 Tg4/1**

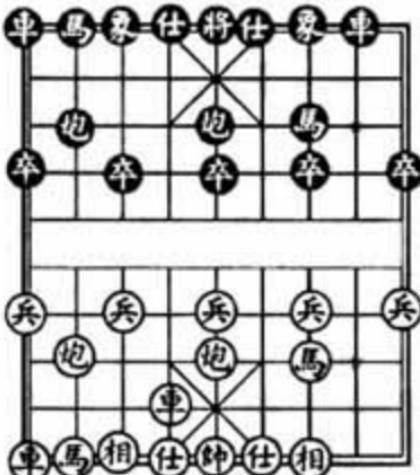
**21.X6.6, sát cục (biến 4).**

# THUẬN PHÁO HOÀNH XA PHÁ

## GIÁP MÃ PHÁO CỤC

(Nguyên phỏ gồm 12 biến)

1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7 3.X1.1 X9-8 4.X1-6



Như hình vẽ, bên Trắng hoành Xa chiếm bên sườn, Đen có 2 phương án là M2.3 và X8.4 như sau:

*Phương án một: M2.3 (gồm biến 1-5)*

4...M2.3

Đen đi nước “chinh mā”, so với “biên mā” thì biến hóa phức tạp hơn, tính đối kháng mạnh hơn.

5.X6.5

Bên Trắng chiếm tuyến Tốt. Bên Đen có 3 cách đi:

(1) X8.6, X6-7, M3/5, M8.9 (đi P8.4 càng có lực), X8-7, X9.1, P2-3, X9-4 (bên Trắng cũng có thể đổi lại là X9-6!, X1-2, P8-7, B7.1, X6.7, P3-2, X7.3, X2-3, P7.7, sát cục! (biến 3)). X1-2, P8-6, X2.4, S6.5, B7.1, X7-6, P3.7, P5.4, M7.5, X4.8!, Tg5-6, X6.3, Tg6.1, P6.6, Tg6.1, X6-4. (biến 2).

(2) T3.1, X6-7, X1-3, P8-7, M3/5, X7-6, P2-3 (nếu như P5.4, M3.5, M5.4, P7.7, T1/3, M5.4, M4/5, M4.3, X8.2, M3.5, Trắng nhiều quân thắng (biến 4)). X6.2, P3.5 (nên X8.6), M8.7, X3.6, X9.2, X8.6 (đổi lại P5-3 tốt hơn), M7/9, X8-7, X9-6, X3/6, S6.5.

P5-2, Tg5-6, P2/2, Xs.5, X7.1, Xs-4, X7/3, P5.4, T7.5, X4-3, X7-5, X3-5, X5/1, X5/1, Trắng nhất định thắng (biến 1).

(3) B5.1, X6-7, M3.5, P8.4, M5.7, B3.1, bắt chết Mā, Trắng nhiều quân thắng (biến 1)

*Phương án hai: X8.4, (gồm biến 6-12)*

#### **4...X8.4**

Bên Đen lên Xe tuần hà là cách đi có nhiều biến hóa phức tạp, lợi cả công lẫn thủ.

#### **5.M8.7**

Đến đây, bên Đen có hai cách đi là X8-3 và M2.3 như dưới đây:

##### **Một là: X8-3**

**5...X8-3 6.B7.1 X3.1 7.M7.6 B7.1 8.T7.9**

Bên Trắng có thể đổi lại là M6.5, Đen M6.7 (nên đi S6.5), P8.7, X1-2, M5.7, chiếu bắt Xe, Trắng thua (biến 12)

##### **8...X3-2**

Nếu như Đen: X3.1, P8.7, X1-2, M6.8, X3/2, M8.7, bắt Xe phục nước hết (biến 10)

**9.P8-7 M2.1 10.M6.7 X2/2 11.M7.8 S4.5 12.P7.5 X1.1?**

Đen nên đổi lại X1-2, xem ra lợi cả công thủ.

**13.X6.7 M7.6 14.X9-7 M6.5**

Đen nên đổi là X1/1

**15.P7-9 X1/1 16.X6.1! S5/4 17.M8/6**

Lại tiến Xe sát cục (biến 11)

##### **Hai là M2.3**

**5...M2.3 6.X6.5 P5-6**

Dời chỗ Pháo đầu phòng Xe công Mā, nhưng bị mất một tiên. Nên đổi là T3.1, X6-7, X1-3 giữ Mā, có thể hình thành một cách biến hóa khác.

##### **7.B5.1 T3.5**

Nếu Đen đi P6.5, B5.1, P6-3 (nên S4.5), M3.5, P3.1 (vẫn nên S4.5), X9.1, P3-8, X6-7, M3/5, B5.1, P2.4 (nếu P8.1, X9-4, P8-9, X4.7, X8.5, M5.4, M7.5, X7-5, P9-7, S4.5, biến 9), Đỏ thắng), M5.7, X1.1, M7.6, X1-4, B5.1, X4.2, B5.1, Tg5.1, X7-6, Trắng được Xe thắng (biến 8)

### **8.M7.5 S4.5?**

Đen đổi lại S6.5 tốt hơn.

### **9.B5.1 P6.1 10.X6.2 B5.1 11.X6-8 X1.2?**

Nên B5.1, P5.2, P2.2 tranh tiên, thế bên Đen không kém.

### **12.M5.6 M3/4**

Nếu Đen đi P6/2, M6.5, P6-2, M5.7, Tg5-4, P8-6, Tg4.1, P6/1, S5.6, X9.2, T7.5, X9-6, Tg4-5, M3.5, B5.1, P5.2, X8-5, X6-2 (biến 6). Trắng thắng.

### **13.X8.1 P6-5?**

Nên đổi thành P6-4.

### **14.P5.4 M7.5 15.P8-5 M5/7 16.M6.5! T7.5 17.P5.5 S5.4**

### **18.P5-8**

Trắng phá hai Tượng chiếm ưu (biến 7)

## CỤC 10

### **THUẬN PHÁO TRỰC XA TÀI PHÁO TUẦN HÀ PHÁ HOÀNH XA CỤC**

(Nguyên phổ gồm 15 biến)

### **1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7 3.X1-2 X9.1 4.X2.6**

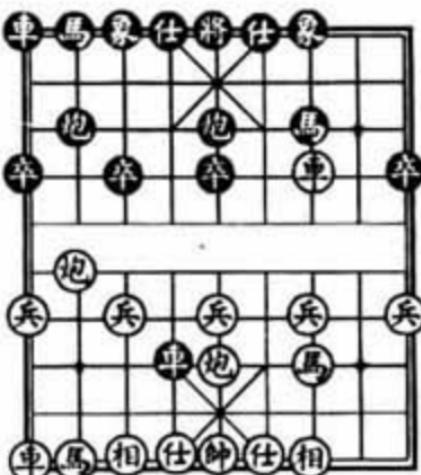
Tiến Xe nhanh qua hà là biện pháp tấn công chủ yếu của phổ. Hiện nay biện pháp này được cải tiến: B3.1, B7.1, M8.7 và M8.9.

### **4...X9-4 5.X2-3 X4.6**

Tiến bắt Pháo gấp làm bên Trắng tiến Pháo tuần hà rồi bình bắt Mã. Nên đi M2.3, rồi P5/1

chuyển thành Bình phong mã, có lực phản kích hơn.

### **6.P8.2 (hình vẽ)**



Bên Trắng đưa Pháo tuần hà chuẩn bị bắt Mã. Bên Đen có các phương án đáp lại sau: P5-4, X4-2 hoặc X4/2.

**Phương án một:** P5-4 (gồm biến 13~15)

**6...P5-4 7.M8.7**

Nếu bên Trắng đổi lại đi S4.5, X4-2, P8-3, P2.7 (nên T3.5), X9-8!, X2.2, X3.1, T7.5, P5.4, S4.5, X3-5, Tg5-4, P5-6, P4.7, X5-6, Tg4-5, P3.5, chiếu bí (biến 15).

**7...X4/2**

Thoái Xe chặn Pháo không thỏa đáng, nên đi T3.5, nếu Trắng P8-3 thì S4.5, X9.2, M2.1, trận thế bên Đen vững chắc.

**8.B7.1**

Bên Trắng đi P8-9, có thể ổn định giữ nước tiên.

**8...X4-3 9.P8-9 M2.1 10.X9-8 P2-3 11.M7.8**

Trắng nên đi B5.1 bỏ Mã tranh tiên, Đen nếu đi X3.2 thì B5.1, bên Đen trung lộ rỗng, Trắng có thể công.

**11...X3.4 12.M8.9?**

Trắng bỏ Xe là sai, nên đổi lại là X8.2.

**12...X3-2 13.M9.7 M1.2 14.X3.1 T7.5**

Lên Tượng trái là chính xác, nếu đi T3.5 thì: P5.4, S4.5, P9-3, T7.9, X3-1, sát cục! (biến 13).

**15.P5.4 S4.5 16.X3-5 M2/3?**

Nước bại vong, nên M2.4 có thể đổi bại thành thắng.

**17.P9-3 Tg5-4 18.P5-6 P4.7 19.X5-6 Tg4-5 20.P3.5**

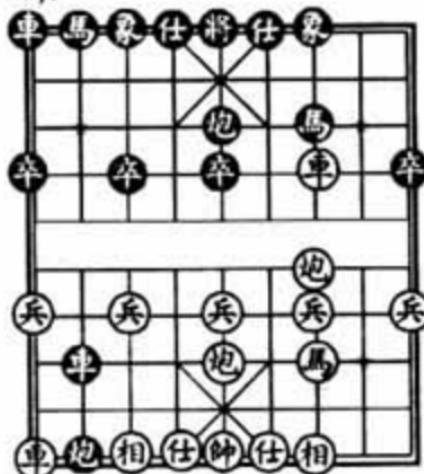
Chiếu bí, Trắng thắng (biến 14).

**Phương án hai: X4-2**

(gồm biến 9~12)

**6...X4-2 7.P8-3 P2.7**

(hình vẽ)



Như hình vẽ, bên Đen ăn mā, bên Trắng có hai cách đi là X3.1 và X9-8, phân giải như sau:

*Một là: X3.1*

**8.X3.1 M2.3 9.P3.5 S6.5 10.P3-1 Tg5-6**

Nếu bên Đen đi S6.5 thì: X3.2 Tg5.1, X3/1, Tg5/1, B3.1, X2/2, X9-8!, X2.4, M3.4, P5.4, P5-2!, P5-8, M4.6, X2/7, M6.4, X2.2, M4.2, X1.1, M2.3, P8/6, X3-5, Tg5-6, P2-4, S6/5, M3/4, lưỡng chiểu hối! (biến 10)

**11.X3.2 Tg6.1 12.B3.1 X1-2 13.X9-8 Xt.2 14.P5-4?**

Trắng nên đi M3.4 trước, có thể thắng nhanh.

**14...Xs.7 15.M3.4 Xs-6 16.M4.3 P5-7 17.S4.5 X6/5 18.X3/1 Tg6/1 19.T7.5**

Nếu Trắng vội vã đi M3.1 thì Đen X6.7 bỏ Xe chiếu Tướng sau đó P7.7, thắng.

**19...B3.1 20.M3.1 Tg6-5 21.M1.2 S5/6 22.M2/3 S6.5 23.X3.1**

Trắng thắng (biến 9).

*Hai là: X9-8*

**8.X9-8**

Bên Trắng bỏ Xe có thể công mạnh, nhưng rút cục X3.1 ăn Mā như biến một ổn định hơn.

**8...X2.2 9.X3.1 M2.3**

Nếu Đen đi T7.9, thi P3-2 (nên P5.4), M2.3, P2.5, S6.5, B3.1, X2/4, M3.2, P5.4 (nên S5.6), S4.5, X2-6, M2.3!, X6-7 (nếu như P5-7, thi X3.2, X6/5, M3.2!, P7/6, M2/4, hay!), X3.2, S5/6, M3.1, X7/5 (nếu X7-8, thi X3/6, X8/5, X3-5, Trắng nhất định thắng), M1.3, Tg5.1, P2/1, tiến Mā hậu Pháo thắng (biến 11).

**10.P3.5 S6.5 11.P3-1 Tg5-6 12.B3.1 X2/4 13.X3.2 Tg6.1  
14.P5-4 P5.4 15.M3.4 S5.6 16.M4.3**

Trắng nên đi M4.5, thắng nhanh.

**16...Tg6-5 17.X3/1 Tg5/1 18.P5-2**

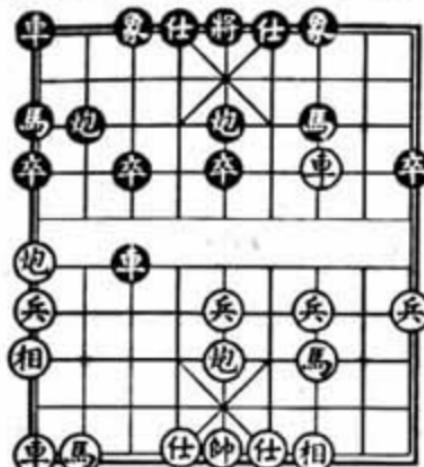
Nên M3.1, Trắng thắng nhanh.

**18...P5-8 19.M3.1 S6.5 20.M1.2 S5/6 21.M2/3 P8/6 22.X3-2  
P8-7 23.X2-4 S4.5 24.P2.7 Tg5-4 25.P1-3 Tg4.1 26.M3.4 Tg4.1  
27.X4-5 X1.1 28.X5/1! T3.5 29.P3/2 T5/7 30.P2/2!**

Trắng thắng (biến 12).

**Phương án ba: X4/2 (gồm biến 1-8)**

6...X4/2 7.P8-9! M2.1 8.B7.1 X4-3 9.T7.9 (hình vẽ)



Như hình vẽ, bên Trắng lên Tượng bắt Xe, chuẩn bị Pháo bình 3 bắt Mã. Bên Đen có 3 phương pháp đối phó là: X3-6, X3.3 và X3-2:

Một là: X3-6.

9...X3-6 10.M8.7 B1.1 11.X9-8 P2-3 12.M7.8 B1.1?

Nên di X6/1

13.M8.6 X6.2 14.M6.7 X6-7 15.X3.1 P5.4? 16.P5.4 X7-5

17.S4.5 X5-2 18.T3.5

Bên Trắng có thể di Tg5-4, lại X3-5 chiếu hết.

18...X2.2 19.X3.1, sát cục (biến 5)

Hai là: X3.3

9...X3.3 10.P9-3 X3-2 11.S4.5

Bên Trắng nên đổi là P3.3 bắt Mã, nếu Đen P2.7, thì S6.5, X1-2, P3-2, S4.5, X3.3, Trắng ưu.

11...P2.7

Bên Đen ăn quân bị thắt thế, không bằng M7/9.

12.X9-8 X2.1 13.X3.1

Sau đó bên Đen có hai cách di là S6.5 và T7.9

(1) S6.5

13...S6.5 14.P5.4 Tg5-6 15.X3.2 Tq6.1 16.P5-4 S5.4

**17.X3-5 X2/4 18.P4/3! X2-7 19.B3.1 X1-2 20.M3.4 P5-6 21.M4.3**

Nếu bên Trắng đổi lại đi: M4.5 thi P6-5, M5.3, S4.5, X5-2, Trắng thắng nhanh.

**21...P6-7 22.B3.1 S4.5 23.B3-4 S5.6 24.B4.1 X2.4 25.B4.1**

**Tg6.1 26.X5-4**

Trắng thắng (biến 6).

**(2) T7.9**

**13...T7.9 14.P5.4 S4.5 15.X3-1 Tg5-4 16.P3.5 Tg4.1**

**17.X1-5 X1-2 18.P5-2 Xs.2 19.P2.2 S5.6**

Nếu Đen đi S5.4, thì X5.2, Trắng thắng nhanh! (biến 7).

**20.X5.2 Xs.2 21.P3/1 Tg4.1 22.X5-7 M1/2 23.P2/1 S6/5**

**24.P3/1 Tg4/1 25.X7/1 Tg4/1 26.P2.2, sát cục (biến 8).**

Ba là: X3-2

**9...X3-2 10.M8.7 X2-6 11.X9-8 P2-3? 12.M7.8 X6.2 13.M8.6**

**P3-4 14.P9-3 M7/9**

Nếu Đen đổi lại đi X6/5, thi P5.4, S4.5, S6.5, X1-2, X8.9, M1/2, M6.4, (Trắng nên đi P5/2!), P4.1, P5/2, P4-7 (nước thua! Nên đổi lại là P5.1!), M4.6, Tg5-4, P5-6, P7-4, M6.8, Tg4-5, P3.5, sát cục (biến 4).

**15.P5.4 S4.5 16.X8.8**

Nếu Trắng đổi lại đi X8.7, thi Tg5-4, M6.5, T3.5, X3.2, M9.8, (nước kém! Nên đổi là: P4/1 bắt Xe, giải trừ bên Trắng X8-6 ăn Pháo gọi hết, vừa có thể giải trừ nguy của Mã biên), X8-6!, S5.4, X3-6!, Tg4.1, P3-6, S4/5, P5-6, Pháo sát cục! (biến 3).

**16...X1-2 17.X8-6 X2.2 18.P3.5**

Nếu bên Trắng đi X3.3, thi M9/7, M6.5, X6/5, P3-6, P4.7, X6.1, Tg5-4, P5-6, Tg4-5, M5.7, sát cục! (biến 2).

**18...M9/7 19.X3.3 X6/6 20.M6.5 P4.2 21.X3-4 Tg5-6 22.X6.1!**

(biến 1).

CỤC 11

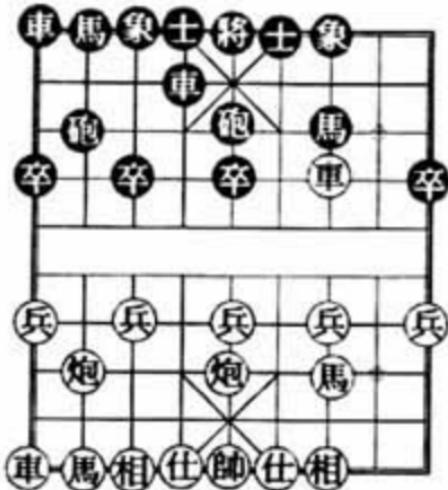
**THUẬN PHÁO TRỰC XA TẢ PHÁO TUẦN HÀ  
CÔNG HOÀNH XA GIÁP MÃ CỤC**

(Nguyên phỗ gồm 6 biến)

**1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7 3.X1-2 X9.1 4.X2.6**

Bên Trắng còn có cách đi khác, lên Xe tuấn hà: X2.4, X9.4, M8.7, M2.3, B7.1, X1.1, P8.2, X4.5, S4.5, X4-3, X9.2, B3.1 (nên đi P2.2), P5-4, X3/1 (nước kém, nên đi X1-6), B3.1, X1-6 (nếu Đen P5-4, không bị mất Xe), T3.5, X3.1, P8-4, X6-4, Pt/1, Xe đen mất, Trắng thắng (biến 6).

**4...X9-4 5.X2-3 (hình)**



Theo hình vẽ, Xe trắng đe Mã, bên Đen có hai cách đi là X4.7 và M2.1, phân giải như sau:

**Phương án một: X4.7** (gồm biến 1-2)

**5...X4.7 6.M8.7 X4-3 7.P8.2 M2.1**

Bên Đen không thể ăn Mã, vì Pháo bên Trắng bình 7 bắt xe, lại P7.5 ăn Tượng chiếu bắt Xe.

**8.M3/5**

Bên Trắng cũng có thể đổi lại đi X9.2, P2-4, P8-3, P4.5, X3.1, P4-1, P5.4, sát cục ("Khai Pháo tắc trọng, thượng Sĩ tắc muộn" - nguyên chú) (biến 2).

(Câu của nguyên chú có nghĩa: dời Pháo bị Pháo trúng, lên Sĩ bị chiếu bí)

**8...P2-3 9.P8-3 M7/9 10.P5-2! X3-4 11.P2.6! S6.5 12.P3.5  
Tg5-6 13.X3.2**

Tuyệt sát, Trắng thắng (biến 1).

*Phương án hai: M2.1 (gồm biến 3~5)*

5...M2.1 6.M8.7 X4.5 7.B5.1 X4-3 8.M7.5 P2.4 9.X3.1 P2-

**5 10.M3.5 X3-5 11.X3.2**

Nếu bên Trắng đi P8/1, thì X5/1, P8-5, X5-4, Ps.5, S4.5, S6.5, X1.1 (nước làm thua nhanh, Đen nên đi X4-5), Pt-3, T7.9, X3-1, Tg5-4, P3.3, Tg4.1, X1-5, Trắng nhiều quân thắng (biến 3).

**11...X1-2 12.X9.2 P5.3 13.P5/1 X5-7**

Nếu Đen đi P5.3, thì S4.5, T3.5 (nước yếu, Đen nên đi X2.6 bắt Tốt, còn có thể giằng co được), X3/2, M1/3, P8-2, S6.5, P2.7, Tg5-6, X9-4, Trắng thắng (biến 5).

**14.P8-5 X7/6 15.Ps.3 S4.5 16.Ps.4 Tg5-4 17.X9-6**

Trắng thắng (biến 4).

### CỤC 12

## **HỮU TRUNG PHÁO TRỰC XA PHÁ HỮU ĐƠN MÃ SĨ TƯỢNG CỤC**

(nguyên phổ gồm 9 biến)

**"Pháo phá Tượng cục, tất tiến trung binh, dĩ diện tiến  
dữ báu chi". (Nguyên chú)**

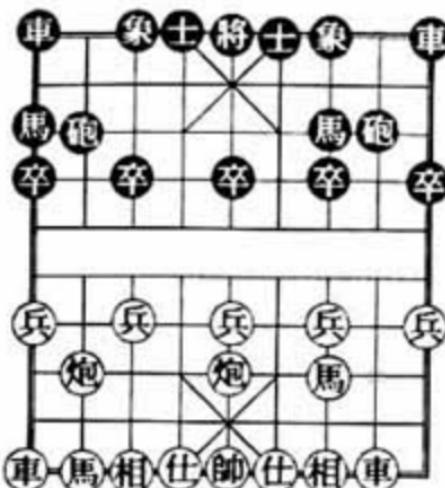
(Pháo phá Tượng cục, tất phải tiến Tốt đầu vì có lợi cho tấn công).

**1.P2-5 M8.7 2.M2.3 M2.1**

Đến đây, hình thành trận thế: "Trung Pháo đổi tâ đơn Mã bô  
cục".

Nếu Đen đổi lại là T7.5, thì X1-2, X9-8, X2.6, B7.1, M8.7, M2.1, X2-3, S6.5, B5.1, P2-4, X9-8, X1-2, B5.1, (có thể P8.5 phong Xe), B5.1, M7.5, X2.4, M5.7, B5.1, P8.2, B3.1, (Đen nên đi P4-2 khống chế Xe Pháo bên Trắng), M7.5, P4-3, (Đen nên đổi là P4-2!), B7.1, B3.1, P8-5, X2.5, M5.6, Tg5-6, X3-4, S5.6, Ps-4, P3.7, Tg5.1, X2/1, Tg5.1, Tg6.1, X4.1, Tg6.1, P5-4, sát cục! (biến 9).

**3.X1-2 (hình)**



Nếu Trắng đi M8.7, thì T7.5 (nên S6.5), B5.1, S6.5, B5.1, B5.1, M7.5, X9-6 (Đen nên tiến Tốt để làm chậm thế cờ), X1-2, P8-9, M5.7, B5.1, M7.6, P2-4, P8.5, X1-2, X9-8, X6.7, M6/5, X6-7, M5.4, X7-6, M4.3, Tg5-6, S4.5, X6/3, X2.9, Tg6.1, P5-4, (nếu Trắng đi P8.1, thì M1/3, P5-4, X6-4, X2/5. Trắng thắng (biến 7)), X6-4, X8.4, P9.4, X8-4, S5.6, X4.3, Tg6-5, X2-5, Tg5-4, X4.1, S4.5, X4-5, M7/5, P4.6, chiếu bí! (biến 8).

Như hình vẽ, Trắng xuất trực Xe, bên Đen có hai phương án là: X9-8 và P8-9:

**Phương án một: X9-8** (gồm biến 1~3)

**3...X9-8 4.X2.6 B7.1 5.B5.1 S6.5 6.M8.7 P8-9?**

Bình Pháo đổi Xe làm bên Trắng tranh tiên đè Mã, phát động thế công ở trung lộ, bên Đen bất lợi. Không bằng T7.5 phòng thủ trung lộ, sau đó P2.1 phản kích.

**7.X2-3 T7.5 8.B5.1 B5.1 9.M7.5 P9/1?**

Thoái Pháo bị động, nên B5.1

**10.M5.4 X8-7**

Nếu Đen P9-7, thì M5.3, Trắng được quân thắng thế (biến 1).

**11.M4.5 T3.5 12.P5.5 S5/6**

Nếu Đen đi Tg5-6, thì P8-4, Tg6.1 (tiến Tường làm thua nhanh, nên P2.1 bắt Xe, có thể giữ cân bằng), P5-4, Tg6.1, X3-4, Tg6-5, P5-4, X4-6, Trắng thắng (biến 3).

13.P8-5 M1/2 14.X3-5! M2.3 15.Pt/2 S5.4 16.X5.2 Tg5-4  
17.X5.1 Tg4.1 18.X9.1 M3/2 19.X9-6 P2-4 20.Ps-6 P4.6 21.P5-  
6

Trắng thắng (biến 2).

*Phương án hai: P8-9* (gồm biến 4-6)

3...P8-9 4.B5.1 T7.5

Lên Tượng giúp ngược thế công ở trung lộ, Đen nên P2-5 xem ra có lực.

5.B5.1 B5.1 6.M3.5 P2-4 7.P5.3 S6.5 8.P8-5 X1-2 9.M8.7

X2.4?

Bên Đen tiến xe tuấn hà không hay, nên X2.8 phong tỏa Xe trái tốt hơn.

10.X9.1 X9-6 11.X9-6 X2/2 12.X2.7 P9.4

Nếu Đen M7.5, thì X2-5, T3.5, Pt.2, S5.6, Ps.4! sát cục (biến 4).

13.M5.3 P9/1 14.M3.2 P9-5 15.M7.5 P5.2

Đổi Pháo làm bên Trắng có thể công, đổi lại X2.2 bắt Pháo hay hơn.

16.P5/3 X6.6 17.X2-1 X6-5

Tham quân thua nhanh. Nên Tg5-6 còn có thể chiến đấu.

18.M2.3

Nếu Trắng đi X1.2, thì M7/6 (nếu Đen S5/6, M2.3, Tg5.1, X6.2, X5/2, X1-4, Tg5-4, S4.5, B7.1, P5-6, X5-6, X6.4, Tg4-5, X6—8, Trắng thắng), M2.3, Trắng cũng thắng (biến 5).

18...Tg5-6 19.X6-4 S5.6 20.X1.2 Tg6.1 21.S4.5 S4.5 22.P5-  
2

Trắng thắng (biến 6)

CỤC 13

## HỮU TRUNG PHÁO TRỰC XA PHÁ TẢ ĐƠN MÃ SĨ TƯỢNG CỤC

(Nguyên phò gồm 12 biến)

1.P2-5 M2.3 2.M2.3 M8.9 3.X1-2 P8-6 4.B5.1 T3.5

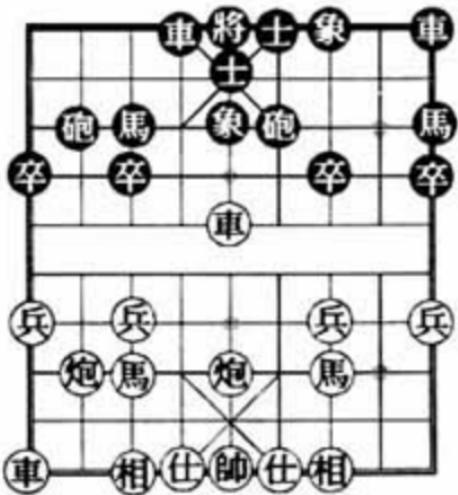
Nếu bên Đen đi P6-5 thi M8.7, P5.3 (ăn Tốt quá vội, nên

đi X9.1 lại bình 4 chiếm vị), M3.5, B5.1 (tiến Tốt giữ Pháo là nước kém, nên P5/1), X2.5, P5.2, P8-5, S4.5, X9-8, X1-2, X2-5, T3.5, M5.6, P2-1, M6.7! X2.9, X5-6, bên Trắng được quân được tiên (biển 12).

### 5.B5.1 B5.1 6.X2.5

Nếu Đen M3.5 thì S4.5, P5.3, X1-4, P8-5, B3.1 (Đen nên đi P2.4, xem ra có lợi), M8.7, P2.4, X2.7, P2-5, M7.5, X4.5 (nên đổi là X4.6 bắt Mã), X9-8, X9-8, X2-4, Tg5-4, S6.5, S5.6, P5-6, X4-5 (nên đi X4.2 bỏ Xe bắt Pháo, chưa đến nỗi thua). X8.4, X5/1 (nếu X5-2 thì M5.6, X2-4, M6.7, Trắng thắng (biển 10)), M5.6, Tg4-5, M6.7, T5/3, X8.5, T7.5, P6.6! Trắng thắng (biển 11).

6...S4.5 7.X2-5 X1-4 8.M8.7 (hình)



Đến đây bên Đen có hai phương án là P6.5 và X9-8:

**Phương án một: P6.5** (gồm biến 1-4)

8...P6.5 9.P8-9 P6-3 10.M3.5 X4.6

Nếu Đen đổi lại P3.1, thì X9-8, P2/2, X5.2, T7.5, P5.5 sau đó Đen có hai 2 biến:

(1) S5.6, P9-5, X4.3, M5.6, Tg5-4, Ps-6, Trắng thắng (biển 4).

(2) S5.4, P9-5, X4-3, M5.6, Tg5-4, M6.7, Tg4.1, X8.8, Trắng thắng (biển 3).

11.X9-8 P2-1 12.X8.7 P1.4 13.M5.6 M3/4 14.P9.4 P1.3

### **15.P9.3 M4.2**

Nếu Đen T5/3, thì X5.3, Tg5.1, X8.1, Tg5/1, M6.5, S6.5, X8-5, Tg5-6, X5.1, Tg6.1, X5-4, Trắng thắng (biến 1).

**16.X8.1 X4.3 17.Tg5.1 X9-8 18.X8.1 S5/4 19.X5.2 S6.5**

**20.X8/1!**

Sát cục (biến 2)

**Phương án hai: X9-8** (gồm biến 5-9)

**8...X9-8**

Đến đây bên Trắng có hai cách đi là M7.5 và P8-9:

(Một là): **M7.5**

**9.M7.5 B9.1 10.P8-9 B3.1**

Nếu Đen đi X8.4, thì M5.4 (tiến Mã quá gấp, nên X9-8 chiếm tiên) B3.1, X5-7, X4.4 (đổi xe là nước yếu, Đen nên P2.2, Trắng mất quân kém thế), X7-6, M3.4, M4.6, P2-4 (binh Pháo nhường đường cho bên Trắng gọi hết, thành cục thế bị động. Đen nên M4.3 có thể công), X9-8, X8-5, X8.9, S5/4, P9.4, M9.8, P9.3, S6.5 (nước kém, làm thua nhanh. Nên đi M8.6!). X8/1, T5/3, M6.4, Tg5-6, M4/5, Trắng được Xe nhất định thắng (biến 5).

**11. X9-8 P2-1**

Nếu Đen P2/2 (Đen nên X4-2), X5.2, T7.5, P5.5, S5.4, P9-5, Tg5.1, Pt-7 (nên X8.8! thắng nhanh), Tg5-6, P5-4 (nên X8.8), P6-3 (nước thất bại! Nên đổi là Tg6-5, nếu Trắng P7-4 thì Tg5/1, Ps-5, S6.5, bên Trắng khó đưa vào sát cục), M5.4, Trắng thắng (biến 6).

**12.M5.4 X8.4 13.X8.7 P1.4**

Đen tiến Pháo bắt Tốt là nước thất bại! Nên M3.4 bắt Xe, còn có thể đổi kháng.

**14.M4.5 T7.5**

Nếu Đen đi X8-5, M5.7, X4.1, X8.2, Trắng thắng (biến 7).

**15.P5.5 S5.4 16.X5-2 M9.8 17.P9-5**

Đòn chiếu bí (biến 8).

(Hai là): **P8-9.**

**9.P8-9 B9.1**

Đen nên đổi là B3.1, nếu Trắng M7.5, thì M9/7, hai bên

đều mạnh.

10.X9-8 P2-1 11.X8.7 M3.5 12.X8.1 M5/3 13.M7.5 P1.4

Ăn Tốt biên làm yếu phòng tuyến, nên X8.4 đổi Xe.

14.M5.6?

Nên X5.2 bỏ Xe bắt Tượng có thể nhập cục nhanh.

14...B3.1 15.M6.5 T7.5 16.X5.2?!

Bên Trắng nên đổi là P5.5, S5.4, P9-5, X8.5, Pt-7, thắng nhanh!

16...X4.3 17.X5.1

Trắng cũng có thể X5-7.

17...Tg5-4 18.P5-6 X4.4 19.X5.1 (biến 9).

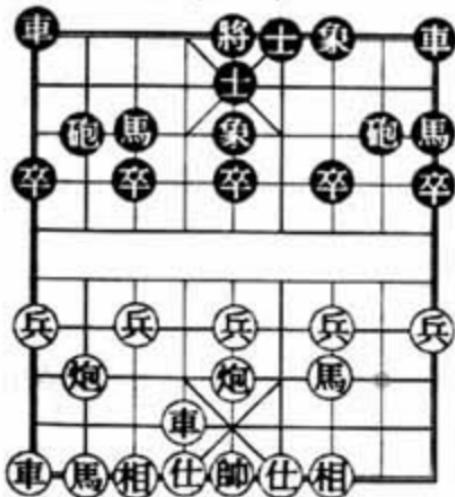
#### CỤC 14

### HỮU TRUNG PHÁO HOÀNH XA PHÁ TƯỢNG CỤC

(Nguyên phổ gồm 5 biến)

1.P2-5 M2.3 2.M2.3 M8.9

3.X1.1 T3.5 4.X1-6 S4.5 (hình)



Như hình vẽ, bên Trắng có hai phương án:

Phương án một: X6.5 (gồm biến 1)

5.X6.5 X1-4

Đổi Xe xem ra không bằng B3.1, nếu Trắng X6-7, thì P8-6

có tác dụng hơn.

**6.X6-7 P2/2**

Đen nên đổi là P2/1.

**7.M8.7 P2-3**

Bắt Xe là nước dẫn đến thất bại, bị bên Trắng lợi dụng. Nên X4.6, rồi lại bình Pháo bắt Xe tranh tiên.

**8.X7.1!**

Bỏ Xe bỏ Mã là nước hay, sau đó tiến Pháo đáy khống chế cục diện.

**8...P8-3 9.P8.7 Pt.5 10.X9.2 P3-7**

Nước thất bại. Nên X9-8

**11.P5.4 P7.1 12.X9-6 (biến 1).**

*Phương án hai: M8.7 gồm biến 2~5)*

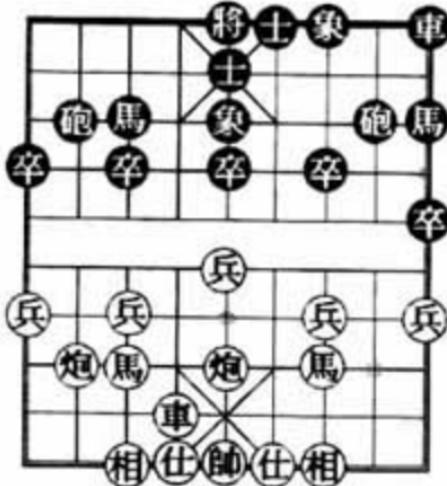
**5.M8.7 X1-4**

Nếu Đen đi X9-8 hoặc P8-6 xem ra ổn.

**6.X9.1 X4.8 7.X9-6 B9.1?**

Nên đi P8-6, ổn thỏa.

**8.B5.1 (hình)**



Bên Trắng tiến Tốt, tấn công trung lộ. Đen có hai cách đi:  
B3.1 hoặc X9-8:

(Một là): **B3.1**

**8...B3.1 9.B5.1 B5.1 10.M7.5 P2.2 11.B7.1 X9-8 12.X6.5**

Nên đi P8-7, có lực.

**12...B3.1?**

Đen nên đi P8.1 bắt Xe, nếu Trắng X6.2, thì B5.1, Đen dễ

đi.  
**13.M5.7 B5.1 14.X6-7 P2-3 15.T7.9 P8-6 16.P8.2 X8.5  
17.M7.5 B5.1 18.T9.7 X8.1 19.M3.5 X8-7 20.Mt.4 S5.6 21.M5.6  
S6.5 22.X7.1 Tg5-4 23.X7-9**

Trắng thăng (biến 5).

(Hai là): **X9-8**

**8...X9-8 9.B5.1 B5.1 10.M7.5 P8-6?**

Đen bình Sĩ giác Pháo là nước yếu, đổi là B5.1 hay hơn.

**11.M5.7 B3.1**

Nếu Đen đổi là X8.4, thì M7.8, M3/4, P8.5, P6-2, P5-8, B5.1, P8.5, M4.3, P8.1, Trắng thăng (biến 2).

**12. M7.5 M3/4 13.X6.6! X8.2**

Nếu Đen đổi là P6-4 bắt Xe, thì M5.6, Trắng thăng (biến 3).

**14.X6-8 M4.3 15.X8-7 Tg5-4 16.X7-6 Tg4-5 17.X6-9 Tg5-4**

**18.X9.2 Tg4.1 19.M5.7**

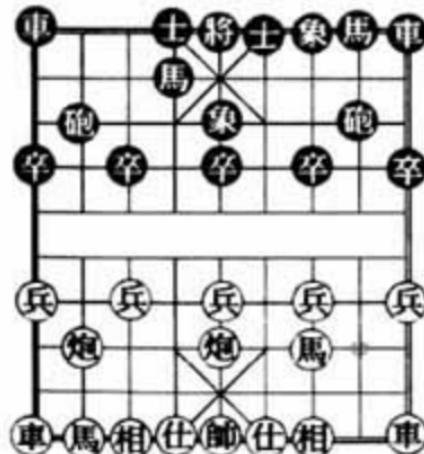
Cục "Trắc diện hổ"!

#### CỤC 15

### HỮU TRUNG PHÁO HOÀNH XA PHÁ TRIỀN GIÁC MÃ TƯỢNG CỤC

(Nguyên phổ gồm 4 biến)

**1.P2-5 T3.5 2.M2.3 M2.4 (hình)**



"Phi Tượng triển giác Mā" cũng gọi là "Xuyên cung Mā". "Chuyển giác Mā" hay "Quái giác Mā". Đây là loại bối cục đối phó với Bình cục hoặc Sĩ Tượng cục, nhưng đối phó sức tấn công của Trung Pháo xem ra thiếu khả năng phản kích. Trong các giải lớn hiện nay, bối cục này ít xuất hiện.

Như hình vẽ, bên Trắng có hai phương án sau:

*Phương án một: X1.1 (gồm biến 1~3)*

**3.X1.1 M8.9 4.X1-4**

Bên Trắng đi X1-6 bắt Mā, thì Đen M4.6 hình thành "Xuyên cung Mā", chính hợp bối cục dự tính của bên Đen.

**4...X9-8 5.X4.7**

Tiến Xe đè Mā là vội, nên đổi là M8.7 tốt hơn.

**5...M4.6?**

Tiến Mā là nước kém, không bằng đi S4.5 ổn định vững vàng.

**6.P5.4 S4.5**

Chính xác nên đi S6.5, tuy hậu thủ song không đến nỗi thua nhanh.

**7.P8-4 Tg5-4**

Bắt buộc. Đen không thể M6.7 vì có P4.7 bắt đôi Xe, nhất định thắng (biến 1).

**8.X9.2 P8.2**

Đen nên đi X1.1 phòng bên Trắng dùng Xe trái chiếu Tướng. Nếu đổi lại P8.1, thì X9-6, P2-4, X6.5!, S5.4, X4-6, Tg4.1, P4-6!, S5/4, P5-6, trùng Pháo (biến 2).

**9.X9-6 P2-4 10.X4.1! M6/5 11.X6.5 S5.4 12.X4-5 Tg5.1**

**13.P5/1**

Trắng thắng (biến 3).

*Phương án hai: X1-2 (gồm biến 4)*

**3.X1-2 M8.9 4.B5.1**

Tấn trung bình quá vội, nên X2.4

**4...X9-8 5.B5.1 B5.1 6.M3.5 M4.6 7.X2.4 P2-3?**

Tạo cơ hội cho Mā bên Trắng tấn công. Nên đổi lại S4.5 hoặc P8-7 cục thế bình ổn.

**8.M5.6 X1-3 9.M8.7 B9.1 10.X9-8 S4.5**

Đen nên đổi là S6.5, củng cố trận thế cánh phải.

11.M7.5 P3-4 12.P8.7 P4/2 13.M6.7 P4-2 14.X8.9 X3-2

**15.M7.8 P8-7 16.X2-8 X8.4**

Đen nên đi T5/3, tăng sức phòng thủ, nhất thời Trắng khó nhập cục.

17.M8/6 Tg5-4 18.P5-6! Tg4.1 19.M5.6 S5.4 20.X8.4 Tg4/1

**21.P6.5 B5.1 22.M6.7 Tg4-5 23.P6.1** Trắng thắng (biến 4).

### CỤC 16

## ĐẠI LIỆT THỦ PHÁO CỤC

(5 phổ)

(Nguyên phổ gồm 40 biến, cải biên từ 5 phổ phân thuật)

*Phổ thứ nhất: Đối tuần hà Xa tấn Mā đà Xa hình* (gồm biến 1-14)

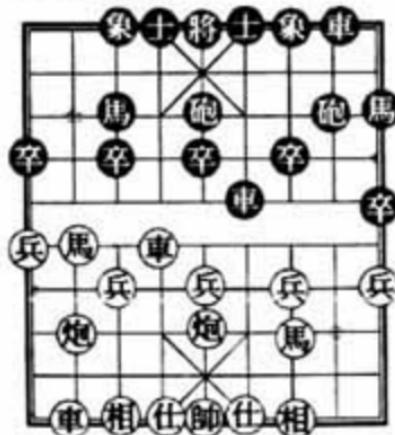
**1.P2-5 P2-5 2.M2.3 M8.9 3.X1-2 X9-8 4.M8.9 M2.3 5.X9-8 X1-2 6.B9.1 B9.1**

Đến đây, hai bên hình thành bố cục trận thức "đại liệt thủ Pháo" (Còn gọi là "Nghịch thủ Pháo"). Liệt Pháo là loại bố cục tranh cướp thế công, bên đi sau dùng liệt Pháo đối kháng trung Pháo.

**7.X2.4 X2.4**

Hai bên đều lên Xe tuần hà, thành trận thế hai bên đều mạnh, do bên Đen đi sau chậm hơn một nước.

**8.M9.8 X2-6 9.X2-6 (hình)**



Như hình vẽ, hai bên đều tấn công một phía. Bên Đen có thể đi M9.8, X8.1 hay B3.1.

*Phương án một: M9.8*

**9...M9.8 10.M8.6 B3.1**

Nếu Đen M8.7 thì M6.7, P8-3, P8.7, S6.5, P5-6, X8.8, P6.7, M7.9, P6/1, T3.1, P6-9, Tg5-6, X6.5, Trắng thắng (biến 2).

**11.M6.7 P8-3 12.P8.7 S6.5 13.P5.4 Tg5-6 14.X8.8 X8.1?**

Nước thua! Để bên Trắng dùng đòn “Đại đảm xuyên tâm” sát cục. Nên đi P5.4, cùng có lực đối sát.

**15.X8-5! X8-5 16.X6.5 X5/1 17.X6-5 Tg6.1 18.X5-4 Trắng thắng (biến 1)**

*Phương án hai: X8.1*

**9...X8.1 10.X8.1 M9.8?**

Đen nên B3.1 ngăn chặn Mã trắng tiến vào lô 6.

**11.M8.6 X8-4 12.X8-6 X4.2 13.M6.8 X4.2 14.M8.7 X4/4**

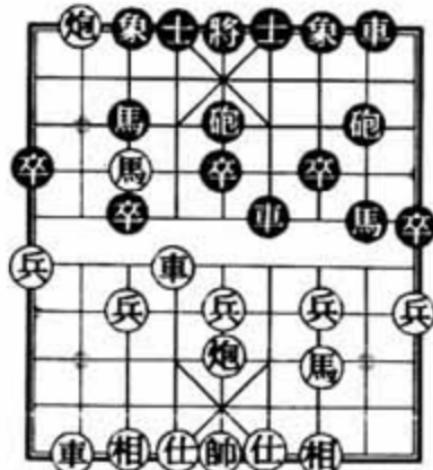
**15.X6.7 S6.5 16.X6/3 Tg5-6 17.X6-4 P5-6 18.P5-4 Tg6.1 19.X4.2 Tg6.1 20.P4/1** Trắng thắng (biến 3).

*Phương án ba: B3.1*

**9...B3.1 10.M8.7 M9.8**

Nếu Đen đi P8.7, thì P8.7, P5.4, P5.4, X8.8, X8.8, X8-7, X6.5!, M3/4, M7.5, S6.5, X8-5, Tg5-6, X5.1, Tg6.1, X5-4 sát cục (biến 14).

**11.P8.7 (hình)**



Đến đây bên Đen có 3 cách đi: **M3/2, S6.5, M8.6** xét từng

biến như sau:

*Một là: M3/2*

**11...M3/2 12.P5.4 S6.5 13.X6.5!**

Bỏ Xe nhập cục, đấy là do Đen đi M3/2 ăn Pháo rơi vào nước thua.

**13...Tg5-4 14.X8.9 P5-3 15.X8-7 Tg4.1 16.X7/2 T7.5**

**17.X7-8 Tg4/1 18.X8.2**

Cục "trắc diện hổ"! Trắng thắng (biến 4).

*Hai là: S6.5*

**11...S6.5 12.P8-9 P5-6 13.X8.9 T7.5**

Nếu Đen đi M3/1, thì M7.8, T7.5, X6.4, Tg5-6, X8-7, Trắng thắng.

**14.M7.5**

Dưới đây Đen có hai biến:

(1) Tg5-6, P9-7, Tg6.1, P7/1, S5.4, M5.6, Tg6-5, P5-8, Trắng thắng (biến 11).

(2) M3/1, P5.4, Tg5-6, (nếu đổi lại đi P8-5, thì X6.5, Tg5-4, X8/1 sát cục (biến 13)), X6.5, Tg6.1, X6/1, M1.3, X6-5, M3/5, P9/1, M5.3, X8/1, M3/5, X8-5, Tg6/1, X5.1, Tg6.1, M5.7, Trắng thắng (biến 12).

*Ba là: M8.6*

**11...M8.6 12.P5.4 S6.5 13.X8.8 M6.7?**

Nếu Đen đi M3.5, thì X8-5, Tg5.1, X6.4, Tg5/1, X6.1, Tg5.1, X6/1, thắng! (biến 5).

Bên Đen tiến Mã phục nước hết là kém, nên đi X8.1 giữ Sĩ, cục thế ổn định, bên Trắng không tấn công được.

**14.X8-5 Tg5-6 15.X5.1 Tg6.1 16.X6.4 P5/1**

Nếu Đen đi M3/5, thì X5-4, Tg6/1, X6.1, Tg6.1, X6-4. Trắng thắng (biến 6).

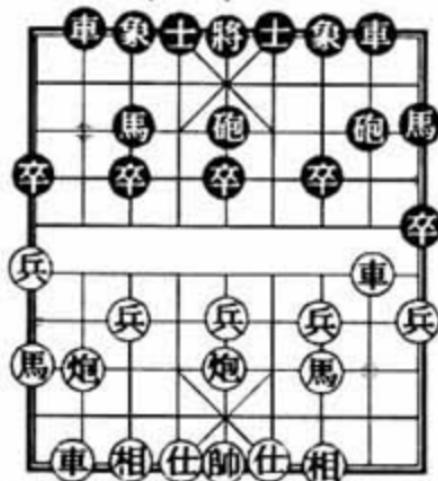
**17.S6.5 M3.5**

Nếu Đen đi M3/2, thi M7.5, M2.3 (nếu X6/2, X6-5! S4.5, X5/1, Tg6/1, X5.1 lại bình 4 thắng (biến 8)), P5.2, X6/2, M5/6!, S4.5 (nếu M3.4, thi P5/2, S4.5, X6-5 ăn Sĩ, Trắng thắng (biến 9)), M6.7, X6-5, M7.6, Tg6.1, X5-4, Trắng thắng (biến 10). Có thể thấy bên Đen động Mã không bằng X6-4 (phục nước P5.5).

18.M7.5 P8-6 19.P8/1 P6.1 20.M5/3 Tg6.1 21.X6/1 T3.5  
22.P8/1 X8.4 23.X5-4 P6/3 24.X6-5 Trắng thắng (biến 7).

**Phổ thứ hai:** Bạch Xa tuấn hà hắc bình Pháo đoái Xa hình (biến 15~20)

1.P2-5 P2-5 2.M2.3 M8.9 3.X1-2 X9-8 4.M8.9 M2.3 5.X9-8  
X1-2 6.B9.1 B9.1 7.X2.4 (hình)



Như hình vẽ, hai bên hình thành trận "đại liệt thủ pháo" có "hình đối xứng". Bên Đen có hai phương án: P8-7 và X2.6, tường thuật và phân tích như sau:

**Phương án một: P8-7**

**7...P8-7 8.X2-6 X2.4?**

Không nên tuấn hà mà nên X2.6 ngăn cản Trắng tiến Mã bắt Xe.

**9.M9.8 X2-6 10.M8.6 X8.8 11.M6.7 P7-3 12.P5.4?**

Trắng nên P8.7 trước, nếu Đen S6.5, thì X8.8, Tg5-6, X8-5, P5.4, P5-4, X6-4, X6-4, Trắng thắng.

**12...S6.5 13.P8.7 Tg5-6 14.S6.5 X8-7 15.X8.8 X6/3?**

Nên đi X7/1, còn có thể ứng phó.

**16.X8-5**

Trắng thắng (biến 15).

**Phương án hai: X2.6**

**7...X2.6 8.X2-6**

Nếu bên Trắng đi P5-6, thì P8-7, X2-6 có thể:

**(1) X8.8, P6.1 (nên S4.5 ổn hơn), X2-3, P8.7, X3/2 (chạy Xe bị hậu thủ, nên X3-4 bỏ Xe ăn Pháo còn có thể hình thành cục diện đối công), P6.6, S6.5, P6/1, M3/2, X8.9, X8/4, M9.8, X3-2, X8-7, S5/4, P6-9, Trắng thắng (biến 19).**

**(2) S6.5, P6.1, X2-3, P8.7, X3.1, P8-9, X3-7, X8.9, M3/1, P6-7, Tg5-6, X8/1, P5.4, X6-4, P7-6, X4.3! S5.6, P7.6, Trắng thắng (biến 20)**

### **8...M9.8?**

Tiến Mã quá vội, nên di P8-7

### **9.P5-6 S6.5**

Bên Đen còn hai cách đi khác:

**(1) P8-7, P6.1, X2-3, P8.7, X3.1, P6-7, X3-7, X6.5, M3/4, P7.6, Tg5.1, X8.8, sát cục (biến 17).**

**(2) P8-6, P6.1, X2-3, P8.7, X3/2, P8-9 (Trắng nên di P6.6, nếu Đen S6.5, thì P6-3, S5/4, P3-6, X8.1, P6/2, M3/2, P6-4, M2.1, P4-9, Trắng nhất định thắng), S6.5, X8.9, M3/1, P6.6, S5/4, X6.5, Tg5-4, X8/1, Trắng thắng (biến 16).**

### **10.P6.1 X2-3 11.P8.7 X3.1**

Đen có thể đi X3-4 thi Xe! Nếu Trắng X6/1, thi M8.6, X6/1, P8.5, M3/2, M3/2, X8.9, P5.4, X8/6, P5/2, X8-4, P8-5, X4-5, P5-1, Đen thắng.

**12.P8-9 X3-7 13.X8.9 Tg5-6 14.P9-7 Tg6.1 15.P7/1 Tg6/1  
16.P6.6 M8.7 17.P6/1 S5/4 18.X8-6 P5/2 19.X6-4, Trắng thắng (biến 18)**

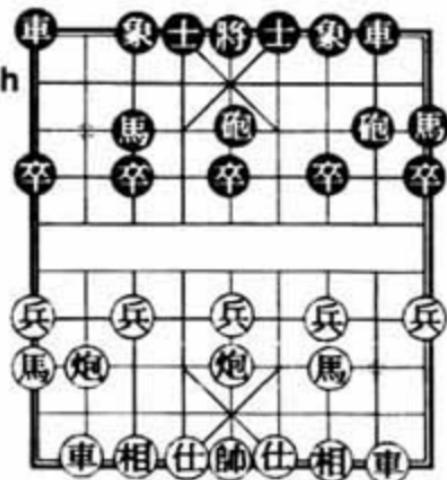
Phổ thứ ba: Bạch công để

Tượng hắc tá trung Pháo hình  
(gồm biến 21-29)

**1.P2-5 P2-5 2.M2.3 M8.9**

**3.X1-2 X9-8 4.M8.9 M2.3**

**5.X9-8 (hình )**



Như hình vẽ, bên Đen có hai phương án là: B1.1 và X1-2, tường thuật và phân tích như sau:

*Phương án một: B1.1*

**5...B1.1 6.X2.4 X1-2**

Đổi lại P8-7 đổi Xe xem ra hay hơn.

**7.B9.1 B1.1 8.X2-9 X2.4 9.P8-7 X2-6**

Bên Trắng có Mā biên linh hoạt, bên Đen nên X2.5 đổi Xe nhằm giảm lực công kích của bên Trắng ở cánh phải, cục thế ổn định.

**10.X8.8 P5-6 11.P7.4 T3.5 12.X8-6 X6.3 13.P5.4 S6.5**

Nếu Đen di M3.5, thi P7.3 (Trắng cũng có thể di X9.5! M5/3, X9-6, M3/4, P7.3 chiếu bí !), S4.5, X9.5, M5.3, P7/1, lại X9-6 chiếu hết ! (biến 27).

**14.X6-5! Tg5-6**

Nếu Đen di S4.5, thi X9.5, M3/4, P7.3, M4.3, P7/1 Trắng thắng (biến 28).

**15.X5.1 Tg6.1 16.X9-6 P6-7?**

Nên đổi là P8/1 phòng chiếu hết.

**17.X6.4 S4.5 18.P5-6! P7.4 19.X6-5 M3/5 20.P6.2 Tg6.1**

**21.X5-4,** sát cục (biến 29).

*Phương án hai: X1-2*

**5...X1-2 6.B9.1 X2.4 7.X2.4**

Nếu bên Trắng P8-7 đổi Xe thi Đen X2-6 (nên X2.5 đổi Xe), X8.8, B3.1 (nếu Đen B9.1, thi P7.4, M9.8, P7.3, S4.5, P7-9, Tg5-4, P5-6!, P8.7, M9.8, X6.3, M8.6, X6-4, M6.7, lại X8.1 chiếu hết ! (biến 25)), B7.1, B3.1, X2.4, P8-7, X2-7, X8.8, P7.5, P7-3, X7.3, X6/2, P5-7, X8-7, P7.7, S4.5, P7-9, X7/1, X7.2, S5/4, X8-5, Tg5.1, X7/1, Trắng thắng (biến 26).

**7...P8-7 8.X2-6 X8.8 9.M9.8 X2-6 10.M8.6 P7.4**

Nếu Đen di X8-7 (vô, nên di trước S6.5 xem ra ổn hơn), S6.5, S6.5, P5-6, X7.1, T7.5, X7/1, M6.7, P7-3, P8.7, Tg5-6 (nếu P3-4, P6.5, Xs/1, P6-9 Trắng cũng thắng), P6.7, Tg6.1, X6.4, X7/1, X6-5, Tg6-5, X8.8, Tg5/1, X6/2 chiếu hết (biến 21).

**11.M6.7 P7.3 12.S4.5 S6.5 13.P5.4 Tg5-6 14.P8-4 P5-6**

Nếu Đen X6-7, thì X8.4, P7-9, X6-4, Tg6-5, X8-6, X8.1, P4/2, X8/5, P4.1, X7-4, X6.1, X8-4, S5.4, Trắng thắng (biến 22).

### **15.M3.4 X6-7 16.M4.2 P6-5**

Đổi lại Đen đi X7-6, thì M2/3, P6.5, S5.4, X8.1, M3.4, P7-4, Tg5.1, P4-2, M4.3, Tg6.1 (nếu Đen M9/7 thì X6-4, S5.6, M7.6, Trắng thắng), M7.6, S5/4, X6-4, Sát cục (biến 24).

### **17.X6-4**

Trắng cũng có thể đổi là M2.3, nếu Đen M9/7 (nếu Tg6.1, M7.6, S5/4, X8.8, liên chiếu hết), thì X6-4, Tg6-5, P4-3, lại xuất Tướng bắt hết!

### **17...Tg6-5 18.Tg5-4 X8/4**

Nếu Đen P7-4 thì, P4-3, X8.1, Tg4.1, P4-6, X4-6, X7-6, P3-4! Trắng thắng.

**19.X8.2 P7-9 20.P4-3 X7-6 21.X8-6** Trắng thắng (biến 23).

Nguyên phổ cho rằng Tướng xuất có thể giải nguy, thật là lầm. Còn như bên Trắng X8-6, Đen X6.1, P3-4, X6-4, X6.2, Tg5-6, X6-4, Tg6-5, P4-3! Tướng bên Đen tuy xuất, cũng vẫn thất bại.

**Phổ thứ tư: Bạch tần Mā đà Xa hắc Xa Pháo trắc công hinh**

(gồm biến 30~35)

### **1.P2-5 P2-5 2.M2.3 M8.9 3.X1-2 X9-8 4.M8.9 M2.3**

Nếu Đen đi B9.1, thì X2.4, M2.3, B9.1, B1.1 (nên X1.1 ra quân chủ lực), M9.8! B1.1, X2-6, X8.1 (nên B3.1, linh hoạt), M8.6, X8-4 (nước bại! Tự làm mất quân. Nên B3.1), M6.5!, X4.4, M5.7, X4/4, M7.9, X4-1, X9.4, Trắng thắng (biến 35).

### **5.X2.4 X1-2 6.X9-8 P8-7 7.X2-6 X8.8 8.B9.1**

Nếu Trắng đi P6-5, thì S6.5, B9.1, X2.6, P6.1 (bắt Xe không thỏa đáng, nên S4.5), X2-3, P8.7 (nên P8-6), X3.1 (chạy Xe hơi yếu, nên X3-4 bỏ Xe lấy Pháo, Trắng X6/1, thì P7.4, Đen có thể công), P8-9, X3-7, X8.9, M3/1, P6-7, Tg5-6, X8/1, P5.4, X6.5! chiếu hết! "chạy Xe bị đòn Pháo, tiến Tướng bị chiếu

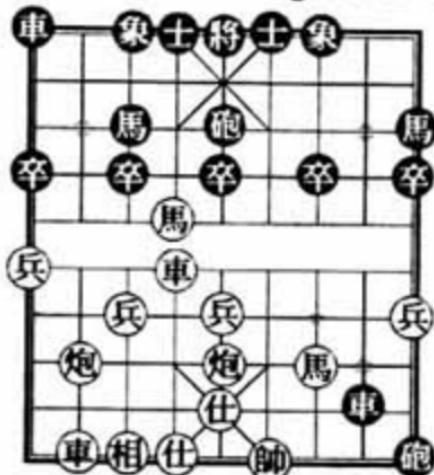
đáy" (Nguyên chủ) (biến 30).

8...P7.4

Pháo bắt Tốt quá gấp, đổi là X2.6 tốt hơn.

Nếu Đen đi X2.4, thi M9.8, X2-6, M8.6, P7.4, M6.7, P7.3? S4.5, S6.5, P5.4, Tg5-6, P8-4, P5-6, M3.2, X6/1, P5-9, B3.1, X8.6 tróc Xe, Trắng thắng (biến 31).

9.M9.8 P7.3 10.S4.5 P7-9 11.Tg5-4 X2-1 12.M8.6 (hình)



Như hình vẽ, bên Trắng nhảy Mã qua hà bắt Mã, bên Đen có ba phương án X1.2, M3/1 và X1.1

*Phương án một: X1.2*

12...X1.2 13.M6.8 X8/7 14.X6-4 B9.1 15.M8.7! X8-3 16.X4.5  
Tg5.1 17.P8.6

Trắng chiếu bí thắng (biến 33).

*Phương án hai: M3/1*

12...M3/1 13.P5.4 S6.5 14.X6-4, Trắng thắng (biến 32).

*Phương án ba: X1.1*

12...X1.1 13.M6.7 X1-6 14.M3.4 S6.5 15.P5.4 Tg5-6  
16.P8-4 P5-6 17.P5-4

Xe đen chết, Trắng tất thắng (biến 34).

**Phổ thứ 5: Bạch Kỵ hà Xa chính mã hắc hữu Xa quá hà áp Mã hình**

(gồm biến 36~40)

1.P2-5 P2-5 M2.3 M8.9 3.X1-2 X9-8 4.X2.5

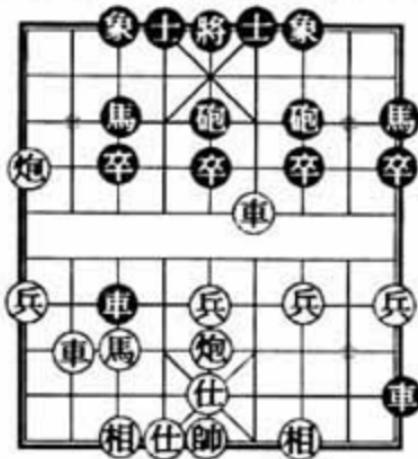
Tiến Xe kỵ hà không bằng tuấn hà.

4...M2.3 5.M8.7 X1-2 6.X9-8 X2.6 7.P8-9 X2-3 8.X8.2 P8-7'

### 9.X2-4

Trắng nên đổi Xe, sau đó P9/1 công cánh phải.

9...X8.8 10.S4.5 X8-7 11.M3/1 X7-9 12.P9.4 (hình)



Như hình vẽ bên Trắng xuất kích Pháo biên nhằm vào Tốt đầu, bên Đen có bốn phương án: M3.1, X9.1, S6.5 và B3.1 tường thuật và phân tích như sau:

*Phương án một: M3.1*

12...M3.1 13.P5.4 S4.5 14.X8.7 Tg5-4

Nếu Đen đi M1/3, thì bên Trắng X8-7 bắt Tượng chiếu Tướng, Đen M3/4, Trắng Tg5-4, tuyệt sát (biển 36).

15.X8-7 Tg4.1 16.X7/1 Tg4/1 17.X4-8, Trắng thắng (biển 37).

*Phương án hai: X9.1*

12...X9.1 13.P5.4

Bên Trắng nên đi Tg5-4, nếu Đen lên Sĩ trái thì P5.4, nếu lên Sĩ phải thì P9.3, Trắng thắng nhanh.

13...M3.5 14.P9-5 S4.5 15.T7.5?

Lên Tượng là nước yếu. Nếu X4-6, sau lại X8.7 là thắng.

15...X3-4 16.X8.7 Tg5-4 17.X8-7 Tg4.1 18.X4-8?

Trắng nên đổi là X7/1, chật chẽ.

18...X4/3 19.P5/2 X9/1 20.P5-6 X4-6 21.X8-6 S5.4 22.X6.2  
Tg4-5 23.X7/1 Tg5/1 24.X6.1 P5.5 25.S5/4, Trắng thắng (biến 38).

*Phương án ba: S6.5*

12...S6.5 13.P9.3 Tg5-6 14.X4-6 T7.5 15.X6.3 P7/1 16.X8.7

**Tg5-6?**

Nước thất bại! Nên M3/1, Đen có thể giải nguy.

17.P9-7 Tg6.1 18.P7/1 Tg6/1 19.X6-5 M3/5 20.X8-6. Sát cục (biến 39).

*Phương án bốn: B3.1*

12...B3.1 13.P9-7?

Có thể đổi là Tg5-4, Đen khó ứng phó.

13...X3-4 14.P7.3 S4.5 15.P7-9 Tg5-4 16.X8.7 Tg4.1 17.X8/1 Tg4/1 18.P5-6 P5-4 19.M7.8 B3.1 20.M8.7 X9.1 21.T7.5 P4.5 22.X4-8 P4-3 23.Xt.1 Tg4.1 24.X8.3 Tg4.1 25.P9/2! M3/2 26.X8/1 M2.3 27.X8-7 Tg4/1 28.X7.1, Trắng thắng (biến 40).

## CỤC 17

### TIỂU LIỆT THỦ PHÁO PHÁ ĐẠI LIỆT THỦ PHÁO CỤC

(Nguyên phổ gồm 4 biến).

**1.P2-5 P2-5 2.M2.3 M8.7 3.X1-2 X9-8 4.X2.6 P8-9**

Đen bình Pháo đổi Xe để giảm áp lực Xe quá hà của bên Trắng. Hiện nay đấu pháp là M2.3 nhằm ra quân cánh phải.

Ba nước đấu còn có cách đi khác. P2-5, M8.7, M2.3, X9-8, X1-2, P2-5, hình thành bố cục thịnh hành "Trung Pháo đổi hậu bổ liệt Pháo" (Cũng gọi là "bán đố liệt Pháo").

**5.X2-3**

Án Tốt đè Mã làm cục thế phức tạp, hiện đại phần lớn đi X2.3 (đổi Xe), M7/8, M8.7, M2.3, X9-8, bên Trắng vẫn giữ nước tiên.

**5...X8.2 6.P8.2**

Lên Pháo tuẫn hà là cách tiến công điển hình của phổ. Hiện đại phần nhiều đi X9.1, P8-6, M8.7 và M8.9.

6...P9/1

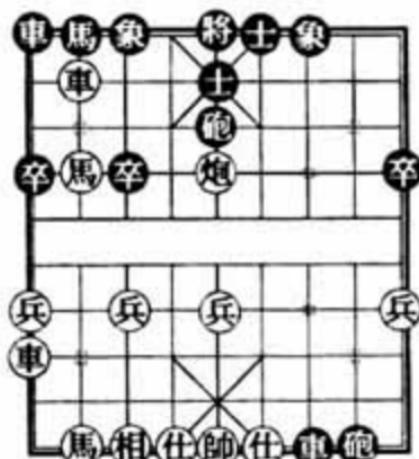
Thoái Pháo là nước yếu. Nên đi M2.3 hoặc X1.1

7.P8-3 P9-7 8.X3-4 M7.8 9.X4.2 P7.5 10.X4-8 M8.6 11.X9.2

X8-7 12.T3.1 P7-8 13.M3.4 X7.3 14.P5.4 S4.5 15.M4.6

Cũng có thể đổi là X9-2, bên Trắng dễ đi.

15...P8.3 16.T1/3 X7.4 17.M6.8? (hình vẽ)



Tiến Mã dùng nước ngoặt tào tướng hay thực ra là kém. Nước chính xác là M6.5 ăn Pháo đầu, lại P5/2, X9-8, Trắng ưu.

Như hình vẽ, bên Đen có hai phương án là X7/6 và P8-6 như sau:

Phương án một: X7/6 (gồm biến 1).

17...X7/6 18.S4.5 X7-5?

Ăn Pháo là hỏng, nên P8/8 bắt Xe, Đen chiếm ưu.

19.Mt.7 Tg5-4 20.X9-6 P5-4 21.X8/1 Tg4.1?

Thượng Tướng mất Xe, nước thua! Nên X1.2 bỏ Xe lấy Mã.

22.M7.9 M2.1 23.X8-7 X5-7 24.M9/8 X7.6 25.S5/4 X7/5

26.S4.5 P4.2 27.X7/1 Tg4.1 28.Mt.7 M1/3 29.X7.2 Tg4-5

30.X7/1 P4/2 31.X7-6! S5.4 32.X6.5, sát cục (biến 1).

Phương án hai: P8-6 (gồm biến 2-4)

17...P8-6 18.T7.5 P6/1 19.Tg5.1 X7-4 20.Ms.6 P6/7

Nếu Đen P6/6, thì M8.7, Tg5-4, X9-6, P5-4, X6.5 (bỏ Xe lấy Pháo. Ngay lập tức dùng Pháo khiến Mã chiếu hết), S5.4, P5-6, S4/5, P6/6, P6-4, M6.8, P4-5, M8.6, P5-4, M6.5, Tg4-5.

M5.6, nước Mā hậu Pháo chiếu hết (biến 2).

### 21.X9-6 X1.2

Nếu Đen X4-8, thì X6.4, X8/6, X6-7, X8-5, X7.3, S5/4, M8.6, P6-4, X8-6, S6.5, X6.1, thắng (biến 3).

### 22.X8.1 X1-3 23.X6.4 X4-8 24.X6-7 X3.1 25.X8-7 X3/3

26.M8.6 Tg5-4 27.P5-6, Trắng thắng (biến 4).

## CỤC 18

### LIỆT PHÁO PHÁ LIΞM PHÁO CỤC

(Nguyên phổ gồm 3 biến)

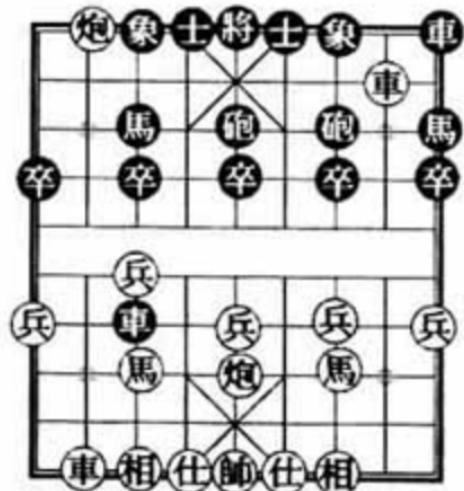
#### 1.P2-5 P2-5 M2.3 M8.9 3.X1-2 P8-7 4.X2.8?

Một nước lảng phí. Nên M8.7 hoặc M8.9.

#### 4...M2.3 5.B7.1 X1-2 6.M8.7 X2.6 7.X9-8 X2-3

Đè Mā tạo cơ hội cho bên Trắng bỏ quân tranh tiên. Nên đi X9-8.

#### 8.P8.7? (hình vẽ)



Như hình vẽ, bên Trắng tiến Pháo đáy là không chính xác, quá vội! Nên X2-4!, nếu Đen X3.1 thì lại P8.7. Bên Trắng thi quân nhưng thế quân mạnh.

Đến đây bên Đen có hai phương án là M3/2 và X9-8:

Phương án một: M3/2 (gồm biến 1)

8...M3/2 9.X9.8 X3.1?

Ăn Mā là nước thua! Nên đi P7/1 chở P7-5, bên Đen tốt hơn.

**10.P5.4 S6.5 11.X2-5 Tg5-6 12.X8-7 X3-4 13.X5.1 Tg6.1**

**14.X5/2 S4.5 15.X7/1 P7/1 16.P5.2,** Trắng thắng (biến 1).

*Phương án hai: X9-8 (gồm biến 2~3)*

**8...X9-8 9.X2-4 S6.5 10.P8-9 X3.1**

Nếu Đen B7.1, thì X8.9, T3.1, X8/1, M3/2, X8-5, sát cục (biến 3).

**11.X8.9 M3/1 12.X8/1 S5/6 13.P5.4,** Trắng thắng (biến 2).

Bình chú và phân tích:

Ở cục này bên Trắng đi X2-4! nước thứ 8 thủ thế vững. Xin giới thiệu một ví dụ: (Ví dụ một cục thực chiến)

**1.B3.1 P8-7 2.P2-5 P2-5**

Trận thế "Tiên nhân chỉ lộ" đổi Tốt để Pháo chuyển thành liệt Pháo cục.

**3.M2.3 M2.3 4.M8.7 X1-2 5.X1-2 M8.9 6.X9-8 X2.5?**

Đen nên đi B7.1 thay cho X2.5

**7.X2.8 S6.5 8.B7.1 X2-3 9.X2-4!**

Xe bên Trắng bỏ Mã áp sườn, là mấu chốt của việc thủ thế.

**9...X3.2 10.P8.7 P7.3**

Nếu M3/2, thì X8.9 (phục nước P5.4 bắt Tốt đầu công sát), nếu Đen X3-5, thì T7.5, B7.1, M3.4, P5.4, S4.5, B7.1, M4.5, P7.7, M5.7! Chờ X4-5 sát cục, Trắng thắng thế.

**11.P8-9 P7-3 12.X8.8 B7.1 13.P5.4!**

Trắng hình thành thế công Thiền địa Pháo.

**13...X3-4 14.S4.5 M9.7 15.X4-5 M3/5 16.S5.6! Tg5-6**

Không còn cách nào nữa, thì Trắng X8-6 tuyệt sát.

**17.X8-5 B7.1 18.T7.5 B7.1 19.X5.1 Tg6.1 20.X5-6 P3-6**

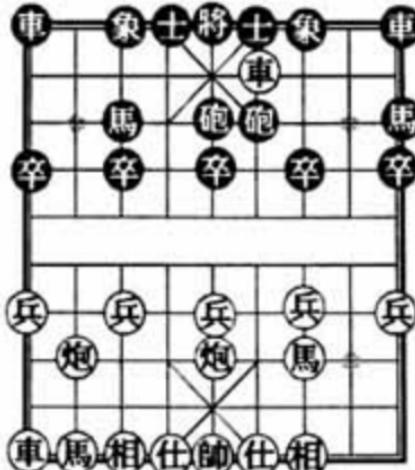
**21.X6/1 P5/1 22.X6/3 X9.2 23.P9/1 P5.1 24.X6.3 Tg6/1 25.X6-3 B7.1 26.P9.1 T3.1 27.P5-6 P5-4 28.X3.1 Tg6.1 29.X3/1 Tg6/1 30.X3/2**

Bên Trắng thắng thế. Ví dụ này chọn từ giải cá nhân toàn quốc năm 1996 giữa danh thủ Trương Cường (Bắc Kinh) và Lâm Hoành Mẫn (Thượng Hải)

(Nguyên phổ gồm 5 biến)

1.P2-5 P2-5 2.M2.3 M8.9 3.X1-2 P8-6 4.X2.8 M2.3 5.X2-

4 (hình vē)



Như hình vē, bên Đen có hai phương án S6.5 và S4.5:

Phương án một: S6.5 (gồm biến 1-3)

5...S6.5? 6.B7.1 X1-2 7.M8.7 X2.6 8.X9-8 X2-3?

Nước kém! Nên đi X9-8, bên Đen dễ đi.

9.P8.7! X3.1

Nếu Đen đi M3/2, thì X8.9, X3.1, P5.4, X3-4, X8-7, X4/6, S4.5, X9-8, X7/2!, P6-3 (nếu X4.2, thì X7-5, X4-5, X5/1 (biến 3), Trắng thắng), Tg5-4, tuyệt sát (biến 2).

10.P8-9 B7.1 11.X8.9 S5/6 12.P9-7 S4.5 1.P7/1 S5/4 14.X4-6, Trắng thắng (biến 1).

Phương án hai: S4.5 (gồm biến 4-5)

5...S4.5

Nước chính xác!

6.B7.1 X1-2 7.M8.7 X2.6

Nên đi P5-4

8.X9-8 X2-3?

Nên đi X9-8 xuất Xe.

9.P8.7 M3/2 10.X8.9 X3.1 11.X8-7

Nếu P5.4, thì X3-4 (nên Tg5-4), S4.5, X4/4?, P5-1, Trắng được Xe nhất định thắng (biến 5).

11...S5/4 12.X4-6

Nên đi P5.4

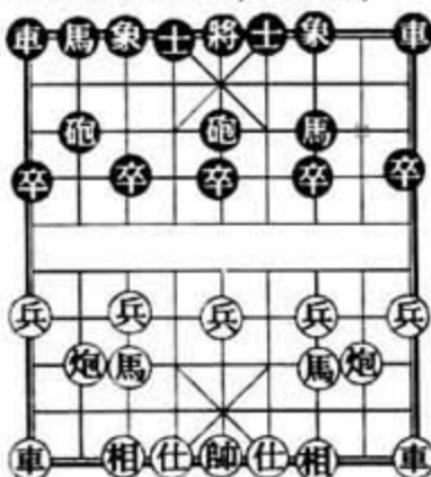
12...S6.5 13.P5.4 Tg5-6 14.X6-5 X3-4 15.X5.1 Tg6.1  
16.X5/2 X4-7 17.X7/1 Tg6/1 18.X5-4 Tg6-5 19.X4.1, Trắng thắng (biến 4).

### CỤC 20

## BÌNH PHONG MÃ PHÁ ĐƯỜNG ĐẦU PHÁO CỤC

(Nguyên phổ gồm 8 biến).

1.M2.3 P8-5 2.M8.7 M8.7 (hình vẽ)



Đến đây hình thành "Bình phong Mã đối Trung Pháo". Bên Trung Pháo khó phá Bình phong Mã nên bên đi hậu thường dùng Bình cục hoặc Tượng cục đối phó với Mã cục.

Như hình vẽ, bên Trắng dùng Bình phong Mã, hiện tại có hai phương án là B3.1 hoặc B7.1.

A) Phương án một: B3.1 (gồm biến 1~5).

3.B3.1 X9-8 4.X1-2 X8.6 5.T7.5 B3.1

Theo lý thuyết hiện đại thì nước thứ 5 bên Trắng có cách đi M3.4, X9.1, B7.1 và P2-1. Bên Đen tiến Tốt 3, cũng có thể đi X8-7.

6.S6.5 P2-3 7.X9-6 X8-7

Bên Đen đe Mã, trúng kế bên Trắng bỏ quân lấy thế công. Nên đi B3.1. Dưới đây bên Trắng có hai cách đi là P2.7 và P2.6

a) (Một là): P2.7

**8.P2.7 M7/8 9.X2.9 X7.1 10.X6.8**

Nếu Trắng đổi là P8.4 thì B7.1, P8-1, T7.9, X6.8, M2.1, X2/3, B5.1, X2-6, S6.5, P1-5, Tg5-6, P5.2, S4.5, X6-5, Trắng thắng (biến 1).

**10...M2.1**

Nếu Đen S4.5, thì P8.6 (nên X6-8!), X7/1 (nên X1.1), P8-5, X7-6, P5/2, P5-7, X2/1, sát cục (biến 3).

**11.X2-3?**

Nên đổi là Tg5-6! thì S4.5, P8.6! phục nước bắt Sĩ giữa. Trắng thắng thế.

**11...X1-2 12.P8.6 P3/1?**

Nước thất bại ! Nên đổi là X2.1 đổi Pháo, còn khả năng chiến đấu.

**13.X6-4! S4.5 14.X4-5. sát cục (biến 2)**

b) (Hai là): P2.6

**8.P2.6 X7.1 9.P2-3 X7/1 10.P3/2 X7-6 11.P3.2 S6.5 12.P3-1 M2.1**

Đen nếu đổi là Tg5-6, thì P8.6, P3/1, X6.9!, Tg6.1, X2.8, Tg6.1, P1/2, M7/6, X6-4! S5/6, X2/1 sát cục (biến 4).

**13.P8.6 X1-2 14.X6.8 P3/1 15.P8-9 X6/2 16.X2.9?**

Quá vội ! Nên B3.1

**16...S5/6**

Nước thua ! Nên X6/4

**17.X6-3 X2.7 18.X2-4! Tg5-6 19.X3.1 sát cục(biến 5)**

8) Phương án hai: B7.1 (gồm biến 6~8)

**3.B7.1 X9-8 4.X1-2 X8.6 5.T7.5 X8-7**

Xe Đen bắt Tốt làm Trắng chiếm tiên lớn. Nên đi M2.1

**6.M7.6 M2.1**

Nếu Đen đi B7.1? thì P2.4, P5.4, S6.5, P5/1, P2-3, X7-4, P3.3, S6.5, P3-1, X4/1, P8.2, X4-3, P8-5, X3-5, X2.9, M7/6, X2/5, bên Trắng được Xe thắng thế (biến 6).

**7.P2.7!?**

Vội, nên đổi là P8-6.

**7...M7/8 8.X2.9 X7/2 9.S6.5 X7-4 10.X9-6 P2-4 11.M3.4 X4/**

Thoái Xe là nước kém. Nên X4-2.

**12.P8.4! B3.1 13.P8-5 S4.5 14.P5-1 B7.1 15.M4.5 X4.1**

**16.B7.1 X4-5 17.P1.3 Tg5-4**

Đen nếu S5.6, thì P1-3, S6.5, P3-7, S5/6, P7-4, Trắng thắng (biến 8).

**18.P1-3 Tg4.1 19.X6-8 X1-2 20.X8.9 M1/2 21.M6.7 M2.3**

**22.M7/5** Trắng thắng (biến 7)

### Chương hai

## NHƯỢNG TIỀN

(NHƯỢNG ĐỐI PHƯƠNG ĐI TRƯỚC,  
BÊN ĐI SAU THẮNG)

GỒM 13 CỤC

### CỤC 21

## THUẬN PHÁO HOÀNH XA PHÁ TRỰC XA ĐOẠT TIỀN CỤC

(2 phổ)

(Nguyên phổ cộng 24 biến, cải biên từ 2 phổ)

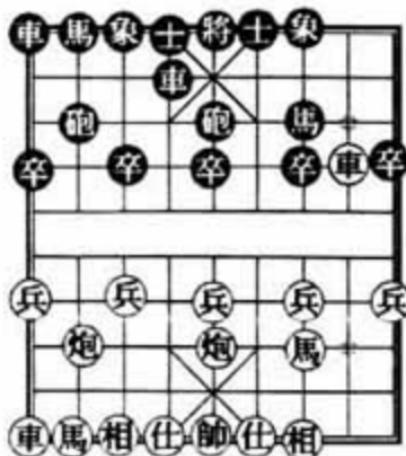
Phổ thứ nhất: Hắc hoành Xa chiếm hữu lặc hình (gồm biến 1~10)

**1.P2-5 P8-5 2.M2.3 M8.7**

**3.X1-2 X9.1 4.X2.6**

Tiến Xe nhanh qua hà là nước đối công quyết liệt. Hiện nay thường đi M8.7, B3.1 ổn định hơn.

**4...X9-4 (hình vẽ)**



Như hình vẽ, bên Trắng có ba phương án là X2-3, B9.1, M8.9 phân tích và tường thuật dưới đây:

### **Phương án một: X2-3**

#### **5.X2-3**

Đến đây bên Đen có thể X4.7 hoặc M2.3

(Một là) X4.7

5...X4.7

Bên Trắng có hai cách đi M8.9 và P8.2:

(1) **M8.9**

**6.M8.9**

Không bằng M8.7

**6...B1.1 7.S4.5 M2.1 8.P8-6**

Binh Pháo dễ bị Đen tiến Mã phong Xe, không bằng đi B3.1

**8...M1.2 9.X3/1**

Nếu Trắng đi B3.1, thì X1.1, B3.1 (nên X3-4), X1-6, X3-2, X6.7, B3.1 (nên X2/2 phòng thủ), M2.4, P5-4, P5.4, P4-5, P2.5, P6.7, M4.3, M3.5, P2-5, Đen thắng (biến 1).

**9...M2.4 10.X3-6?**

Nên đổi là X9-8 bắt Pháo.

**10...M4.6 11.P5-4 P5.4 12.P4-5**

Nên đổi là Tg5-4, phục nước P4/1 bắt Xe, còn nếu Trắng đi T3.5 thi X1.1, X9-8, P2.6 (nên P2-6! nếu Trắng P4.5 thi X1-6, Đen ưu), P4/1, M6.7. (1) Nếu Tg5- thi P2-5 (X1-6, M3.5, X6.5, T5.7, Trắng thắng), S6.5, P5.2, Tg4-5, X1-8, Đen thắng; (2) Nếu M3.5 thi X1-8, T5.3, X8.8, S5/4, X8-6, Tg5-4, X4.1 Đen thắng (biến 2).

**12...P5/2**

Nên M6.7, Tg5-4, P2-6, M3.5, M7.6, P5-4, M6.5, P4-5, M7/5, Đen thắng.

**13.M3.5 P5.3 14.T3.5 M6.7 15.Tg5-4 X1.1 16.X9-8 P2-6**

Nên đổi là X1-6! Nếu Trắng đi S5.4, thi X4.1, Tg4.1, X4/1, Tg4/1, M7/5, (cũng có thể P2-6), Tg4-5, X6-8, M5/3, X4.1, Tg5.1, P2-5, Đen thắng.

**17.T5/3 M7.6**

Đen cũng có thể X1-8 bỏ Xe, nếu Trắng M5/6 thì X8.6, Đen tất thắng.

**18.M5/4 X1-8**

Nên M6/7, M4.5, X8.6, Đen tất thắng.

**19.X6-4 X8.8 20.Tg4-5?**

Nước thua ! Nên P6-3, Trắng nhiều quân có lợi.

**20...X8-7 21.S5/4 X7-6 22.Tg5-4 X4.1**

Đen thắng (biến 3)

**(2) P8.2.**

**6.P8.2 P5-4 7.M8.9**

Nên đổi lại M8.7

**7...T3.5 8.S4.5 M2.1 9.P8-3 P4.1 10.P5.4 M7.5 11.X3-5**

**P2.1 12.P3-5 S4.5 13.X9-8 P2.5 14.X8.1**

Đổi Xe lấy 2 Pháo là nước chính xác. Ở nguyên phổ bên Trắng đi như sau : T3.5, P4.6, S5/6, X1-4, S6.5, P2-5, Tg5-4, P5/2, X5-4, Xt.1, Tg4.1, X4.8, Tg4.1, Tg5-4, X8.7, Xs-7, T5.7, X7/1, Đen thắng (biến 4).

**(Hai là) : M2.3**

**5...M2.3**

Nhảy Mã trong lợi cả công lẩn thủ, chờ nước P5/1 đuổi Xe là nước chính xác đối phó với Xe tiến nhanh qua hà. Trắng không nên X3.1 ăn Mã, vì Đen có nước P5.4.

Sau đây Trắng có ba cách đi:

**(1) P8.2**

**6.P8.2 B3.1 7.P8-3 M3.4 8.P8.3**

Nếu Trắng đi M8.7 thì M4.6, X3-4, M7.8, X4/1, P2.2, X4-7, M6.4, X7-8, M4.3, Tg5.1, M3.1, X8/5, X4.6, M7/9, X4.2, X8-9, X1-2, Tg5-4, X2.8, S4.5, M8.6, P5-7, P5-, P7-4, M6.7, P4-5, X4-6, Đen thắng (biến 7).

**8...M4.6 9.X3/2 P2-7 10.X3-4**

Theo nguyên phổ bên Trắng đi : X3.3 ăn Pháo, thì M6.7 (cũng có thể X1-2), P5.4, S4.5, T7.5, M7/5, P5-3 (nên đi S4.5), M5.3, X3-5, X4.8, Đen thắng (biến 6).

**10...P7.5 11.P5.4 P5.4 12.X4-5 P5/3 13.X5.2 S4.5**

Cân bằng.

(2) S6.5

6.S6.5?

Đi S4.5 mới là thoả đáng.

6...P5/1 7.M8.9 X4.3 8.P8-7 P5-7 9.X3-4 M7.8 10.X4-3 M8/

9

Cũng có thể đi P7.1, X9-8, X1-2, thế của Đen cũng hay.

11.X3/2 X1-2 12.B9.1 T3.5 13.X9-8 B1.1 14.B9.1 P7-1

15.X8.6 P2-1 16.X8-7?

Ăn Tốt đè Mã là nước thua ! Nên X8.3 đổi Xe.

16...Pt.5 17.P5-9 X2.9 18.T3.5 P1.6 19.X7.1 P1.2 20.S5/6

X4.5 21.Tg5-6 X2/1, Đen thắng (biến 5) (3) M8.9

6.M8.9 B3.1 7.S6.5?

Nên đổi là S4.5

7...M3.4 8.X3/1?

Nên đổi là B3.1

8...M4.6 9.B3.1?

Nước thua ! Nên đổi là P5-6

8...T7.9? 10.X3-7 M6.4 11.X7-8 M4.3. Đen thắng (biến 8).

*Phương án hai : B9.1*

5.B9.1 X4.7 6.M8.9 M2.3 7.X2-3 B3.1 8.S6.5?

Nên đổi là S4.5

8...M3.4 9.B3.1 X1.1 10.B3.1M4.5 11.M3.5?

Đổ Mã có tác dụng ngược làm Pháo được thế ở trung lộ.

Nên X3-4.

11...P5.4 12.X3.1 T3.5 13.X3/1 X1-4 14.P8/2 S4.5 15.X3-

5 P2.4 16.B7.1 Xs.5 17.M9/7 Xt-3 18.T7.9 P2-1 Đen thắng  
(biến 9).

*Phương án ba : M8.9*

5.M8.9 B3.1 6.X2-3 M2.3 7.S6.5

Nên S4.5

7...M3.4 8.X3/1 S4.5?

Không bằng M4.6.

9.P8-6 M4.5 10.M3.5?

Nên X9-8, P2-3, X8.6, Trắng dễ đi.

10...P5.4 11.P6/2?

Nước thua ! Nên Tg5-6, nếu Đen X4.1 thì P6/1, Trắng có thể đối phó được.

11...X4.7 12.X3.2 T3.5 13.X3/1 X1-4 14.P6.9 Tg5-4

Đen thắng (biến 10).

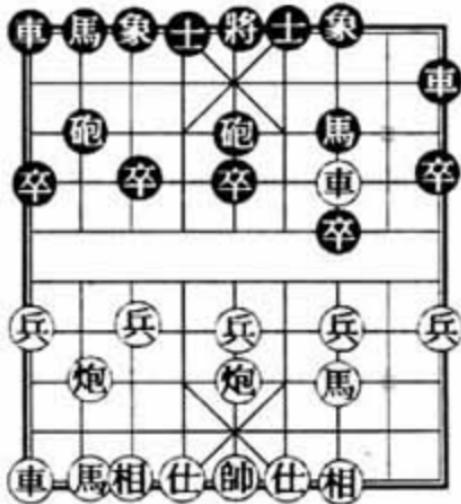
**Phổ thứ hai : Hắc đính ba lộ tốt hình (gồm biến 11~24)**

1.P2-5 P8-5 2.M2.3M8.7 3.X1-2 X9.1 4.X2.6 B3.1 5.X2-3

Nếu bên Trắng P8-7 thì M2.3, B7.1, M3.4, B7.1, M4.5, hình thành bối cục "Thiên Mã hành không", biến hoá phức tạp, đối công kịch liệt. Có thể xem "Trung Quốc tượng kỳ phô" tập thứ 2

(Bạn đọc có thể tìm đọc Thể trận thuận Pháo cổ điển và hiện đại tập 1 của nhóm tác giả Trần Tấn Mỹ, Phạm Tân Hoà, Lê Thiên Vị, Quách Anh Tú do Hội cờ Thành phố Hồ Chí Minh xuất bản năm 1991, chương III, phương án G về bối cục Thiên Mã hành không).

5...M2.3 (hình vẽ)



Như hình vẽ, đến đây bên Trắng có bốn phương án : S6.5, X3/1, P8.2 và M8.9 phân tích và tường thuật dưới đây:

Ⓐ Phương án một: S6.5

6.S6.5 M3.4 7.B3.1 X9-4 8.M8.9 S4.5 9.P8-6 M4.5 10.M3.5?

Nên X9-8

10...P5.4 11.Tg5-6

Nếu bên Trắng đi X3.1 thì X4.6, M9/8, P2.6! lại Tg4-5 sát cục (biến 11).

#### **11...X4.4 12.P6/1**

Nếu Trắng đi X3.1 thì P2-4, Tg6.1, T3.5, X3/1, X4.2, Tg6.1, P5-4, trùng Pháo (biển 12).

#### **12...T3.5 13.X9-8?**

Xuất Xe bắt Pháo vô tình giúp đổi phuong ! Nên đi P5-6.

#### **13...X4.3! 14.Tg6.1 X1-4 15.S5.6**

Nếu P5-6 thì P2-4, P6 7, P5-4, trùng Pháo chiếu.

#### **15...P2-4 16.S6/5 P5-4, trùng Pháo chiếu hết (biển 12)**

B) Phương án hai: X3.1

#### **6.X3/1 X9-4 7.X3-7 M3.4 8.B3.1 T3.1**

Bên Trắng có các cách đi là X7.1, X7/1 và X7-8:

(Một là): X7.1

#### **9.X7.1**

Nên P8.4 thì X1-3, B7.1, M4.5, Đen thắng.

#### **9...P2.7 10.X9-8 M4.2 11.X7/2 M2.3**

Gọi hết được Xe, Đen thắng (biển 14).

(Hai là): X7/1

#### **9.X7/1 M4/2 10.X7.2 P2.5 11.X7-8 P2-7 12.M8.9 P5.4 13.S4.5**

**X4-6 14.X8/2 P7-8 15.X8-5 P8.2 16.T3.1 X6.5 17.M9/8 S6.5**

**18.M8.7 Tg5-6, Đen thắng (biển 15).**

(Ba là): X7-8

#### **9.X7-8 P2-3 10.M8.9?**

Nên đi P8-7 đổi Pháo.

#### **10...M4.3 11.X8/2 M3.2 12.S6.5?**

Đổi lại đi S4.5 ổn thoả.

#### **12...P3.5 13.X9-8**

Nếu Trắng X9.1 thì X4.7, M3.4, X1-3, M4.5, P3-1, X9/1.

X4.1, S5/6, M2/4, Tg5.1, X3.8, sát cục (biển 19).

#### **13...X4.7 14.M3.4**

Nếu Trắng P5-4 thì X1-3, T3.5, P3-1, M3., P5-6, P4-3, M7.8.

B3., M8.9, P3/1, P1-5, M4/5, P6-8, M5.3 (nên đổi là B3-2).

P8.7, P3/1, X3.8, S5.4, X3/1, S4/5, X3-7, Đen thắng (biển 18).

#### **14...X1-3 15.X8-6 X4/2 16.M4/6 P3-1 17.P5-9 P5.4 18.T3.5**

Nếu Trắng T7.5 thi X3.6, P8.7, S4.5, Đen thắng (biển 16).

18...X3.6 19.P8.7 S4.5 20.B3.1 M2/4 21.Tg5-6 X3-4 22.P9-  
7 Tg5-4 23.Tg6.1 X4/2 24.X8.2 P5-4 25.Tg6.1 P4-2

Đen thắng (biến 17)

c) Phương án ba : P8.2

6.P8.2 X9-6 7.P8-3 M3.4 8.P3.3 M4.6 9.X3/2 P2-7 10.X3.3  
**M6.7 11.S6.5 P5.4**

Nếu Đen đi X1.2 thì X3.2 (nên X3/1), X6.2 (nên P5.4!),  
M8.7, X1-4, X9-8, (có thể đi P5-4), X4.5 (nhổ răng miệng hổ  
l), X8.6, P5.4, X8-5, X6-5, X3/3, X5/1, Đen thắng (biến 23).

**12.Tg5-6 X6-4 13.P5-6**

Nếu đổi đi Tg6-5 thì X1-2, M8.7, X4.6, X9.2, S4.5, X3/1,  
Tg5-4, X3-5, X2.9! X5/3, X2-3, S5/6, X3-4, M7/6, X4.2, sát  
cục (biến 22).

**13...X1-2 14.M8.9 X2.7**

Đen còn cách đi khác là M7.5 phá Sĩ thì S4.5, X2.8, X9-8,  
X2-5, X8.2, X4-6, P6-4, X6-4, P4-6, P5.1! T7.5, X4-6, sát cục  
(biến 21).

**15.X9-8 X2-4 16.S5.6 X4.6 17.Tg6-5 X4-6**

Đen nên đổi là S4.5, lại Tg5-4 vàp cục.

**18.Tg5-6 X6.2 19.Tg6.1 X6-7 20.X8.2**

Nếu đổi là X3-4

**20...M7.6 21.Tg6/1 M6/5 22.Tg6.1 X7-4, sát cục (biến  
20).**

D) Phương án bốn : M8.9

**6.M8.9 X9-6 7.S4.5?**

Nên S6.5

**7...M3.4 8.B3.1 M4.6 9.M3.4 X6.4 10.P8-6 X1.1 11.P5-4  
P5.4 12.T3.5 X1-8 13.P4-2 P5-7**

Bắt chết Xe Trắng, Đen thắng. (biến 24).

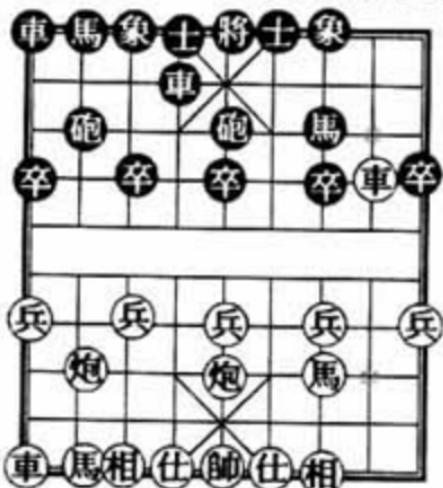
Bình luận và phân tích:

Ở phô thứ nhất và phô thứ hai nên Trắng thất bại. Nguyên  
nhân chủ yếu là lén Sĩ không đúng làm bên Đen đưa Xe không  
chế cửa Tướng.

CỤC 22  
**THUẬN PHÁO HOÀNH XA PHÁ**  
**TRỰC XA KHÍ MĀ CỤC**

*(Nguyên phổ gồm 12 biến)*

1. P2-5 P8-5 2. M2.3 M8.7 3. X1-2 X9.1 4. X2.6 X9-4



Như hình vẽ, bên Trắng có 2 phương án là X2-3 và B9.1, phân tích và tường thuật như sau:

- Phương án 1: X2-3 (gồm biến 1 đến 8)

**5. X2-3 X4.7 6. M8.9**

Bên Trắng lên Mã biên, không bằng M8.7 lợi cả công lẫn thủ.

**6...X1.1**

Đen lên Xe, hình thành "khí Mā cục".

**7. P8.7 P2.5**

Đến đây bên Trắng có 2 cách đi: X3.1 hoặc P5.4

(Một là): X3.1

**8. X3.1 P2-7 9. X3-2**

Nếu bên Trắng di X3-4 (P5.4 thi P5.4, Đen thắng (biến 2)),  
thì X4-7, T3.1, P5.4, đến đây bên Trắng lại có 2 cách di.

(1) S6.5, X1-4 (nên đổi X7-8!), X4/4 (nước thua ! Nên di  
X4/5, Trắng nhiều quân hơi ưu), X7-8, X4-5, P7.2 chiếu bì  
(biến 3)

(2) S4.5, X1-8, P8/8 (X4/7 thi P7-8, X4-2, X7/1, Tg5-4, X8-  
6, Tg4-5, P8-5, T7.5, X7-5, P8/6, P5/2, X2-4, X5-1, S5.4, X1.2  
đen thắng (biến 5)). X8.8, X4/7, X7-8, P8-2, P7.2, X4.3, P7-4,  
X4/3, P4-1, M9/8, X8/1, X4.3, X8-5, Tg5-4, X5/1, Đen nhiều  
quân tất thắng (biến 4).

9...X4-7 30. T3.1 P5.4 11. S4.5 X7-9 12. X2/7 X1-8 13.  
X2-4 P7-8 14. X9-8 P8.2 15. X4.3 P8-9 16. X4-5 X8.8 17. S5/  
4 X9-5! 18. S6.5 X8/1, sát cục (biến 1).

#### (Hai là): P5.4

8. P5.4 M7.5 9. X3-5 X1-7

Nếu đen di X4-7 thì M3/5 (nếu X9-8 thi X7/1, T7.5, đòn ưu),  
X7-6, M5.7, P2/6, S6.5, P2-7, T3.1, P7-8, T7.5 (nên X5-2 chặn  
pháo), P8-5, X5-6, Pt.5, Tg5-6, P-4, X6-7, X1.1, X7.3, X1-4,  
S5.6, X4.5, Tg6-5, X4.1, đen thắng (biến 8).

10. X9-8 P2/6 11. S6.5 ?

Nên đổi là S4.5

11...P2-5 12. X5-7 X7.5 13. X7.3 Ps.5 14. M3.5 X4-5

Nếu đen X7-5 thi X7/2, S4.5, X7-5, T7.5, P8-9 (nên P8/7  
!), Tg5-4, đen thắng (biến 6).

15. Tg5-6 X5.1 16. Tg6.1 X7.2 17. M5/4 X7-6 18. Tg6.1  
X5-4 19. Tg6-5 X6-4 20. X8.2 Xt-5 21. Tg5-4 X5-6 22. Tg4-5  
X6-7 đen thắng (biến 7)

Phương án hai: B9.1 (gồm biến 9 đến 12)

5. **B9.1 X4.7 6. M8.9 B1.1 7. B9.1 X1.4 8. P8.7 P2.5**

Hình thành khi mã cục, giống cục 1, chỉ khác hai bên đổi chỗ.

### 9. X2/4

Nếu đi P8/2 hoặc S4.5 thì có thể xem cục 2 (biển 5) và (biển 19).

### 9...X4-7 10. P8/6

Nếu đi P8/2 thì P2-7, P8-3, P5.4, đen thắng (biển 9)

### 10...P2-7 11. T3.1 X1-4

Đến đây bên Trắng có 2 cách đi là S6.5 và S4.5, phân tích và tường thuật như sau :

#### (Một là): S6.5

12. S6.5 X4.4 13. X9-8 B7.1 14. M9.8 M7.6 15. P5.4 P5.4  
16. P8-5 M6.5 17. P5/1 X7-8 18. X2-3 M5.7 19. X8.2 X4-5!  
20. S4.5 X8.1 sát cục (biển 10).

#### (Hai là) : S4.5

12. S4.5 X4.4 13. X9-8 B7.1 14. M9.8 M7.6 15. P5.4 S6.5  
cũng có thể đổi là P5.4 thì P8-5, M6.5, X8.2, P7-9, X2-1, X7.1,  
S5/4, X7-6, Tg5-4, X4.1, sát cục (biển 11).

### 16. X2.7?

Tiến xe bỏ việc phòng trung lộ là nước thua. Nên X8.2 thế  
bên Trắng không kém. 16...P7-5 17. P5/4 P5.5 18. Tg-4 X7/  
2 19. X2-3 S5/6 đen thắng (biển 12).

## CỤC 23

# THUẬN PHÁO HOÀNH XA PHÁ TRỰC XA TRẦM PHÁO CỤC

(Nguyên phổ gồm 6 biển)

1. P2-5 P8-5 2. M2.3 X9.1 3. X1-2 M8.7 4. X2.6 X9-4 5. X2-3 M2.3 6. S4.5

Lên Sĩ là nước đi chính xác để đổi phó với xe hoành, nhưng lên sĩ thuận lợi cho tiến công, không lợi cho phòng thủ.

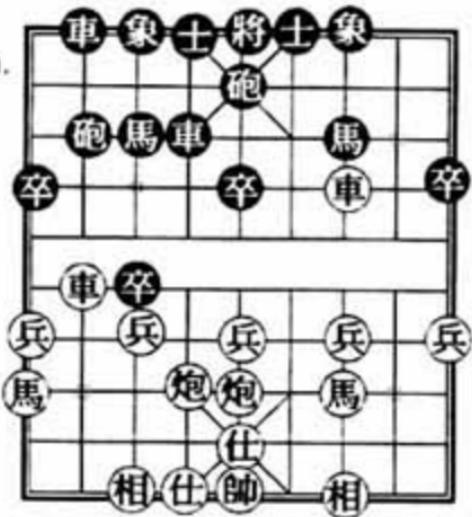
6...P5/1 7. M8.9 B3.1 8. P8-6 X4.1

Bên Trắng P8-6 là đề phòng M3.4, cũng có thể đổi là P8-7 9. X9-8 X1-2 10. X8.4

9.X9-8 X1-2 10.X8.4

Nên đổi X8.6 qua hà thì hơn.

10...B3.1



Như hình vẽ trên đen bỏ Tốt đuổi xe, bên Trắng có hai phương án là X8-7 và B7.1 như sau:

Phương án một: X8-7 (gồm biến 1 và 2)

11. X8-7 P5-7 12. X3-2 P7-3 13. X7-3 M3.2 14. Tg-4

Nếu Trắng đi X3-7 thì P2-3 phục bắt chết xe (biến 1)

14...P3.8 15. Tg4.1 X4-6 16. P5-4 M2.4! 17. X3-6 P2.6 18. P6/1

Nếu Trắng đổi là M9/7 thì P3-1, Trắng cũng khó đổi phó.

18...X2.7 19. P4.2 X2-7 20. X2-3 P3/2 21. X6-8 X7.1

Cũng có thể X6.3 bỏ xe ăn pháo, lại X7.1 sát cục.

**22. Tg4.1 X6.3 23. X8-4 P2/1 (biến 2)**

Phương án 2: B7.1 (gồm biến 3 và 6)

**11. B7.1 P5-7 12. X3-2 P7-3 13. X8/4**

Nếu bên Trắng đổi là P6-7 (B7.1, M3.2, biến 3) đen thắng thi M3.4, B7.1, P3.6, B7-6, P3-7, bên đen được quân thắng thế (biến 4)

**13...M3.2 14. X8-9 15. Tg4 Pt.7 16. Tg4.1 X4-6 17. S5.4 M2.4  
18. P6.1 X2.8 19. S6.5 Pt/2**

Nếu bên đen Ps-6 thì X9-7, M7.6, X2-3, M6.8, X3/2, X6-8, X3-4, M8.7, P5-3, X6.6, Tg4/1, X2-5, X4.4 (nếu như P6/2 thi X5-4, X4.4, X8-6, Tg4-5, M4.5, P3-5, X6-7, T3.1, X7-8, (đen thắng) X8-6, đen thắng (biến 6).

**20. Tg4/1 X2-5 21. P6/1 đen thắng (biến 5)**

Bình luận và phân tích:

Bên đen có chiến thuật bò tốt công Xe ở nước thứ 10, trong các giải toàn quốc thập niên 60 thế kỷ XX, danh kỳ Dương Quan Lân đã áp dụng nhiều lần rất thành công.

#### CỤC 24

### **THUẬN PHÁO TRỰC XA PHÁ HOÀNH XA CỤC**

(Nguyên phỏ gồm 4 biến)

**1. P2-5 P8-5 2. M2.3 M8.7 3. X1.1 M2.1 4. X1-6 P2-3 5. X6.6  
P3.4 6. X6/4**

Pháo bắt Tốt làm trận hình không tốt, dễ bị hậu thủ. Nên X1-2 6. X6/4

Nên đi M8.9 cờ có lực

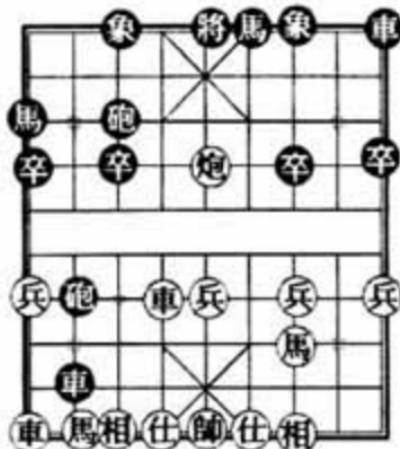
**6...X1-2 7. P8-6**

Nếu đi M8.7 thì X2.6, B3.1, X9-8, X9-8, X8.6, P8-9, X2.3, M7/8, P5-3, hai bên đổi chọi.

### 7...X2.8 8. P6.7

Nếu bên Trắng đi X6-7 thì P5-3, X7/1, X9.1, S4.5, P3.5, P5-7, X9-2, đen được quân trắng thế (biến 1)

### 8...P5-3 9. P6-4 M7/6 10. P5.4 Pt-2



Như hình vẽ, bên Trắng có 2 phương án như sau:

Phương án 1: T3.5 (gồm biến 2 và 3)

### 11. T3.5 P2.3 12. X9.2 X9-8 13. X9-6 X2-4!

Xe đen làm tắc lưng Tượng là nước hay.

### 14. Xt.6

Nếu X9/1 thì P3/7, Tg5.1, X8.8, sát cục (biến 2)

### 14...Tg5.1 15. T5.7 X4/1 16. X6/7 X8.7

Bên đen nhiều quân tất thắng (biến 3)

Phương án 2: T7.5 (gồm biến 4)

### 11. T7.5 P2.3 12. S6.5 X9.2 13. X9.2 B1.1 14. X9-6 P2-1

Đến đây hình thành cục diện đối sát, bên Trắng thất bại. Ở

nước trước, bên Trắng bên B9.1 không cho Mã bên đen xuất động thì tốt hơn.

15. Tg5-6 X2.16. Tg6.1 P3-4! 17. X6.4 X9-4 18. X6.5 M6.7 19. X6-3 M1.2 20. S5.4 X2-5

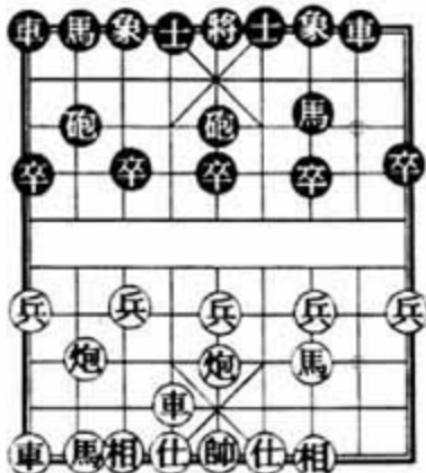
Đen thắng (biến 4)

CỤC 25.

## THUẬN PHÁO TRỰC XA TUẦN HÀ PHÁ HOÀNH XA CỤC

(Nguyên phổ gồm 4 biến)

1. P2-5 P8-5 2. M2.3 M8.7 3. X1.1 X9-8 4. X1-6 (hình vẽ)



Như hình vẽ, bên đen có 2 phương án là X8.4 và S4.5, phân tích và tường thuật dưới đây:

Phương án một: X8.4 (gồm biến 1 và 2)

4...X8.4 5. M8.9

Hiện nay thường đi M8.7, ổn định vững chắc nhiều biến hóa.

5...M2.1 6. B9.1 B1.1 7. B9.1 X8-1 8. X6.6

Tiến xe bắt pháo không bằng X6.7 có lực.

8...P2.4 9. S6.5

Nếu X6-8 thì M1.2, X8/2 ? P2-5, M3.5, P5.4, S4.5, Xt-2.

đen nhiều quân tất thắng (biến 2).

Bên sĩ bên trái theo nguyên phẩ. Nên đổi là S4.5.

9...S4.5 10. X6-8 ?

Nước thua ! Nên đổi là X6.1, P2-1, M9/8 (nếu X9-8 thì P5-2 !), Xs-2, M8.7, thế bên Trắng thoảng.

10...M1.2 11. X8/2 P2-1

Đen thắng (biến 1)

Phương án hai : S4.5 (gồm biến 3 và 4)

4...S4.5 ?

Nên đi S6.5 xem ra ổn thoả.

5. X6.7 M2.1 6. B9.1

Nếu B7.1 thì X8.4, M8.7, P2-4, M7.8, X8-4, S6.5, X4.4 (nên đổi B1.1), X9-8, P4.4, B3.1 (nước thua ! Nên đi M8.9, P5-7, S5.6, X4-7, M3/5, P5.4, Tg5-6, X7-6, M5.7, đòn ưu), P5-4, X6-8, Pt-2, Pháo bắt hai Xe, đen thắng (biến 4).

6...P2-4 7. X6-8 X8.4 8. S6.5

Lên sĩ e rằng chậm, nên M8.9 tích cực hơn.

8... B1.1 9. B9.1 M1.2 10. X8.1 P4/2 11. X8-9

Đổi xe hậu thủ. Nên X8/1, đen không làm gì.

11...P4-1 12. B9-8 ?

Nên M8.9

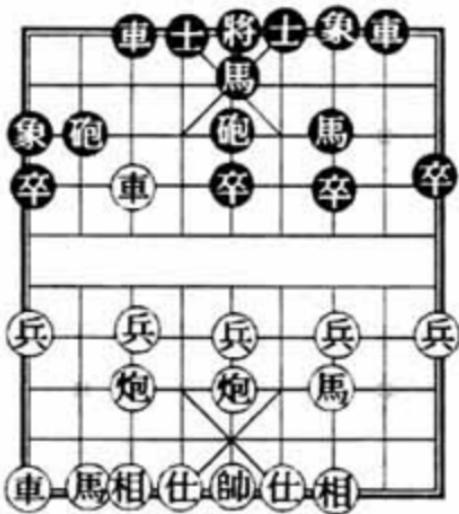
12...P5-1. Đen thắng (biến 3).

### Cục 26

## THUẬN PHÁO TRỰC XA GIÁP MÃ PHÁO KHỎI TƯỢNG BẢO MÃ THẮNG HOÀNH XA CỤC

(Nguyên phẩ gồm 4 biến)

1. P2-5 P8-5 2. M2.3 M8.7 3. X1.1 X9-8 4. X1-6 M2.3 5.  
X6.5 T3.1 6. X6-7 X1-3 7. P8-7 M3/5 (hình vẽ)



Như hình vẽ, bên Trắng có 2 cách đi X7.3 và X7.8.  
Phương án 1 : X7.3 (biến 4)

**8. X7.3 M5/3 9. M8.9 X8.8 10. X9-8 M3.4 11. X8.4**

Đổi lại đi S6.5 tốt hơn. Nếu đen X8-7 thì P5-6, X7.1, T7.5. X7-9, B9.1, X9/2, T5/3, X9.2, T3.1, Trắng ưu.

**11...X8-7, 12. S4.5!**

Nên đổi là S6.5 hoặc B3.1.

**12...P2-3! 13. P7.5**

Đổi pháo mất quân. Nên X8-7.

**13...P5-3 14. X8-7 M4.3 15. X7-4 X7/1 16. X4.3 M3/4**

Thoái mã bắt xe gọi hết, đen thắng (biến 4)

Phương án hai: X7-8 (gồm biến 1 và 3)

**8. X7-8 P2-3 9. X8-7 ?**

Hòng cờ! Nên X9.2 hoặc P7.5

**9...P3.4 10. S6.5**

Trắng còn có 2 cách đi khác: 1. M8.9 thi P3.3, gọi tướng được xe (biến 2); 2. X7.3 thi P3.3, S6.5, P3-1, M8.9, M5/3 ăn xe, đen thắng (biến 1)

**10...X3.3 11. P7.4 P3-7 12. P7-3 X8.3 13. P3/3 X8-7 14. T3.1 P7-8 15. M3.4 X7.2**

Bên đen được quân tất thắng (biến 3).

## THUẬN PHÁO TRỰC XA NGOÀI TÀO MÃ CỤC

(Nguyên phògồm 5 biến)

1. P2-5 P8-5 2. M2.3 M8.7 3. X1-2 M2.3 4. X2.6

Đèn tiền Mā trong, hình thành bối cục chậm ra Xe. Đến đây bên Trắng không nên cho Xe quá hà, nên B7.1 hoặc P8-7 ngăn Mā đen.

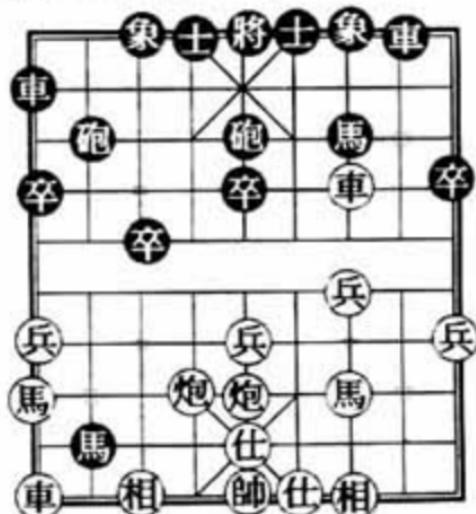
- 4... X9-8 5. X2-3

Nên tiến đổi xe, sau đó lại B7.1 hoặc M8.9, giữ được nước tiên.

- 5...B3.1 6. S6.5 M3.4 7. B3.1 M4.3 8. M8.9 M3.2 9. P8-6

Binh sĩ giác Pháo là nước đi yếu. Nên X9.1.

### 9...X1.1 (hình vẽ)



Đến đây bên Trắng có 3 phương án: P6.6, P6/2 hoặc X9.1.

### **Phương án môt: P6.5 (biển 3)**

10. P6.5 X1-4 11. P6-3

Nước thua. Nên đi X9.1

11. X4.8 12. S5/6 M2/4 13. Tq5.1 X8.8

#### Sát cũn (hiển 3)

#### **Phương án 2: P6/2 (biên 4 và 5)**

10. P6/2 X1-4 11. X9.1 X4.7 12. P5-7 P2.5

Nếu đèn x8.8 ?! thi P7/1 (nên đổi là P7.7 bắt tương lai M9/

7. Trắng ưu). P2.5. X9-8. P2-3. X8/1. X8-6. S5.6. X4/1. S4.5  
X4.1, đen thắng (biến 4).

**13. P7.7 S4.5 14. X3.1 X8.8 15. X3/1 X8-6**

Đen thắng (biến 5).

Phương án ba: X9.1 (gồm biến 1 và 2)

**10. X9.1 ?**

Bắt Mã buộc Mã đen ăn Pháo dẫn đến thất bại. Nên M9/7 hoặc P6.5.

**10...M2/4 11. x9-6**

Nếu S5.6 thì P2.7, Tg5.1, X8.8, sát cục (biến 1)

**11... M4/3 12. X6.6 P2.5 13. P5.4 M7.5 14. X3-5 X8.7 15.**

**M3.4 X1-6**

Đen nhiều quân thắng thế (biến 2).

### CỤC 28

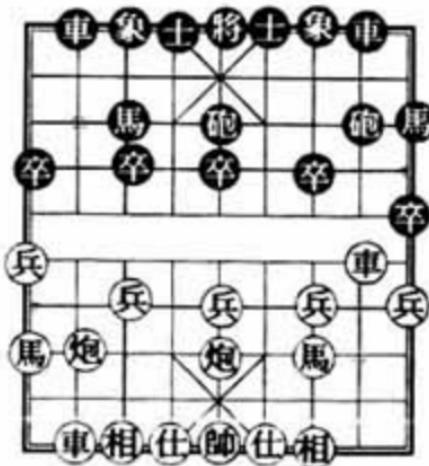
## ĐẠI LIỆT THỦ PHÁO CỤC

(*Nguyên phổ gồm 27 biến, cải biến thành 2 phổ*)

Phổ thứ nhất: Bạch đĩnh biến bình hình (biến 1 đến 4, 22 đến 24)

**1. P2-5 P2-5 2. M2.3 M8.9 3. X1-2 X9-8 4. M8.9 M2.35. X9-8**

**X1-2 6. B9.1 B9.1 7. X2.4 (hình vẽ)**



Như hình vẽ, bên Đen có 3 phương án: X2.4 P8-7 và X2.6.

Phương án một: X2.4

7...X2.4 8. M9.8 X2-6 9. X2-6 P8.7?

Nên đổi là X8.1 ổn định.

**10. M3/2 ?**

Nên đi M8.6 đổi công, Trắng ưu.

**10...X8.8! 11. M8.6 P5-8 12. M6.7**

Nước thua ! Nên đi S6.5 ưu thế.

**12...X6.5 13. Tg5-4 P8.7. sát cục (biến 1)**

Phương án 2 : P8-7

**7... P8-7 8. X2-6**

Đến đây bên Đen lại có 2 cách đi là X2.4 hoặc X8.8.

(Một là): X2.4

**8...X2.4 9. M8.9 X2-6 10. M8.6 X8.8 11. M6.7 P7-3 12. P5.4**

**S6.5 13. P8.7 Tg5-6 14. X8.8 X8-7 15. S6.5**

Đến đây giống như cục 16 (biến 15)

**15...X7/1 16. T7.5?**

Nên đổi là X8.5 ! Trắng ưu. Xem cục 16 (biến 15).

**16...P5.4 17. Tg5-6 P3-4 18. X6-5 P5.2 19. S4.5 X6.4 20. X8-5 X7.2 21. Tg6.1 X7/3 22. Tg6/1 X7-4 23. Tg6-5 X4.2 (Đen thắng (biến 2)**

(Hai là) : X8.8

**8...X8.8 9. S4.5 ?**

Lên S1 rõ ràng là yếu ! Nên M9.8 bắt Xe, nếu Đen X2.5 thì X6-8 P7.4 S4.5 P7.3 X8-2 X8-7 X2/4, Trắng ưu.

**9...X8-7 10. T3.1**

Nên đổi M9.8 bắt Xe.

**10...X2.4 11. M9.8 X2-6 12. M8.6 M9.8 13. M6.7**

Đổi Mã vội, đổi lại S5/4 ổn thoả.

**13...P7-3 14. P5.4**

Nếu Trắng đi B3.1 thì M8.7 P5.4 S6.5 X6/2 M7.9 P8.7 Tg5-6 X8.8 X7.1 S5/4 M9.7 Tg5.1 X6.4, sát cục (biến 4).

**14...S6.5 15. X6/2 M8.7 16. P8/1 M7.9 17. M3.2 X7.1 18.**

**S5/4 X6.5 19. Tg5.1 X6-5 20. Tg5-6 X5-4 21. Tg6-5 X7-5 22. Tg5-4 M9.8 23. Tg4.1 X4/2 sát cục (biến 3).**

Phương án 3: X2.6

**7...X2.6 8. X2-6 P8-7 9. P5-6**

Đến dây bên Đen có 3 cách đi là : X8.8 B5.1 và P7.4  
(Một là) X8.8

9...X8.8 10. P6.1 X2-3 11. P8.7 X3-4 12. X6/1 P7.4 13. X6.4  
Bắt Mã làm Mã đen đổi Pháo, tác dụng không lớn. Nên X6.1

13...M3/2 14. X8.9 P7.3 15. S4.5 P7-9 16. Tg5-4 M9.8 17. X8/  
5 M8.7 18. X8-3 M7.9 19. Tg4-5 X8-7 20. X3-2 M9.8 21. S5/4 M8/  
7 22. X2/4 P5.4 23. X2-1 X7-5

Sát cục (biển 22)

(Hai là) B5.1

9...B5.1 10. P6.1? X2-3?

Bên Trắng tiến Pháo bắt Xe không hay, vì trung lộ rộng dễ  
bị công kích, nên T3.5. Bên Đen ăn Tốt là vội, nên B5.1 chiếm  
ưu.

11. P8.7?

Nên đổi là P8-5

11...B5.1 12. X6.2 X3-4! 13. X6/3 B5.1 14. S6.5 B5-4 15. T7.5  
M3/2 16. X8.9 X8.7

Bên Đen bỏ xe bắt Pháo, vận dụng trước bò sau lấy hơn  
quân thắng thế (biển 23).

(ba là) P7.4

9...P7.4 10. T3.5 P5-7 11. B5.1 S6.5 12. P6.1 X2-3 13. P8.2  
X3-2 14. P8-7 Pt-6?

Đen bình Pháo là nước kém ! Nên X2.3 đổi Xe

15. P6-7?

Bình Pháo tấn công lô 3, chậm ! Nên X8.3 hoặc M3.4

15...P7.5 16. Ps.3?

Nước thua ! Nên S6.5 còn khả năng chiến đấu

16...P6-5

"Khai Tượng tắc trọng Pháo, thượng Sĩ tắc muộn sát"  
(Nguyên chú)

(Bay Tượng bị Pháo trùng, lên Sĩ bị chiếu bí)

Đen thắng (Biển 24)

Phổ thứ hai : Bạch thăng xa tuần hà hình

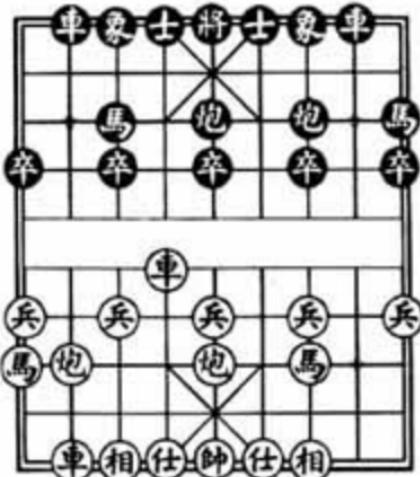
(gần biển 5 đến 21, biển 25 đến 27)

1. P2-5 P2-5 2. M2.3 M8.9 3. X1-2 X9-8 4. M8.9 M2.3 5. X9-8

## X1-2 6. X2.4

Bên Trắng lén Xe tuần hà là một cách đi.

6...P8-7 7. X2.6 (hình vẽ)



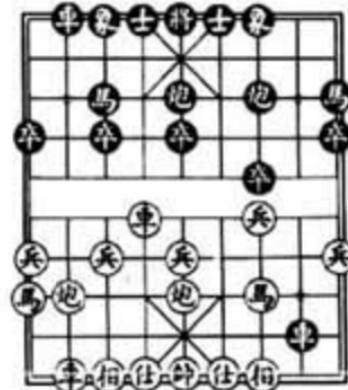
Như hình vẽ, bên Đen có 3 phương án là X8.8 S6.5 và X2.6  
như sau :

Phương án một: X8.8

7...X8.8 8. B3.1

Nếu bên Đỏ B9.1 thì X2.4 M9.8 X2-6 M8.6 X8-7 (nếu P7.4  
thì xem lại cục 16 (biến 21) ở trên M6.7 (có thể S6.5) P7-3  
P8.7 S6.5 P5.4 Tg5-6 S6.5 X7/1 X8.4 P5.4 Tg5-6 P3-4 X6-4  
X7-4 sát cục (biến 21).

8...B7.1 (hình vẽ)



Đến đây bên Trắng lại có 2 cách đi: B3.1 hoặc B9.1  
(Một là): B3.1

### 9.B3.1 X2.4! 10. B3.1

Nếu bên Trắng di P5-6 thi X2-7 T3.5 (nếu T7.5 X8-4 M3.4 P5.4 T5.3 X7.1 M4.5 P7.7 Đen thắng (biến 7)

Trả lời nước đi này, bên Đen lại có 2 cách đi:

Cách 1: B3.1 M3.4 (nên S6.5!) P5.4 S6.5 X8-5! Tg5-6 X5.1 Tg6.1 X7.4, sát cục (biến 8)

Cách 2 : X8-4 S6.5 P7.5 X6-7 P7.2! T5/3 P5.4 P6-5 X4-5 Tg5-6 X7-4 sát cục (biến 9).

10...M9.7 11. P8-7 X2-6 12. X8.8

Nếu Trắng P7.4 thi T3.1 P7-3 P7.5, Đen ưu.

12...M7.9 13. M3.2

Đổi lại, nếu Trắng P7.4 thi P7.7, S4.5 M9.8 P7.3 S4.5 P5-4 X6.3 S5.4 M8.6 Tg5-4 P5-6 X6-4 M6.4 Tg4-5 M4.6 thắng (biến 6)

13...X6-7 14. P7.4 P5.4 15. P5-3 X7.3 16. P7.3 S4.5 17. M2/3 P7.7

Đen thắng (biến 5).

(hai là): B9.1

9. B9.1 P7.3! 10. M9.8 P7.4 11. S4.5 P7-9 ?

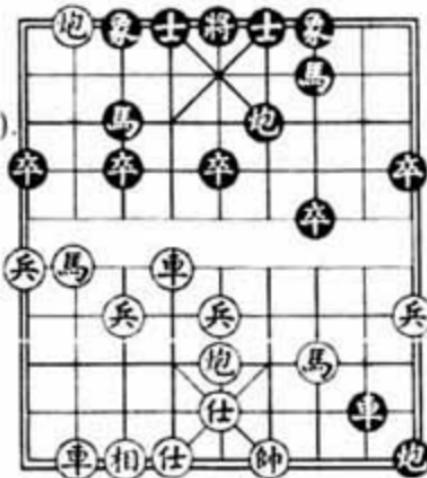
Nên đổi là X2.5 ! X6-8 B7.1 thê bên Đen không yếu.

12. Tg5-4

Nếu bên Trắng S5.6 thi P5-7, M3.2 B7.1 X6-3 (nếu M2.1 P7-8 P8.7 X8.1 Tg5.1 P8.6 đến đây nguyên phò ghi Đen thắng (biến 20). Thực ra bên Trắng có thể P5-3 giải nguy. Đen khó nhập cục), X2.5! X3.2 X2-8 P8/1 Xt-6, Đen thắng (biến 19).

12...P5-6

13. P8.7 M9/7 (hình vẽ)



Theo hình vẽ, bên Trắng có 3 cách đi: X6-2 M8.6 S5.6:

(1) X6-2

**14. X6-2 ? M7.6 15. P5-4 M6.7 16. P4-5 M7.6 17. X2-4 M6.7**

Đen lưỡng chiêu hết (biến 10).

(2) M8.6

**14. M8.6 X8-7**

Đen còn một cách đi khác: M7.6 P5-4 M6.7 Tg4-5 (nên X6-4, Trắng ưu). X8.1 S5/4 (nếu P4/2 thì X8-6! Tg5-4 M7.6 X6-4 M6.7) X8-6 Tg5.1 X6/1 Tg5.1 (Tg5/1 thì M7.6? Nguyên phổ (biến 11) cho Đen thắng. Nhưng Trắng có thể X6-4 giải nguy. Đen đứng đi M7.6 mà nên P6-8 M3 2 M7.8. Đen có thể nhập cục) X6/1 Tg5/1 M3/2 X8.9 T7.5, nguyên phổ (biến 12) cho Đen thắng. Ký thực có nhiều biến hóa, như Trắng M6.5 thi S6.5 X8-7 X6-7 song phương đối sát.

**15. M6.7 ?**

Quá vội. Nên S5.6 giải thế công sát của Đen.

**15...M7.6 16. P5-4?**

Nước thua! Nên đi S5.4 hoặc M3.4.

**16...M6.7?**

Tiến Mã chiêu Tường không hay ! Nên X7.1 thi Tg4.1 M6.7 X6-4 (nếu P4-5 X7/1, lại M7.6 thành sát cục) M7.8, Đen tát thắng.

**17. Tg4-5**

Nếu Trắng đổi là X6-4 thi X7.1 Tg4.1 X7/2 (có thể M7.8, xem ở trên). X4.3 X7.1 Tg4/1 X7.1 Tg4.1 M7.8 P4-3 X7/1 Tg4.1 X7/1 Tg4/1 X7-6 Tg4.1 P9/2 Mã hiệu Pháo sát cục (biến 14).

**17...X7.1 18. P4/2 ?**

Thoái Pháo làm bên Đen nhập cục. Nên đổi là S5/4.

**18...X7-6! 19. Tg5-4 M7.6 20. X6-4 M6.4**

Lưỡng chiêu hết (biến 13)

(3) S5.6

**14. S5.6 M7.6 15. Tg4-5 M6.7 16. X6-4 P6-8 17. M8.6 X8-7 18.**

**M3.2 M7.8 19. M6.7 ?**

Nước thua ! Nên P5-3 Trắng có thể giải nguy

19...B7.1 20. X4.4 M8.7 21. X4/8 X7-6 22. S6.5 P8-6 23. P5.4  
P6.7 24. M2/3.

Nếu S5/4 thì M7/6 S4.5 M6.8 sát cục (biển 15).

24...X6/6 25. S5/4

Nếu Đò M7.6 thì M7/6 Tg5-4 M6.7 Lưỡng chiếu (biển 16)

25...M7/9 26. M3/2 M9/7 27. S6/5 M7.8 28. S5.6

Nếu Trắng Tg5-6 thì M8/7 Tg6.1 M7/5 Tg6.1 P9/2 X8.8  
M5.7 Tg6/1 X6-4 S5.6 X4.5. sát cục (biển 17).

28...X6.7

Đen nên đổi nước M8/7.

29. Tg5.1 X6-5 30. Tg5-6 X5-4 31. Tg6-5 M8/7 32. Tg5-4  
X4-6 sát cục (biển 18).

Phương án 2: S6.5

7...S6.5 8. B9.1 X2.6 9. P5-6 P7.4 10. T3.5 P5-7 11. B5.1

Có thể đổi là P8-7 đổi Xe, xem ra ổn định.

11...T7.5 12. P6.1 X2-3 13. P8.7 X3-2 14. X8.3 ?

Đổi là là nước thua. Nên M9.8.

14...Pt-2 15. M3.4 M3/2 16. X6-8 P2-9 17. X8.5 P9.3 18.

### T5/3

Nếu Trắng S4.5 thì X8.9 lại rút Mã, nhất định thắng.

18...P7.7 19. Tg5.1 X8.8 20. Tg5.1 P9/2

Trùng Pháo sát cục (biển 25).

Phương án 3: X2.6

7...X2.6

Tiến nhanh Xe qua hà phòng Trắng tiến Tốt biên. Dưới đây bên Trắng có 2 cách đi: P5-6 và P8-7.

(Một là): P5-6

8. P5-6 B5.1 9. S6.5

Cục này có phần giống Phổ thứ nhất (biển 23) nhưng lại có chỗ không giống ở nước tiến Tốt biên.

9...B9.1 10. P6.1?

Tiến Pháo bắt Xe không hay ! Nên T3.5 ổn định.

10...X2-3 11. P8.7?

Thua ! Nên T3.5.

11...X3-4 12. X6/1 P7.4 13. T3.5 P7-4 14. M3.4 B5.1 15. B5.1

### X8.5 16. M4/3 X8-5.

Bên Đen nhiều quân tất thắng (biển 26)  
(Hai là): P8-7

### 8. P8-7 X2.3 9. M9/8 X8.8 10. S4.5 ?

Không bằng M8.9. Nếu Đen P7.4 thì X6.3. Trắng ưu.  
10...P7.4?

Bắt Tốt quá vội, vì bên Trắng có nước P7/1 đuổi Xe, nên  
B9.1 làm Mã linh hoạt.

### 11. P7/1

Có thể đổi là B7.1 đổi công.

### 11...X8/2 12. T3.1?

Có thể đổi là B7.1 đổi công.

### 12...P5-7 13. M8.9 Pt/2?

Nên T7.5

### 14. M3.4 X8.3 15. S5/4 Pt.5 ?

Bỏ Pháo tường hay hoá kém, nên T7.5.

### 16. T1/3 P7.7 17. S4.5 ??

Nhường cho bên Đen rút Xe là do lén Sĩ. Nên Tg5.1, Trắng  
ưu

### 17...P7/4 18. S5/4 P7-4

Đen được Xe thắng (biển 27).

CỤC 29

## TIỂU LIỆT THỦ PHÁO PHÁ ĐẠI LIỆT THỦ PHÁO CỤC

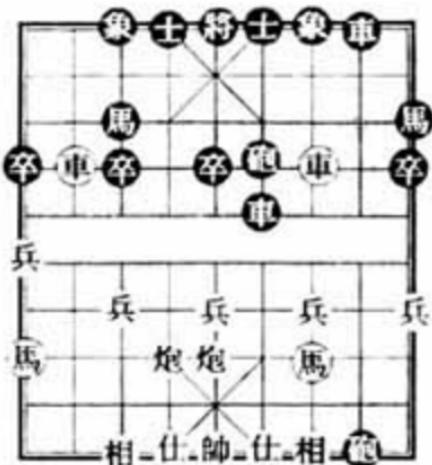
(Nguyên phổ gồm 5 biển)

### 1. P2-5 P2-5 2. M2.3 M8.9 3. X1-2 X9-8 4. X2.6

Bên Đen lén Mã biên, Trắng tiến Xe dễ mất tiên. Đổi lại là  
B7.1, M8.9 hoặc M8.7 tốt hơn.

### 4...M2.3 5. M8.9 X1-2 6.X9-8 X2.4 7.P8-6 X2-6 8.X8.6 P5-

6 9.B9.1 P6.1 10.X2-3 P8.7 (hình vẽ)



Đến đây bên Trắng có hai phương án: X3.1 và X3/2.

Phương án một: X3.1 (gồm biến 1 và 2)

**10. X3.1 P6-7 11. S6.5**

Nếu Trắng X3-7 thì X6.5, M3/4, P6.7 lại tiến Xe sát cục (biến 1)

**11...P8-9 12. P5-4 X8.9 13. T7.5 P7.4 14. X3-7 P7-5 15. T3.5 X8/7 (biến 2)**

Phương án 2: X3/2 (gồm biến 3 đến 5)

**10. X3/2 P6.6 11. M3/2**

Nếu Trắng đi S6.5 thì X8.8, S5/4 (nếu P5-4 thì X8.7, S5/4, X6.5, P6/2, X7/1, X3-2, X6-5 sát cục biến 5), X8-7, Tg5-6, X6.5 (biến 4).

**11...P6-8 12. T3.1 X6.8 13. S6.5 P8-9 14. Tg5-6 X8-5**

Đen thắng (biến 3)

### Cục 30

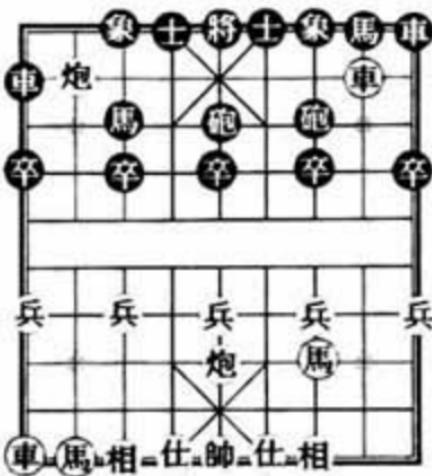
## LIỆT THỦ PHÁO ĐOÁI XA ÁP MÃ CỤC

(nguyên phổ gồm 4 biến)

**1. P2-5 P2-5 2. M2.3 M2.3 3. X1-2 P8-7**

Hiện nay thường đi M8.7, ổn định vững vàng nhiều biến hóa.

**4. X2.8 X1.1 5. P8.6 (hình vẽ)**



Đổi lại nếu Trắng X2-9 đổi Xe, bên Đen M3/1 thì B7.1, M1.3, M8.7 M8.9 M7.6 bên Trắng tiên thủ.

**5...P5/1 6. P8/4 P5.5 7. P5.4**

Nếu bên Trắng M3.5 thì X1-8, M5.4 T7.5 M4.3 X8.4 P8-7 M8.7 P7.3 M7/5 P7.1 X8-2 P7-6 X2.3 P5.5 M5/7 P5-7 X9.2 P7.1 X9-4, Đen nhiều quân thắng (biến 4).

**7...P5/2 8. X2-9**

Nếu X2/3 thì M3.5 X2-5 P7-5 bắt chết Xe, Đen thắng (biến 3).

**8...M3/1 9. X9.1**

Nếu Trắng P8.3 thi M1.3 P8-3 M8.7 P5-4 X9.1 P4/5 X9-6 X9.1 X6.6, Đen hơn Xe, tất thắng (biến 2).

**9...M1.3 10. P8.2 B3.1 11. X9-6 M3.5 12. X6.5 M5.7 13. P8-3 P7-5 14. P3-5 M7/5 15. X6-5 M8.7 16. X5.1 T7.5**

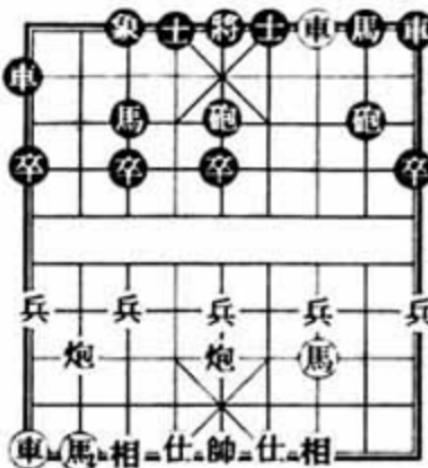
Đen nhiều quân thắng (biến 1)

### CỤC 31

## TIỂU LIỆT THỦ PHÁO KHÍ TƯỢNG HẦM XA CỤC

(Nguyên phổ gồm 2 biến)

1. P2-5 P2-5 2. M2.3 M2.3 3. X1-2 M8.7 4. X2.6 X1.1 5. X2-3 M7/8 6. X3.3 ? (hình vẽ)



Như hình vẽ bên Trắng ăn Tượng nên thua. Nên đổi là B7.1 hoặc B3.1, bên Trắng tiên thủ.

**6...P5-7 7. P8.2**

Nếu Trắng M8.9 thì T3.5 bắt chết Xe, đen thắng (biên 1)

**7. T3.5 8. P8-3 P7.4 9. P3-1 P7.3 10. S4.5 P7-9?**

Binh Pháo ra biên làm Xe có cơ hội thoát, nên P7/9 bắt Xe. Nếu bên Trắng P1.5 thì P7-9 bắt Pháo được quân tất thắng.

**11. P1/4 ?**

Nên đổi là X3/3, Trắng ưu.

**11...T5/7**

Đen được Xe thắng (biên 2)

### Cục 32

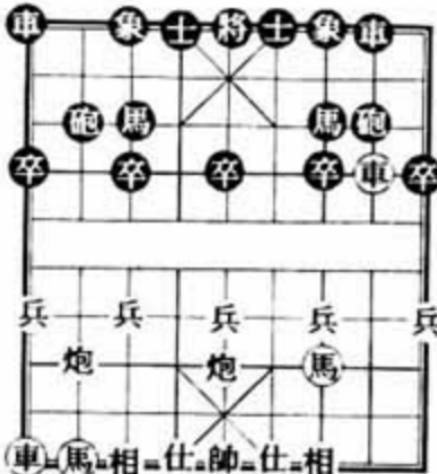
## BÌNH PHONG MÃ PHÁO ĐƯƠNG ĐẦU PHÁO CỤC

(Nguyên phổ gồm 6 biên)

**1. P2-5 M8.7 2. M2.3 X9-8 3. X1-2 M2.3 4. X2.6 ?**

Bên Đen dùng Bình phong Mã, bên Trắng tiến Xe qua hà sớm làm cho bên Đen có thể đổi Xe cướp tiên. Hiện đại có các cách đi B7.1, B3.1 hoặc M8.9

**4...B3.1 (hình vẽ)**



Như hình vẽ, bên Trắng có thể đi M8.9 hoặc X2-3, phân tích như sau :

Phương án một : M8.9 (gồm biến 1 và 2)

### 5. M8.9 T7.5 6. X2-3

Ăn Tốt mất tiên. Nên P8-6 hay P8-7, X9.1

### 6...M3.4 7. B3.1 ?

Tiến Tốt là hỏng. Nên X3-2 hoặc X3/2 còn có thể ứng phó.

7...P8.4 8. P5.4 S6.5 9. P5/1 P8-7 10. X3-6 P7.3 11. S4.5

### P7-9 12. X6/1 X8.9

Nếu Đen đi: P2.2 thì X6-7, P2-5 X7/1 X8-9 M3/4 P9-6 X7-5 P6-4 S5/4 P4-1. Đen thắng (biến 2)

13. S5/4 X8/5 14. S4.5 P2.2 15. X6-7 P2-5 16. X7-5 X8-5

Đen thắng (biến 1)

Phương án hai : X2-3 (gồm biến 3 đến 6)

### 5. X2-3 P8/1

Bên Đen thoát Pháo chuẩn bị đuổi Xe tranh tiên. Bên Trắng có 3 cách đi X3/1 M8.7 và X3-2 như sau :

(Một là) : X3/1

6. X3/1 P8-3 7. P8-7 X8.2 8. M8.9 T3.5 9. X3.1 ?

Nên X3/1 tuân hà, xem ra ổn định hơn.

### 9...M3.4 10. B3.1 ?

Nên X3/2

10. X8.4 11. X9-8?

Xuất Xe bắt Pháo là nước thua. Nên P5.4 giải vây.

**11...P3-7**

Đen thắng (biến 3)

(Hai là) : M8.7

**6. M8.7 P8-7 7. X3-4 M3.4 ?**

Tiến Mã không hay, nên M7.8.

**8. X4.2 P7.5 9. T3.1 S4.5 10. B5.1 T3.5 11. B5.1 B5.1 12.**

**M7.5 ?**

Nên P8-3 bắt mã, bên Trắng tiên thủ.

**12...M4.5 13. M3.5 P2.4 14. M5.6?**

Nên đổi là B7.1

**14...P7-5 15. S6.5 X1-4 16. M6.5 X4.2 17. M5.3 Tg5-4 18.**

**T7.9 X8.3**

Đen thắng (biến 4)

Sau đó bên Trắng đi X9-7 thì X8-4, P8/2, Xt.4 (cũng có thể P2/5) T1.3 (nếu T1/3 thì P2/5 được quân), P2/5 Đen được quân thắng.

(ba là) X3-2

**6. X3-2 B3.1**

Nếu M3.4. B3.1 (nên M8.9) B3.1 ! B7.1 P8-3 X2.3 P3.8

S6.5 (nên Tg5.1) P3-1 M8.9 M7/8, đen thắng (biến 5)

**7. B7.1 M3.4 8. B7.1 ?**

Nên M8.7 hoặc M8.9

**8... P8-3 9. X2.3 P8.8 10.Tg5.1 P3-1 11. X2-3 T3.5 12. X3/1**

**M4.3 13. M8.7 X1-3 14. P5-4 ?**

Nước thua. Nên X3-8, nếu Đen P2-4, loại P5-4, Trắng có thể ứng phó.

**14...X3.4 15. T3.5 X3-2**

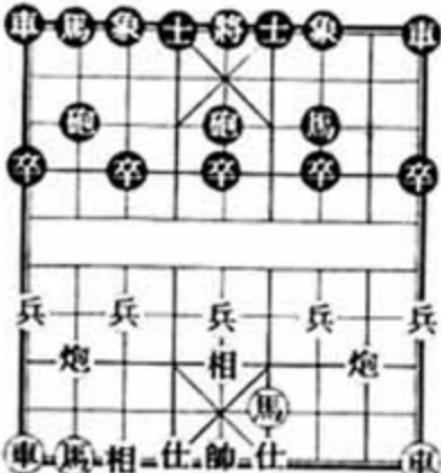
Phục chiêu hết được Pháo, Đen thắng (biến 6).

Cục 33

## TRUNG PHÁO PHÁ SĨ TƯỢNG CHUYỂN GIÁC MÃ CỤC

(Nguyên phổ gồm 5 biến)

1. T3.5 P8-5 2. M2.4 M8.7



Như hình vẽ, bên Trắng có 2 phương án M4.6 hoặc M8.9  
Phương án 1 : M4.6 (gồm biến 4 và 5)

### 3. M4.6

Lên chuyển giác Mã là bò trung lộ, mọi phần bất lợi, nên M8.7 tốt hơn.

5...X9-8 4. P2-3 X8.7

Bắt Pháo mất tiên. Chẳng bằng P5.4. Nếu bên Trắng S4.5 thì P2-5. Đen tiên.

5. X1-3 B5.1 6. P8-7 X1.1 7. M8.9 X1-4 8. S4.5 P5.4 9. X9-8 P2-5 ?

Vô cờ bò quân. Nên X4.1 M6.7 B5.1 M7.6 B5.4 M6/4 B4.1 hai bên đều vững.

10. M6.7 ?

Nên X8.9 ăn Mã, có thể nhiều quân chiếm ưu.

10...P1/ 11. P3.4 ?

Bên Đen lại thêm một lần bò Mã phải, bên Trắng lại không ăn. Nên X8.9 ăn Mã, nhiều quân chiếm ưu.

11...X4.6

Bắt Pháo không thỏa đáng, nên X8/4 bắt Pháo "Khi tử thường công".

12. M7/5 ?

Nếu S5.6 thì P5.4, Tg5-4 X8-6, sát cục (biến 4)

**13...P5.4 14. P3.3 ?**

Bắt Tượng không bằng X8.5 bắt Tốt có lực.

**14...S6.5 15. B3.1 X4.1 16. X8.2 T3.5 17. P3-1 ?**

Bình Pháo ra biên không mục đích. Nên P3/1

**17...M7.6 18. Tg5-4 ?**

Xuất Tướng thì thua. Nhưng đến đây khó lòng chặn được M6.7 công sát.

**18...X4.1 19. Tg4.1 x4-7**

Đen được Xe, tất thắng (biến 5)

Phương án 2 : M8.9 (gồm biến 1 và 2)

**3. M8.9 B5.1 4. M4.6**

Tiến mã bỏ Tốt đầu để bị công kích. Nên P8-7 hoặc X9.1 cục thế có lợi.

**4. P5.4 5. S4.5 P5-4 !**

Bình Pháo đe Mã là cách tấn công thường dùng với chuyển giặc Mã.

**6. X1-4 X9-8 7. P2-3 P2-5**

Đen có thể B5.1, có lực.

**8. X9-8 M2.3 9. X4.4 ?**

Trắng tiến Xe tuẫn Hà để bị công, nên P8.1.

**9...B5.1 10. X4-5 X8.9 11. P3/2 M3.5 12. X5-8 P4-9**

Nếu X1.1, P8-7, X1-6, P7/1 M5.7, Đen thắng (biến 2); còn nếu như M5.4, P3-4, M4.6, X8-4, M6.5, Đen cũng thắng (biến 3).

**13. P3-4 P9.3 14. Xt.4 M5.6 15. M6.5 P5.5 16. T7.5 M6.5**

**17. S5.4 M5.6**

Đen thắng (biến 1)

**HẾT TẬP I**

(TRỌN BỘ 2 TẬP)

**ĐÓN ĐỌC TẬP II VỚI PHẦN CHƠI CỜ CÓ CHẤP VÀ CÁC  
LOẠI TÀN CUỘC CĂN BẢN NHẤT TRONG CỜ TƯỚNG**